

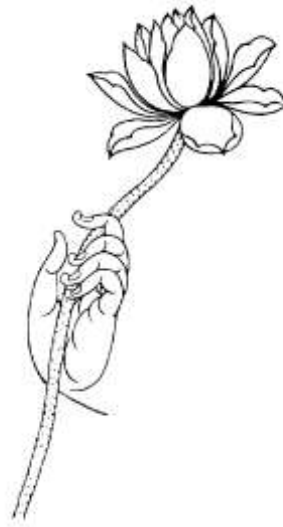
TÌM HIỂU THIÊN TÀI VÀ THIÊN CƠ



TÙNG THIÊN
TỪ BẠCH HẠC
2011

KÍNH DÂNG ĐỨC PHẠM HỘ PHÁP

“Trót đã bao năm ở xứ người,
Đem thân đổi lấy phút vui tươi.
Ngờ đâu vận sự do Thiên định...”



TÙNG THIÊN
TỪ BẠCH HẠC
2011

MỤC LỤC

CHƯƠNG I

THIÊN TAI TRONG 100 NĂM QUA

TIẾT I. NHỮNG TRẬN ĐỘNG ĐẤT LỚN TRONG 100 NĂM QUA

TIẾT II. NHỮNG NGỌN NÚI LỬA PHUN TRÀO TRONG 100 NĂM QUA

TIẾT III. CÁC THIÊN TAI KHÁC: LŨ LỤT, LỖ ĐẤT, VÒI RỒNG...

CHƯƠNG II

NGUYÊN NHÂN THIÊN TAI THEO KHOA HỌC

TIẾT 1. NGUYÊN NHÂN GÂY RA ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN?

TIẾT 2: NGUYÊN NHÂN LÀM NÚI LỬA PHUN TRÀO

TIẾT 3: CẤU TRÚC ĐỊA CẦU VÀ LỚP VỎ TRÔI NỔI

TIẾT 4: BẢO MẬT TRỜI

CHƯƠNG III

NGUYÊN NHÂN THIÊN TAI THEO HUYỀN HỌC

TIẾT 1: TẤM BẢN ĐỒ PIRI RE'IS CỔ XƯA

TIẾT 2: NHỮNG NỀN VĂN MINH ĐÃ MẤT

TIẾT 3: THẾ GIỚI KHI XƯA (THE WORLD BEFORE)

CHƯƠNG IV

CÁC NHÀ TIÊN TRI TIÊN ĐOÁN GÌ?

TIẾT 1: TIÊN ĐOÁN CỦA BÁC SĨ THEOPHRASTUS BOMBASTUS

TIẾT 2 : ISAAC NEWTON VÀ LỜI TIÊN TRI TẬN THỂ

TIẾT 3: TIÊN TRI CỦA EDGAR CAYCE

TIẾT 4: BẢN ĐỒ TƯƠNG LAI CỦA THẾ GIỚI THEO G.M.SCALLION

TIẾT 5: TIÊN ĐOÁN CỦA EDWARD.A.DAMES

TIẾT 6: DỰ ĐOÁN CỦA DOUGLA S PARKER

TIẾT 7: BẢN ĐỒ TƯƠNG LAI CỦA THẾ GIỚI THEO NEIDA RIOS

TIẾT 8: KINH THÁNH TIÊN ĐOÁN GÌ?

TIẾT 9: SỰ ĐỔI TRỤC CỦA TRÁI ĐẤT

CHƯƠNG V

CÁC ĐẮNG THIÊNG LIÊNG TRONG Đ.Đ.T.K.P.Đ. TIÊN ĐOÁN GÌ?

TIẾT 1: THÁNH NGÔN CỦA ĐỨC CHÍ TÔN

TIẾT 2: THƠ & THÁNH NGÔN CỦA ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG

TIẾT 3: LỜI TIÊN TRI CỦA CÁC ĐẮNG THIÊNG LIÊNG

- Đ.H.P. GIẢNG VỀ HỘI LONG HOA
- Đ.H.P. LUẬN GIẢI VỀ CHỮ TU
- Đ.H.P. GIẢNG VỀ LUẬT NHÂN QUẢ, VAY TRẢ CỦA NHƠN LOẠI TRONG THỜI HẠ NGƯỜN
- Đ.H.P. TIÊN ĐOÁN VỀ THỜI CUỘC CỦA VIỆT NAM & THẾ GIỚI
- Đ.H.P. NÓI VỀ VẬN NƯỚC
- TIÊN TRI CỦA TÔN TRUNG SƠN CHƠN NHƠN VÀ TÔN THẦN NGUYỄN TRUNG TRỰC

KẾT LUẬN

LỜI DẪN

Thế gian ngày nay chất chứa đầy đầy hình ảnh của bất công, sự chênh lệch quá mức giữa giàu nghèo, sự phân biệt chủng tộc, bạo động, và sự tan vỡ của truyền thống gia đình. Nghiện rượu, nghiện ma túy, sách báo phim ảnh khiêu dâm, và các hành vi giết người hàng loạt đang phổ biến trong xã hội. Bên cạnh các khủng hoảng kinh tế, khủng hoảng xã hội, đời sống con người còn bị đe dọa thêm bởi nhiều nguyên nhân như các bệnh dịch mới, trong đó có SARS, AIDS; kết hợp với các thiên tai như động đất, sóng thần, bão tố, băng tan, núi lửa phun trào, lỗ thủng tầng ozon... Có phải thế giới đang tiến nhanh vào hỏa ngục? Nền sinh thái đang chết dần. Hành tinh chúng ta phải đối diện với những thảm họa nghiêm trọng.

Ý thức tập thể có thể thay đổi tất cả, rằng chúng ta có thể cứu trái đất bằng suy nghĩ và hành động của mình. Nếu khắp nơi có đủ người tin rằng phải làm một việc gì đó để cứu lấy môi trường thì chúng ta sẽ cứu được trái đất.. Nếu chúng ta không thay đổi, chúng ta sẽ nhìn thấy sự hủy diệt khắp nơi? Thượng Đế đã làm ra những quy luật trong thế giới vật lý. Chúng hiển nhiên để cho ai cũng hiểu được. Qui luật nhân quả được trình bày đủ rõ cho các nhà khoa học, vật lý, và thông qua họ, cho mọi người. Con người băn khoăn tự hỏi: ngày mai sẽ ra sao? Có phải Thượng Đế muốn đánh thức những đứa con ngang bướng đang đắm chìm trong thế giới vật chất? những đứa con hư đã và đang giết chết Bà Mẹ Thiên nhiên của trái đất này. Tất cả mới chỉ là lời cảnh báo hay đã khởi đầu cho một sự trừng phạt? 2012? 2013? 2017? 2025? Chúng ta chuẩn bị gì khi ngày đó đến?

Chúng ta vào Đạo để bước chân trên đường giải thoát. Muốn được cứu rỗi, nếu chỉ cầu nguyện thôi sẽ không đủ. Đức Đại Từ Phụ dạy ta:

- *xác thật phải hành đạo theo hữu hình, tu thân và giúp đỡ người nghèo khó dựng lập công trả quả.*
- *tinh thần phải hành theo luật vô vi. Đó là tâm của chúng ta phải luôn nhớ tưởng lời Đức Chí Tôn chỉ dạy:*

THƯƠNG YÊU & CÔNG CHÁNH.

Chúng ta phải nhớ vị THƯỢNG ĐẾ ở trong TÂM luôn xem xét tư tưởng, lời nói và hành động của chúng ta. Tránh xa những ý nghĩ độc ác và hãy nuôi dưỡng mầm yêu thương. Đừng để duôi, đừng mượn danh Đạo tạo danh Đời để ngày về với Đại Từ Phụ biết ân hận thì đã muộn. Chúng ta đi tìm Đức Di lạc nhưng Ngài chỉ giáng trần khi có đủ người có đủ khả năng trợ giúp Thiên Cơ. Đức Chí Tôn đã chọn một nước nhỏ nhoi để mở ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ. Ngài đã chọn Tây Ninh làm Thánh địa với Tòa Thánh Tây Ninh là Bạch Ngọc Kinh tại thế để nhơn loại có cơ hội gần gũi với Đức Thượng Đế và các Đấng Thiêng liêng.

Một nước nhỏ nhoi trong vạn quốc.

Ngày sau làm chủ mới là kỳ.

Kiến trúc của Tòa Thánh Tây Ninh ẩn chứa biết bao lẽ huyền vi của Dịch học. Nếu một số người nào đó muốn biến nơi đây thành một điểm du lịch thuần túy, không còn là Tổ đình thiêng liêng của nền Tân tôn giáo, thì Ngài có thể chọn nước khác, dân tộc khác. Tòa Thánh Tây Ninh sẽ trở thành phế tích như Angkor, như Kim tự tháp ! Sau này, Việt nam sẽ không còn diễm phúc làm chủ thế giới . Đọc "Tìm hiểu THIÊN TAI & THIÊN CƠ" chúng ta sẽ thấy rõ điều đó.

Thiên Cơ bất khả lậu. Các nhà tiên tri trong Đạo đều chỉ dám nói theo ẩn dụ vì luật Thiên điều cấm tiết lộ. Nhưng có một sự thật chúng ta có thể tìm thấy trong trái tim của mình. Một sự thật là chúng ta, dù vô thần hay hữu thần, đều là Một, đều là con của Thượng Đế. Địa cầu được xây dựng và bền vững chính là nhờ năng lượng yêu thương, và thế gian này là nơi mà tất cả các tiêu cực, bạo quyền, cuối cùng phải tan rã theo luật Nhân Quả để lập đời Thánh đức. Vấn đề chỉ là sớm hay muộn mà thôi.

Rằm tháng bảy Tân Mão

TÙNG THIÊN TỬ BẠCH HẠC

CHƯƠNG I

THIÊN TAI TRONG 100 NĂM QUA

- TIẾT 1: NHỮNG TRẬN ĐỘNG ĐẤT LỚN TRONG 100 NĂM QUA
- TIẾT 2: NHỮNG NGỌN NÚI LỬA PHUN TRÀO TRONG 100 NĂM QUA
- TIẾT 3: CÁC THIÊN TAI KHÁC: LŨ LỤT, LỖ ĐẤT, VÒI RỒNG...

TIẾT 1: NHỮNG TRẬN ĐỘNG ĐẤT LỚN TRONG 100 NĂM QUA

ĐỘNG ĐẤT Ở NHẬT BẢN

2011 : Siêu động đất Tohoku, Nhật bản

Trận động đất lịch sử xảy ra lúc 14h46' giờ địa phương ngày 11/3/2011 kéo dài khoảng 2 phút, với tâm chấn nằm sâu 10 km dưới Thái Bình Dương và cách Tokyo 382 km về phía đông bắc. Với cường độ mạnh 9,0 độ Richter, đây là trận động đất dữ dội nhất từng được ghi lại trong lịch sử Nhật Bản. Tuy nhiên, hậu quả khủng khiếp nhất không phải do động đất trực tiếp gây ra, mà do cơn sóng thần cao tới 10 mét quét thẳng vào vùng bờ biển phía đông bắc Nhật Bản. Ngoài hơn 15.000 người được xác định chắc chắn đã thiệt mạng còn có hàng chục nghìn người khác được coi là mất tích, do đó con số tổn thất cuối cùng về người sẽ còn tăng cao. Thành phố lớn nhất bị sóng thần tấn công là Sendai có dân số 1 triệu người, nơi một sân bay đã bị san phẳng. Trận đại hồng thủy với cơn sóng cao tới 10 mét này đã tàn phá sân bay, bến cảng, nhà cửa, đường xá, cầu cống và cuốn phăng hàng chục nghìn chiếc xe hơi và cả máy bay như món đồ chơi. Các nhà máy điện hạt nhân ngừng hoạt động dẫn đến nhiều vùng bị cắt điện kéo dài. Nhà máy điện hạt nhân Fukushima I ở phía bắc Tokyo phát nổ một ngày sau động đất, khiến các bức tường xung quanh lò phản ứng số 1 sập xuống và phóng xạ bắt đầu phát tán ra ngoài. Nhà máy Fukushima I và II cách nhau 11,5 km có tổng cộng 12 lò phản ứng hạt nhân là cụm nhà máy điện nguyên tử lớn bậc nhất trên thế giới... Sự kiện này đẩy Nhật đối mặt với thảm họa thứ ba sau động đất và sóng thần.

Ngày 22.3.2011 các chuyên gia địa chất của Viện Địa chất học Anh Quốc cho biết: Trận động đất khủng khiếp vừa qua làm biến đổi cả bề mặt trái đất và gia tăng thêm nhiều áp lực lên phân khúc khác của khu vực đứt gãy ngay sát Tokyo.

Vi thế, nếu chỉ xuất hiện thêm trận động đất có cường độ 7,5 độ richter cũng đủ tàn phá nặng nề Tokyo và các khu vực lân cận. Nhà khoa học Eric Fielding của NASA cho biết, trận động đất 11.3.2011 đã tạo ra một rãnh dài 380km và rộng 190km trên thềm biển của Nhật Bản, trong khi một lớp kiến tạo địa tầng học chìm sâu 9m dưới một lớp khác. Trận động đất vừa đồng thời giải phóng áp lực ở vị trí nứt gãy, song lại làm gia tăng lên áp lực tới các phân khúc gần kề. Điều này có nghĩa, sức căng mới có thể tạo ra một trận động đất mạnh và nguy hiểm khác.

Theo bản tin của National Geographique ngày 19 tháng 5 2011, trận động đất khủng khiếp kèm theo sóng thần này đã làm đáy biển của Nhật Bản dịch chuyển 9 feet (24 mét) trong một chuyển động về phía đông-tây và nâng Trái đất lên khoảng 10cm so với trục của nó.

Theo AFP, các nhà khoa học khẳng định trận sóng thần này đã làm một phần của Nam cực vỡ ra thành những tảng băng trôi khổng lồ.

SAU ĐÂY LÀ CÁC TRẬN ĐỘNG ĐẤT LỚN ở NHẬT BẢN TRONG 100 NĂM QUA:

1.9.1923: một trận động đất mạnh 7,9 Richter làm rung chuyển Great Kanto, toàn bộ khu vực Tokyo-Yokohama, Nhật bản. Rung chấn khiến hầu hết các tòa nhà sụp đổ và kéo theo một cơn sóng thần cao 12 m. Nhưng hậu quả của nó còn kéo dài trong nhiều ngày, một loạt trận hỏa hoạn diễn ra sau vụ động đất khiến 90% các tòa nhà của Yokohama bị hư hỏng nặng, khoảng 2/5 thành phố Tokyo bị phá hủy, một nửa dân số bị mất nhà cửa. Gần 143.000 người chết.. Tổng chi phí của các thiệt hại gây ra bởi trận động đất đã được báo cáo khoảng 102.5 tỉ đô la, 2,5% GDP của đất nước lúc đó.

20.12.1946: trận động đất Nankaido, xảy ra ở khu vực tàu ngầm của Trough Nakai, một khu vực nơi các trận động đất lớn đã được báo cáo từ thế kỷ thứ 7. Các chấn động được cảm nhận từ các phần phía bắc của đảo Honshu tới Kyushu, hòn đảo phía nam Nhật Bản. Sự tàn phá khoảng 36.000 ngôi nhà bị phá hủy và để lại khoảng 1.500 người

chết, 2.600 bị thương. Ngoài ra, trận động đất gây ra cơn sóng thần tàn phá khoảng 2.100 ngôi nhà.

28.6.1948: Trận động đất Fukui 7,1 độ richter xảy ra ở vùng Chubu của Honshu, có tâm chấn tại Biển Đông, phá huỷ nặng nề miền Tây Nhật Bản; gây ra sự sụp đổ của các cầu Nakazuno do đất hóa lỏng. Ước tính khoảng 67.000 ngôi nhà đã bị phá huỷ và 3.894 thường dân thiệt mạng trong thảm kịch.

16.6.1964: Niigata . Một trận động đất 7,6 độ richter làm rung chuyển dữ dội ở bờ biển phía tây bắc của đảo Honshu, hòn đảo lớn nhất Nhật Bản.

12.6.1978 : động đất ở tỉnh Miyagi, đông bắc của đảo Honshu với cường độ 7,7, gây ra lở đất lớn phá huỷ hơn 1.100 ngôi nhà và giết chết 28 người.

17.1.1995: Tâm chấn của cơn chấn động lớn này đã gần Kobe, Nhật Bản, gây thiệt hại nghiêm trọng cơ sở hạ tầng của thành phố và vùng ngoại ô khác ở Hyogo Prefecture. Hơn 200.000 nhà đã bị phá huỷ, chỉ có 30 trong số 150 cầu cảng còn nguyên vẹn. Tổng cộng, 6.434 người đã thiệt mạng và 300.000 mất nhà cửa.

ĐỘNG ĐẤT Ở NEW ZEALAND

Tháng 9/2010, một trận động đất mạnh 7,1 độ richter đã xảy ra ở Christchurch, thành phố lớn thứ hai của New Zealand .

21.2. 2011: thành phố Christchurch đã bị tàn phá bởi một trận động đất 6,3 độ richter khiến 181 người thiệt mạng. Đến 19/4/2011 động đất mạnh 6,6 độ Richter vừa xảy ra dưới đáy biển ở ngoài khơi phía đông bắc bờ biển New Zealand, dẫn đến cảnh báo sóng thần.

New Zealand nằm trên vành đai lửa Thái Bình Dương, trong một khu vực thường xuyên có các hoạt động kiến tạo địa chất và rất hay phải hứng chịu các trận động đất.

ĐỘNG ĐẤT Ở NAM MỸ

13.1.2001: El Salvador bị chấn động dữ dội bởi trận động đất có cường độ 7,6 độ Richter khiến hơn 700 người thiệt mạng.

6.6.1994: Khoảng 1.000 người thiệt mạng do động đất và lở đất tại Colombia.

19.9.1985: Động đất phá huỷ Mexico City khiến 10.000 thiệt mạng.

31.1.1906, một trận động đất với cường độ 8,8 độ richter xảy ra gần bờ biển của Ecuador và Colombia kèm theo một cơn sóng thần mạnh khiến cho 1.000 người bị thiệt mạng. Trận động đất này mạnh tới mức dư chấn của nó có thể cảm nhận dọc theo vùng duyên hải Trung Mỹ và tận tới phía bắc San Francisco và phía tây Nhật Bản.

ĐỘNG ĐẤT Ở CHILE

28/2/2010: Trận động đất 8,8 độ ở Chile đã gây ra sự tàn phá rất lớn, khi những dư chấn mạnh lan khắp Nam Mỹ. Cơ quan Địa chất Mỹ cho biết đã ghi lại được 34 dư chấn mạnh từ 4,6 đến 6,9 độ richter. Một cơn sóng thần cao 2,34 mét đã tràn vào thị trấn ven biển Talcahuano của Chile ngay sau khi động đất. Khoảng 4.000 người trên đảo Easter đã được sơ tán.

11/02/2011 động đất 6,8 độ xảy ra tại Chile nhưng ít gây thiệt hại

Trước đó một năm, ngày **27/02/2010** nước này đã hứng chịu trận động đất khác nặng 8,8 độ, gây ra sóng thần và hậu quả là nhiều thị trấn ven biển bị phá hủy, hải cảng Talcahuano bị hư hỏng.

22/5/1960: Một trận động đất khủng khiếp nhất trong lịch sử có cường độ 9,5 độ Richter đã xảy ra tại thủ đô Santiago và Concepcion, Chile. Trận động đất này đã gây ra sóng thần và núi lửa. Khoảng 5.000 người đã bị thiệt mạng và 2 triệu người bị mất nhà cửa

ĐỘNG ĐẤT Ở PERU

15/8/2007: Ít nhất 519 người thiệt mạng khi trận động đất 7,9 độ richter diễn ra ở tỉnh ven biển Ica, phía đông nam thủ đô Lima của Peru. 70% thành phố bị tàn phá chỉ trong vài phút. Theo cơ quan khảo sát địa chất Mỹ, tâm chấn động đất nằm ở ngoài khơi Thái Bình Dương, cách Thủ đô Lima khoảng 145km về phía đông nam. Tiếp sau nó là 4 cơn địa chấn mạnh từ 5,4 - 5,9 độ richter.

31/5/1970: Trận động đất xảy ra tại thị trấn ven biển Chimbote của Peru mạnh 7,9 độ Richter cướp đi sinh mạng của 70.000 người và khiến hơn 800.000 dân mất nhà cửa. Các trận lở đất cùng với các mảnh vỡ lao xuống với tốc độ 320 km/h từ ngọn núi Navado Huascarán phá hủy toàn bộ các làng mạc quanh đó. Sự rung chuyển còn cảm nhận được tại Lima - cách đó 640 km.



ĐỘNG ĐẤT Ở HOA KỲ

2010: địa chấn mạnh tại miền tây nam nước Mỹ khiến toàn bộ đường biên giới bang California xô dịch 80 cm.

AP cho biết, trận động đất mang tên El Mayor-Cucapah, xảy ra hồi tháng **4/2010**, có cường độ 7,2 độ Richter. Tâm chấn của động đất cách thành phố Calexico, bang California khoảng 52 km về phía tây nam. Đây là cơn địa chấn mạnh nhất tại khu vực tây nam nước Mỹ trong gần 120 năm. Các hình ảnh radar của Cơ quan Hàng không vũ trụ Mỹ (NASA) cho thấy thành phố Calexico, nằm gần biên giới Mỹ - Mexico, dịch chuyển 80 cm về phía nam và lún xuống.

Cơ quan khảo sát địa chất Mỹ (USGS) cho hay một trận động đất mạnh 6,5 độ richter đã xảy ra ở bờ biển phía nam bang California. Vào khoảng 4h30 chiều thứ Bảy ngày **9/1/2010** theo giờ Mỹ, tức khoảng 4h30 sáng Chủ Nhật, 10/1 tính theo giờ VN. Các nhà địa trắc học cho biết, động đất với tâm chấn ở độ sâu 16 km gần bờ biển phía nam bang California, cách Eureka, thành phố ven biển với 26.000 dân, khoảng 43km. Trận động đất có cường độ 6,5 độ richter, đã làm rung chuyển các tòa nhà ở phía nam khu vực biên giới giữa California với bang Orgeon và gây mất điện tại vài khu vực dân cư ven biển.

Tháng **7/ 2008** Một trận động đất mạnh 5,4 độ richter xảy ra ở khu vực đông dân cư

phía nam bang California, Mỹ, hôm qua khiến các tòa nhà rung chuyển. Đây là trận động đất mạnh nhất ở California trong vòng hơn một thập kỷ qua. Tâm chấn nằm cách trung tâm thành phố Los Angeles khoảng 46km về phía đông nam. Những nơi xa như phía nam thành phố San Diego cũng có thể cảm nhận được sức mạnh của cơn địa chấn.

Năm 1994, một cơn địa chấn mạnh 6,7 độ richter ở Northridge, California, khiến 72 người chết, 9.000 bị thương và gây thiệt hại 25 triệu USD.

17/10/1989: Trận động đất Loma Prieta đã xảy ra tại thành phố California làm 68 người thiệt mạng.

4/2/1965: động đất mạnh 8,7 độ richters tại bang Alaska của Mỹ đã tạo ra một cơn sóng thần cao tới 10,7 mét tấn công vào đảo Shemya

27/3/1964: động đất có cường độ 9,2 độ Richter tại Prince William Sound ở Alaska, kèm theo sóng thần đã giết chết 125 người và gây thiệt hại khoảng 311 triệu USD

11/3/1933: động đất ở Long Beach, 6.4 độ richter

15/3/1946: động đất ở Kern County, 6.3 độ richter

10/4/1947: động đất ở San Bernardino, 6.4 độ richter

4/12/1948: động đất ở Riverside County, 6.5 độ richter

18/4/1906: động đất ở San Francisco, hàng loạt cơn địa chấn kéo dài khoảng một phút khiến ước tính khoảng 700-3.000 người thiệt mạng do sập nhà và hoả hoạn.

Sau Florida, California có bờ biển dài thứ hai của Hoa Kỳ (dài khoảng 840 dặm). Là một phần của vành đai lửa, California là đối tượng sóng thần, lũ lụt, hạn hán, gió. Santa Ana, cháy rừng, sạt lở đất trên địa hình dốc, và có nhiều núi lửa. Nó có nhiều trận động đất do một số lỗi, đặc biệt là đứt gãy San Andreas (khoảng 37.000 trận hàng năm).

Đoạn cuối đường phay ở phía nam bang Oregon và phía bắc bang California của Mỹ sẽ gãy trong 50 năm tới và tạo ra một trận siêu động đất. Đó là khẳng định của Chris Goldfinger, một chuyên gia về động đất của Đại học Oregon, Mỹ. Goldfinger cho rằng xác suất của hiện tượng này là 80%.

ĐỘNG ĐẤT Ở CÁC ĐẢO TRÊN THÁI BÌNH DƯƠNG

Tháng 9/ 2009 Sáng sớm giờ Việt Nam, một trận **động đất** mạnh khoảng 8,3 độ richter ở khu vực Nam Thái Bình Dương đã gây ra các đợt sóng thần dữ dội, tàn phá nhiều nhà cửa và làm ít nhất 34 người chết, hàng chục người mất tích tại vùng quần đảo Samoa. Trận động đất có tâm chấn nằm dưới lòng biển hơn 30km, cách American Samoa, một lãnh thổ của Mỹ với 65.000 dân, 190km và cách quốc gia Samoa, hay còn gọi là Tây Samoa, 200km. Những đợt sóng thần cao từ 3,7m-4,5m, ầm ầm kéo vào bờ biển ngay sau động đất, tiến sâu vào đất liền tới 1,6km. Được biết làng ven biển Sau Beach Fale đã bị san phẳng.

Tháng giêng 2010: Trận động đất mạnh 7,3 độ Richter kéo dài hơn một phút với ba cơn dư chấn mạnh đã san bằng đất nước nhỏ bé này. Theo thống kê của chính phủ Haiti, khoảng 316.000 người thiệt mạng, 300.000 người bị thương và 1 triệu người mất nhà cửa. Theo Cơ quan Đo đạc Địa chất Mỹ, trận động đất mạnh 7 độ richter với tâm chấn cách tây Port-au-Prince khoảng 15km. Đây là trận động đất mạnh nhất ở Haiti kể từ năm 1770.

Năm 1946, một cơn chấn động mạnh tới 8,1 độ richter xảy ra ở Cộng hoà Dominica và cũng làm rung chuyển Haiti, gây nên sóng thần làm 1.790 người thiệt mạng. Tất cả các đợt dư chấn trên xảy ra dọc theo vành đai núi lửa Thái Bình Dương, mặc dù Haiti không nằm trên vành đai nhưng đảo quốc du lịch này ở trên một lõi kết nối trực tiếp tới nó.

ĐỘNG ĐẤT Ở TRUNG QUỐC

12/5/2008: Thảm họa mạnh 7,9 độ Richter làm rung chuyển toàn bộ tỉnh Tứ Xuyên (Wenchuan, China) phá hủy hàng triệu công trình, gây ra thiệt hại ước tính 86 tỷ USD. Gần 10.000 trẻ em chết trong các trường học bị sụp đổ. Tổng số người thiệt mạng trong trận động đất ở Tứ Xuyên , tây nam Trung Quốc ước tính đã vượt qua 80.000, hơn 374.000 người bị thương và 18.498 người mất tích. Thảm họa đã ảnh hưởng tới hơn 46 triệu người trên khu vực rộng 440.000 km vuông. Đã xảy ra hơn 13.000 dư chấn, trong đó có 5 vụ mạnh trên 6 độ Richter. Cơn chấn động đã tấn công thành phố Thành Đô vào đầu giờ chiều. Trận động đất mới nhất xảy ra chỉ vài giờ sau khi ngọn đuốc Olympic được rước qua Thành Đô, thủ phủ của tỉnh Tứ Xuyên, trong chặng cuối cùng trước khi trở về Bắc Kinh để chuẩn bị cho lễ khai mạc.

Trước đây, vào ngày **24/1/1981**, một trận động đất 6,7 độ richter xảy ra tại tỉnh Tứ Xuyên làm 150 người chết. Cũng tại tỉnh này, cơn địa chấn mạnh 6 độ richter xảy ra vào ngày **23/2/2001** làm 10 người thiệt mạng và khiến 50.000 người rơi vào cảnh “màn trời chiếu đất”.

Dưới đây là thống kê một số trận động đất kinh hoàng trong lịch sử Trung quốc, kể từ năm 1920 cho đến nay:

1920, Haiyuan, Trung Quốc Trận động đất mạnh 7,8 độ Richter năm 1920 tại Haiyuan, Ninh Hạ, Trung Quốc khiến các con sông đổi dòng chảy và một loạt núi sụp đổ. Sự tàn phá xảy ra đồng loạt trên 7 tỉnh Trung Quốc. Ước tính 200.000 người thiệt mạng trong thảm họa này.

Ngày 16/12/1920, 230.000 người đã thiệt mạng sau trận động đất 8,5 độ richter tại tỉnh Cam Túc (tây bắc Trung Quốc).

Ngày 23/5/1927, một trận động đất khác 8 độ richter cũng ở tỉnh này, làm chết 41.000 người chết.

5 năm sau đó, vào ngày **26/12/1932**, Cam Túc lại xảy ra một cơn địa chấn cường độ 7,6 độ richter, với số nạn nhân lên tới 70.000 người.

Ngày 5/1/1970, một trận động đất 7,8 độ richter đã xảy ra tại tỉnh Vân Nam (tây nam Trung Quốc), làm chết 15.621 người. Đến ngày **11/5/1974**, một đợt rung chuyển khác cường độ 7,1 độ richter, cướp đi thêm sinh mạng của hơn 10.000 người. **Tháng 11/1988**: Động đất mạnh 7,6 độ richter càn quét khu hẻm lách của tỉnh Vân Nam, làm

730 người chết và hủy hoại 400.000 ngôi nhà. **Tháng 10/1995**: Cơn địa chấn ở Vân Nam làm 50 người chết và 6.000 người bị thương. Trận động đất mạnh 6,5 độ richter này khiến 170.000 người mất nhà cửa. Đến **tháng 2/1996**: Động đất mạnh 7 độ richter tàn phá thị trấn miền núi Lijiang ở tỉnh Vân Nam làm 304 người chết và hơn 16.000 người bị thương. Đến **3/2/1996**, 228 người chết và 3.700 người bị thương nặng gây ra bởi một cơn địa chấn 7 độ richter xảy ra tại thành phố Lệ Giang, tỉnh Vân Nam. **Ngày 21/1/2003**, thành phố Sờ Hùng, tỉnh Vân Nam, bị rung chuyển bởi một trận động đất, khiến 16 người chết và hơn 300 người bị thương.

Ngày 28/7/1976, thành phố công nghiệp Đường Sơn (cách thủ đô Bắc Kinh 200km về phía đông) bị rung chuyển do một cơn địa chấn mạnh 7,8 độ richter. Đây được coi là

trận động đất kép bởi cơn dư chấn xảy ra 16 tiếng sau cơn rung chuyển đầu tiên cũng mạnh 7,8 độ Richter. Con số thiệt hại về người được chính phủ Trung Quốc công bố là 242.000 người chết và 164.000 người bị thương nặng. Trong khi đó các chuyên gia phương Tây thì cho rằng nạn nhân của trận động đất này lên tới 700.000 người.

Tháng 8/1985: Tân Cương bị ảnh hưởng bởi cơn địa chấn 7,4 độ richter làm chết 67 người và 100 người bị thương. **Tháng 3/1996:** 26 người thiệt mạng khi động đất làm rung chuyển Tân Cương (tây bắc Trung Quốc). **Tháng 4/1997:** Tỉnh Tân Cương rung chuyển trong trận động đất mạnh 6,6 độ richter, làm 50 người chết, 40 người bị thương. Ngày **24/2/2003**, cơn địa chấn 6,8 độ richter làm thiệt mạng 268 người dân tại Khu tự trị Tân Cương ít nhất 94 người thiệt mạng và hơn 200 người bị thương. **21/3/2008:** Một cơn địa chấn mạnh 7,2 độ richter xảy ra ở khu tự trị Tân Cương, thiệt hại không đáng kể.

Tháng 4/1990: Động đất mạnh 6,9 độ richter làm 126 người chết ở tỉnh Thanh Hải.

Tháng 5/1996: Vùng Nội mông giạt mình bởi trận động đất mạnh 6,4 độ richter, khiến 15 người chết và hơn 200 người bị thương. 400 cơn dư chấn còn tiếp nối sau đó.

Tháng 1/1998: Ít nhất 47 người chết và hơn 2.000 người bị thương sau cơn địa chấn mạnh 6,2 độ richter làm rung chuyển tỉnh Hà Bắc. Nhà cửa bằng gạch và bùn đất ở hai hạt nông thôn thuộc tỉnh này bị phá hủy.

ĐỘNG ĐẤT Ở ĐÀI LOAN

21/9/1999: Đài Loan (Taiwan) bị tác động nặng nề bởi trận động đất có cường độ 7,6 độ Richter khiến gần 2.500 người thiệt mạng và nhiều nhà cửa bị tàn phá.

ĐỘNG ĐẤT Ở ẤN ĐỘ (INDIA)

26/1/2001: Trận động đất có cường độ 7,9 độ Richter đã tàn phá phần lớn bang Gujarat, tây bắc Ấn Độ khiến ước tính khoảng 20.000 người thiệt mạng và hơn 1 triệu người khác mất nhà cửa. Bhuj và Ahmedabad là hai thị trấn bị thiệt hại nặng nề nhất.

30/9/1993: Động đất giết chết 10.000 dân làng tại khu vực tây nam Ấn Độ.

Ngày 15/8/1950: 2.000 ngôi nhà, đền thờ và chùa chiền đã bị phá hủy trong một trận động đất mạnh 8,6 độ richters tại khu vực Tây Tạng và Ấn Độ. Ít nhất 1.500 người đã bị thiệt mạng trong trận động đất này.

ĐỘNG ĐẤT Ở INDONESIA

6/3/2007 Một trận động đất mạnh xảy ra ở đảo Sumatra, Nam Dương (Indonesia), làm ít nhất 70 người thiệt mạng. Cơn địa chấn còn gây ảnh hưởng đến cả Singapore và Malaysia. Cơ quan Khảo sát địa chấn của Mỹ cho biết, trận động đất mạnh 6,3 độ richter, với tâm chấn nằm gần thành phố Padang của nước này.

17/7/2006: Trận động đất 7,7 độ richter dưới lòng đại dương đã gây ra một cơn sóng thần ở bờ biển Java, Indonesia giết chết hơn 650 người

28/3/2005: Khoảng 1.300 người thiệt mạng trong một cơn địa chấn 8,7 độ richter ngoài khơi đảo Nias, tây Sumatra, của Indonesia.

26/12/2004, một trận động đất mạnh 9,1 độ richter ở ngoài khơi tỉnh Aceh, Indonesia.. Trận động đất này làm rung chuyển đáy biển Ấn Độ Dương, tạo ra sức mạnh tương đương 23.000 quả bom nguyên tử. Cơn động đất mạnh nhất trong 40 năm đã tạo ra một cơn sóng thần khủng khiếp, với những con sóng khổng lồ cao 15 m, tràn vào bờ biển của 11 nước. Con số thiệt mạng chính thức được báo cáo là gần 227.900 người.

Indonesia nằm trên Vành đai lửa Thái Bình Dương, nơi các trận động đất và núi lửa xảy ra thường xuyên, kể cả những cơn sóng thần do những trận động đất dưới biển sâu gây ra. Với độ dài khoảng 40.000 km, vành đai này bao quanh lòng chảo Thái Bình Dương. Khoảng 71% trận động đất mạnh nhất thế giới xuất hiện tại đây.

ĐỘNG ĐẤT Ở PAKISTAN & AFGANISTAN

29/10/2008 Cơ quan khảo sát địa chất Mỹ (USGS) cho biết, trận động đất mạnh 6,2 độ richter có tâm chấn cách thành phố Quetta thuộc Balochistan, Pakistan. Pakistan từng chứng kiến nhiều trận động đất kinh hoàng trong lịch sử. Hồi năm 2005, một trận động đất mạnh 7,6 độ richter đã làm rung chuyển Kashmir và phía bắc đất nước, cướp đi sinh mạng của 80.000 người và khiến hàng trăm nghìn người mất nhà cửa. Thành phố Quetta cũng từng hứng chịu một trận động đất rất mạnh năm **1935**, làm 30.000 người thiệt mạng.

8/10/2005: Một trận động đất 7,6 độ richter làm rung chuyển miền bắc Pakistan và khu vực tranh chấp Kashmir, cướp đi mạng sống của 73.000 người và đẩy hàng triệu người

lâm vào cảnh vô gia cư.

12/4/2002: Gần 1000 người thiệt mạng trong ba trận động đất lớn liên tục trong vòng 2 tháng (từ 6 đến 7,2 độ Richter) tại khu vực miền nam Afghanistan.

30/5/1998: Miền Bắc Afghanistan bị động đất mạnh, 4.000 người chết.

ĐỘNG ĐẤT Ở IRAN

1/4/2006: 70 người thiệt mạng và 1.200 người bị thương khi động đất tấn công một khu vực hẻo lánh ở miền tây Iran.

26/12/2003: Vào hồi 8h sáng (giờ Việt Nam), một trận động đất dữ dội cường độ 6,6 độ Richter đã xảy ra tại thành phố Bam, tỉnh Kerman phía đông nam Iran. Ước tính có khoảng 50.000 người chết và bị thương

22/6/2002: Một trận động đất có cường độ 6,3 độ Richter đã xảy ra tại Qasvin và Hamedan, miền tây Iran khiến 235 người thiệt mạng.

2/1997: Một trận động đất khoảng 5,5 độ Richter ""xé toác"" nhiều khu vực nông thôn tại vùng tây bắc Iran khiến 1.000 người thiệt mạng. Chỉ 3 tháng sau, một cơn địa chấn có cường độ 7,1 độ cũng xảy ra tại miền đông Iran khiến 1.560 người thiệt mạng.

5/1997 Hơn 1.600 bị chết tại Birjand, đông Iran, trong một trận động đất có cường độ 7,1 độ Richter.

21/6/1990: Khoảng 40.000 người thiệt mạng trong một trận động đất tại tỉnh Gilan, bắc Iran.

ĐỘNG ĐẤT Ở THỔ NHĨ KỲ

1/5/2003 : Hơn 160 người thiệt mạng trong đó có 83 trẻ em trong trận động đất xảy ra tại khu vực đông nam Thổ Nhĩ Kỳ.

3/2/2002: Một trận động đất có cường độ khoảng 6 độ Richter đã xảy ra tại miền Tây Thổ Nhĩ Kỳ khiến ít nhất 43 người thiệt mạng và đẩy hàng nghìn người khác lâm vào cảnh vô gia cư.

17/8/1999: Một trận động đất 7,4 độ Richter làm rung chuyển thành phố Izmit và Istanbul của Thổ Nhĩ Kỳ (Turkey) khiến hơn 17.000 người thiệt mạng và nhiều người

khác bị thương.

26/6/1998: Một trận động đất 6,3 độ Richter ở miền đông nam Thổ Nhĩ Kỳ khiến 144 người thiệt mạng. Chỉ sau đó một tuần, khu vực này phải gánh chịu 2 cơn dư chấn liên tục khiến 1.000 người bị thương.

ĐỘNG ĐẤT Ở Ý

7/4/ 2009: Vụ động đất 6,3 độ Richter tại tỉnh L'Aquila, Italia làm sập và phá huỷ hơn 10.000 căn nhà khiến 50.000 người mất nhà cửa, chiếm gần 17% dân số của tỉnh này. Theo cơ quan địa chất Italia, tâm chấn của trận động đất cách thủ đô **Rome** khoảng 95km về phía đông.

31/10/2002: Cả đất nước Italia choáng váng khi nghe tin toàn bộ học sinh trong một lớp học chết do đổ trường trong một trận động đất tại làng San Giuliano di Puglia.

28/12/1908: Trận động đất xảy ra ở dãy Messina, Italy gần cách Sicily và Calabria vào ngày được xác định mạnh 7,5 độ Richter. Nó kéo theo một cơn sóng thần cao 12 m tràn quét bờ biển Italy. Hơn 80.000 người chết và hàng chục thị trấn bị phá huỷ. Các cư dân tại Messina phải đến định cư tại các thành phố khác ở Italy.

ĐỘNG ĐẤT Ở LIÊN BANG NGA

25/1/1999: Một trận động đất có cường độ 6 độ Richter khiến 1.000 người thiệt mạng tại thị trấn Colombia, Armenia. **7/12/1988:** Trận động đất có cường độ 6,9 độ Richter đã tàn phá khu vực Tây Bắc Armenia khiến 25.000 người thiệt mạng.

27/5/1995: Sakhalin bị động đất mạnh khiến 1.989 người Nga thiệt mạng

Ngày 4/11/1952, một trận động đất mạnh với 9,0 độ richter tại Nga và đã gây ra sóng thần vươn tới quần đảo Hawaii.

1948: Một trận động đất mạnh 7,3 Richter đã biến thành phố Ashgabat, Turkmenistan thành một đồng đống đổ nát. 110.000 người mất mạng.

ĐỘNG ĐẤT Ở ANH QUỐC

Mỗi năm, nước Anh có từ 20 đến 30 trận động đất nhưng yếu, không gây thiệt hại đáng kể. Trận mạnh nhất có 6.1 độ richter, xảy ra tại Dogger Bank vào năm 1931.

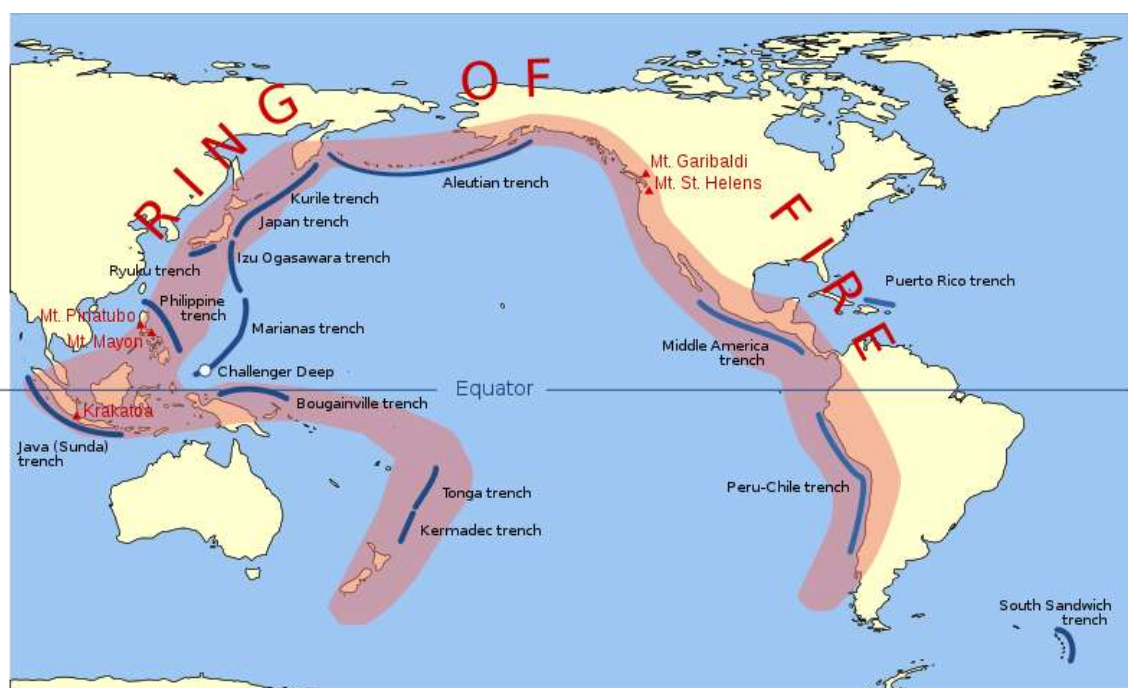
ĐỘNG ĐẤT Ở CHÂU PHI

24/2/2004: Ít nhất 500 người chết trong một trận động đất ở bờ biển Địa Trung Hải của Morocco.

21/5/2003 : Algeria đã phải gánh chịu một trận động đất tồi tệ nhất trong vòng hơn 2 thập niên khiến ít nhất 2.000 người thiệt mạng và hơn 8.000 người khác bị thương.

17/7/1998: Hơn 1.000 người thiệt mạng sau cơn sóng thần do động đất gây nên tại vùng duyên hải Tây Bắc Papua New Guinea.

(tổng hợp tin từ Internet)



KHẢ NĂNG CỦA MỘT TRẬN ĐỘNG ĐẤT LỚN TẠI VIỆT NAM ?

Theo các kết quả nghiên cứu đã được thực hiện tại Viện Vật lý địa cầu, các vùng nguồn động đất ở khu vực biển Đông và lân cận có thể gây nên sóng thần ảnh hưởng tới vùng bờ biển Việt Nam, bao gồm: Riukiu – Đài Loan; đới hút chìm Manila; Biển Sulu; Biển Celebes; vùng Biển Ban Đa; Bắc Biển Đông; Palawan và Biển Đông. Việt Nam ở gần "Ring of Fire",

một khu vực xung quanh Thái Bình Dương, nơi 90% các trận động đất xảy ra của trái đất. Trong thuật ngữ đơn giản, vòng này là nơi mà các tấm lớn của trái đất được va chạm với nhau. Nghiên cứu của Viện Vật lý địa cầu cho thấy, từ đầu thế kỷ 20 đến nay, ở khu vực phía Bắc có 2 trận động đất cường độ khoảng 6,7-6,8 độ richter, hàng chục trận động đất cường độ từ 5,1-5,5 độ richter và hàng trăm trận động đất yếu hơn.

Giáo sư Nguyễn Đình Xuyên và cộng tác viên của ông đã dành gần ba năm với chi phí VND 1.8bil để hoàn thành bản đồ này. Bản đồ cho thấy Việt Nam có 30 khu vực có thể nhìn thấy trận động đất của 5,5-6,8 về quy mô của Richter (có thể gây ra thiệt hại nhỏ cho nhà ở). Từ 114-2003, Việt Nam ghi nhận 1.645 trận động đất trong 3 ngày trở lên quy mô và của Richter. Đáng chú ý, các nhà khoa học đã phát hiện ra rằng Hà Nội nằm trong lõi của sông Hồng - sông Chảy, nơi xảy ra động đất của 5,1-5,5. Chu kỳ cho trận động đất 5,4 độ lớn ở Hà Nội là 1.100 năm và cuối cùng trận động đất mạnh xảy ra hơn 700 năm trước (1285).

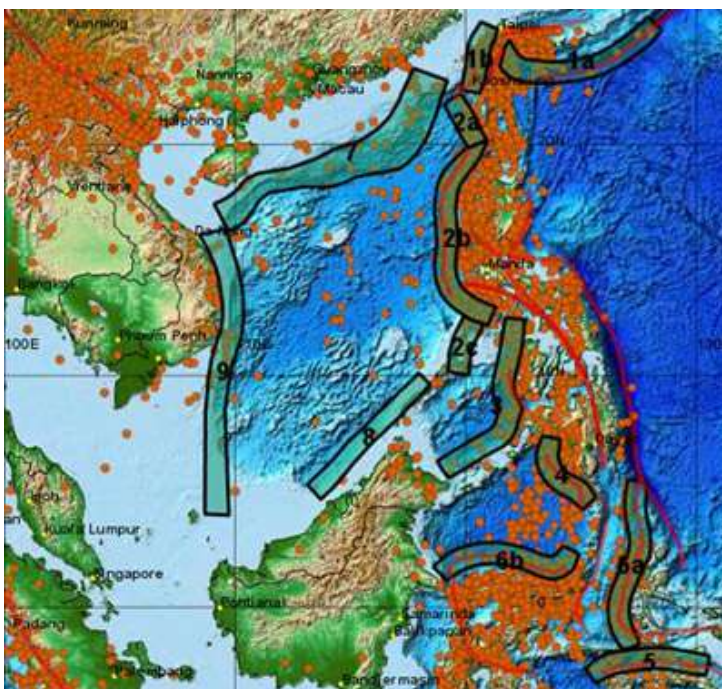
DANH SÁCH CÁC VÙNG CÓ NGUY CƠ ĐỘNG ĐẤT MẠNH TẠI VIỆT NAM

Diện tích	Trận động đất tối đa (Richter)	Diện tích	Trận động đất tối đa (Richter)
Sơn La	6.8	Sông Mã - Fumaytun	6.5
Đông Triều	6.0	Sông Hồng, sông Chảy	6.0
Sông Ca - Khe Bo	6	Rao Nay	5.5
Cao Bằng, Tiên Yên	5.5	phía đông bắc khu vực trũng của Hà Nội	5.5
Cẩm Phả	5.5	Sông Lô	5.5
Phong Thổ - Than Uyên Mường La - Chợ Bo	5.5	Sông Đà	5.5
Mường Nhé	5.5	Sông Mã của hạ	5.5
Sông Hiếu	5.5	Khe Giua - Vĩnh Linh	5.5
Trà Bồng	5.5	Huế	5.5
Đà Nẵng	5.5	Tam Kỳ - Phước Sơn	5.5

Sông POCO	5.5	Sông Ba	5.5
Ba To - Cung Sơn	5.5	109,5 kinh tuyến	5.5
Tuy Hoà - Củ Chi	5.5	Thuận Hải - Minh Hải	5.5
Vũng Tàu - Ton Le Sap	5.5	Sông Hậu	5.5
Phú Quý 1	5.5	Phú Quý 2	5.5

DỰ BÁO CÁC CHẤN TÂM ĐỘNG ĐẤT CỦA VIỆT NAM

Theo các kết quả nghiên cứu đã được thực hiện tại Viện Vật lý địa cầu, các vùng nguồn động đất ở khu vực biển Đông và lân cận có thể gây nên sóng thần ảnh hưởng tới vùng bờ biển Việt Nam. Nếu một trận động đất cường độ 8,3 độ richter xảy ra ở khu vực rãnh nước sâu Manila thì có thể tạo nên sóng thần cao 6,2m ở Quảng Ngãi và 2,1m ở Nha Trang. Một trận động đất có cường độ 9,2 độ Richter ở cùng khu vực có thể tạo ra sóng thần cao 10,6m ở Quảng Ngãi và 5m ở Nha Trang, và thời gian sóng thần đi từ vùng rãnh nước sâu Manila tới vùng bờ biển Việt Nam khoảng 2 tiếng đồng hồ.



Các vùng nguồn động đất gây sóng thần có thể ảnh hưởng tới vùng bờ biển và hải đảo Việt Nam

TIẾT II: NHỮNG NÚI LỬA PHUN TRÀO TRONG 100 NĂM QUA

Hầu hết núi lửa và động đất xảy ra dọc theo ranh giới của hàng chục mảng thạch quyển khổng lồ trôi nổi trên bề mặt Trái Đất. Một trong những vành đai nơi động đất và phun trào núi lửa xảy ra nhiều nhất là quanh Thái Bình Dương, thường được gọi là Vành đai núi lửa Thái Bình Dương. Nó gây ra các vụ chấn động và nung nóng trải dài từ Nhật Bản tới Alaska và Nam Mỹ, kể đến là vành đai biển Địa trung Hải (Mediterranean sea)

A. NHỮNG NÚI LỬA NGUY HIỂM Ở CHÂU ÂU

1. Núi lửa Vesuvius, Italia

Núi lửa Vesuvius tại Italia nổi tiếng nhất với đợt phun trào vào năm 79 nhấn chìm thành phố Pompeii và Herculaneum trong nham thạch. Bất chấp lịch sử đen tối đó, hàng triệu người dân vẫn tiếp tục sinh sống gần đó cho đến ngày nay. Việc dân cư đông đúc sống gần quanh ngọn núi khiến Vesuvius trở thành một trong những núi lửa nguy hiểm nhất thế giới.

2. Núi Etna, Italia – 109 năm

Núi Etna nằm trên đảo Sicily của Italy và cao khoảng 3.340 m. Đây là ngọn núi lửa đang hoạt động lớn nhất châu Âu và cao nhất ở Italia. Người Hy Lạp cổ đại tin rằng Etna là nhà của thần lửa Vulca, khi núi phun trào thì đó là lúc thần Vulca đang rèn binh khí cho thần chiến tranh Mars. Kể từ năm 1500 trước công nguyên, núi Etna đã phun trào khoảng 200 lần với dòng dung nham lan ra vài km tới thị trấn Nicolosi gần đó. Đợt phun trào dữ dội nhất diễn ra vào tháng 3/1669, ngọn núi phun ra dung nham nóng chảy liên tục trong nhiều ngày liền và đến cuối tháng 4 mới kết thúc.

3. Núi Stromboli, Italia – 108 năm

Đảo Stromboli là đỉnh của ngọn núi lửa ngầm khổng lồ dưới biển thuộc miền nam Italia và ở phía bắc đảo Sicily. Trên thực tế, hòn đảo hình thành nhờ hoạt động phun nham thạch của núi lửa. Nó đã hoạt động hầu như liên tục trong suốt gần 2.000 năm. Do đó người ta gọi Stromboli là “ngọn hải đăng của Địa Trung Hải”. Năm 2002 là lần đầu tiên trong vòng 17 năm Stromboli lại phun dung nham. Tại thời điểm đó, nó đã gây ra một

trận sóng thần nhỏ và tàn phá ngôi làng Stromboli ở phía bắc đảo. Ngày 6/3/2007, một trận phun trào đã bồi thêm một khu vực rộng 200 m và lấn ra biển từ 50 – 100 m.

4. Hai núi lửa trên bán đảo Kamchatka thuộc vùng Viễn Đông của Nga đã phun trào dữ dội vào ngày 29/10/2010, tạo ra những đám mây khói bụi khổng lồ bốc cao tới 10km lên bầu trời, khiến các chuyến bay bị chuyển hướng và phủ kín một thị trấn bằng lớp tro bụi dày. Bộ các vấn đề khẩn cấp Nga tại Kamchatka cho hay Klyuchevskaya Sopka, núi lửa đang hoạt động và cao nhất (4.750m) của lục địa Á, Âu, đã phun trào cùng núi lửa Shiveluch, nằm cách đó 70km về phía đông bắc. Tro bụi núi lửa đã bao trùm thị trấn Ust-Kamchatsk gần đó, làm giảm tầm nhìn xuống chỉ vài mét và khiến các ngôi nhà chìm trong một màu trắng. Bán đảo Kamchatka có tới 29 ngọn núi lửa, trong đó Shiveluch là một trong những núi lớn nhất và hoạt động mạnh nhất. Các núi lửa Kamchatka thuộc "*Vành đai Lửa*" - dãy núi lửa vây quanh Thái Bình Dương. Bộ các vấn đề khẩn cấp Nga ngày 28/10 cảnh báo rằng một núi lửa khác ở bên kia bán đảo về phía nam, Gorely, đã bắt đầu thổi khí nóng và có thể phun trào bất cứ lúc nào. Gorely nằm cách Petropavlovsk-Kamchatsky, thủ phủ vùng Kamchatka, 70km về phía nam.

5. VỤ PHUN TRÀO KINH HOÀNG NHẤT NĂM 2010

Ngày 20/3/2010, núi lửa Eyjafjallajokull nằm gần một sông băng cùng tên và cách thủ đô Reykjavik, Iceland khoảng 120 km về phía đông Iceland đột ngột "tỉnh giấc" sau 200 năm ngủ yên. Sự phun trào dữ dội của nó đã tạo nên một cột tro bụi bốc cao 11km, làm gián đoạn một cách khủng khiếp giao thông hàng không khắp ở khắp các quốc gia Bắc Âu: Anh, Pháp, Cộng hòa Ireland, Đan Mạch, Na Uy, Thụy Điển, Phần Lan, Bỉ, Đức và Hà Lan. Đến ngày 14/4, núi lửa Eyjafjallajokull tiếp tục phun trào lần thứ 2 chỉ trong vòng một tháng và tiếp tục gây hậu quả nghiêm trọng hơn. Trong lần phun thứ 2 này, một vết nứt rộng 500m đã xuất hiện trên miệng núi lửa. Núi lửa Eyjafjallajokull phun trào sau khi hàng nghìn trận động đất nhỏ xuất hiện tại Iceland trong tháng trước. Giới khoa học lo ngại hoạt động của nó có thể đánh thức một ngọn núi lửa lớn và nguy hiểm hơn ở gần đó. Iceland, một quốc gia có 320.000 dân, nằm trên vành đai núi lửa Đại Tây Dương nên có rất nhiều núi lửa, suối nước nóng và nguồn địa nhiệt khổng lồ. Hiện tượng núi lửa phun trào xảy ra khá phổ biến tại nước này. Các núi lửa hoạt động sau khi

những mảng kiến tạo địa tầng của trái đất dịch chuyển và đá nóng chảy phun lên bề mặt.

B. NHỮNG NÚI LỬA NGUY HIỂM Ở NAM MỸ

1. Núi Chaiten, Chile

Sau 9.000 năm ngủ vùi, núi lửa Chaiten ở miền nam Chile đã bùng tỉnh vào tháng 5.2008? và bắt đầu một loạt đợt phun trào làm bắn tung tro bụi lên bầu trời. Thị trấn cùng tên với 4.500 dân, cách miệng núi 9,6 km đã bị phá hủy hoàn toàn.

5.6.2011 ngọn núi lửa Puyehue ở miền nam Chile thức giấc .

Những cột khói lớn bốc lên từ núi lửa Puyehue, cách thủ đô Santiago 800 km. Trước đó, hơn 10 trận động đất được ghi nhận tại khu vực này. Đây là lần đầu tiên sau 50 năm núi lửa Puyehue hoạt động trở lại. Năm 1960, nó thức giấc sau cơn địa chấn mạnh tới 9,5 độ Richter xảy ra ở đây.

Chile là một trong những quốc gia bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi núi lửa. Nước này có tổng cộng khoảng 3.000 núi lửa, trong đó 500 ngọn còn hoạt động và 60 núi lửa phun trào trong nửa thế kỷ qua.

2. Núi Popocatépetl, Mexico

Nằm cách 64 km về phía đông của núi lửa Popocatépetl là thành phố Mexico gồm 18 triệu dân.. Núi lửa đã gần như yên tĩnh sau một loạt hoạt động vào năm 1920-1922, nhưng nó đã rung động trở lại vào năm 2000, báo hiệu Popo sẵn sàng bùng nổ trở lại.

3. Núi Nevada del Ruiz, Colombia

Sau gần 1 năm chỉ phun trào lẻ tẻ, núi lửa Nevada del Ruiz tại Colombia đã bùng nổ vào ngày 13/11/1985. Các dòng nham thạch đã làm tan chảy miệng núi phủ đầy tuyết. Những dòng bùn tuôn xối xả xuống sườn núi. Một nhánh đã phá hủy ngôi làng Chinchina và giết chết 1.927 người. Nhánh thứ 2 quét sạch thị trấn Armero. Khoảng 25.000 người bị chết và đưa sự kiện trở thành thảm họa thiên nhiên tồi tệ nhất Colombia.

4. Núi Santa Maria, Guatemala

Santa Maria - cao 3.772 m và nằm giữa vùng đồng bằng ven Thái Bình Dương của Guatemala - là một phần của dãy núi lửa Sierra Madre. Dãy núi lửa này trải dài theo bờ

phía tây của Guatemala, tách biệt với Thái Bình Dương nhờ một đồng bằng rộng lớn. Nó hình thành do sự chèn ép của mảng địa tầng Cocos và Caribbean.

Santa Maria thuộc loại núi lửa chứa nham thạch lẫn với tro bụi. Một trong những lần phun trào lớn nhất trong thế kỷ 20 là vào năm 1902 gây ra thiệt hại nghiêm trọng tại vùng tây nam Guatemala, và tạo thêm một miệng núi lửa ở sườn núi.

5. Núi lửa Pacaya, Guatemala

Núi lửa Pacaya, Guatemala bắt đầu phun trào dung nham và đá vào ngày 27/5/2010. Một lượng tro bụi lớn đã tấn công vào thủ đô nước này buộc Guatemala phải đóng cửa sân bay quốc tế. Một đợt phun trào thứ hai lúc giữa trưa ngày 28/5, từ độ cao 8.373 ft (2.550m) khiến cho thiệt hại trở nên nặng nề thêm.

6. Núi lửa Santiaguito, Guatemala

Ngày 26/4/2010, núi lửa Santiaguito đã phun cát và tro bụi xuống vùng rộng lớn ở miền tây Guatemala, bao phủ và đe dọa phá hủy mùa màng của 6 tỉnh nước này. Gió mạnh đã thổi tro bụi núi lửa lên phía đông bắc, bốc đám bụi khổng lồ từ độ cao 2.500m xuống. Núi lửa Santiaguito nằm ở tỉnh Quetzaltenango, cách thủ đô Guatemala City 206km về phía tây. Trước đây, Santiaguito phun trào nhiều đợt, đáng kể nhất là năm 1929 làm 5.000 người thiệt mạng. Các nhà khoa học ước tính núi lửa này bắt đầu hoạt động từ 30.000 năm trước.

7. Núi Sangay, Ecuador

Trong quá khứ, núi Sangay từng thường xuyên hoạt động theo kiểu Strombolian. Ngọn núi dốc đứng có chiều cao 5.230 m. Đôi khi miệng núi lửa có tuyết phủ nhưng do hoạt động phun trào diễn ra liên tục nên nó không có băng vĩnh cửu. Lần phun trào đầu tiên được ghi lại là vào năm 1628. Từ năm 1728 đến 1916, Sangay đã có nhiều lần phun trào với tần suất khác nhau. Nó tiếp tục hoạt động trở lại từ năm 1934 đến nay.

8. Pasachoa , Ecuador - Ngọn núi lửa kỳ vĩ ở Nam Mỹ

Dãy núi lửa Andes được tạo thành bởi hàng ngàn ngọn núi lửa cách đây hàng nghìn năm, nó còn nổi tiếng về số lượng núi lửa đang hoạt động. Vùng núi rừng Nam Mỹ này hiện có tới 8 trong số 10 núi lửa đang tích cực hoạt động trên thế giới.

9. Núi lửa Tungurahua, Ecuador

Núi lửa Tungurahua, Ecuador theo tiếng địa phương có nghĩa là “Họng lửa”, nằm cách thủ đô Quito khoảng 135km về phía đông nam. Đây được xem là núi lửa “dữ dằn” nhất của Ecuador. Vào ngày 4/12/2010, núi lửa này đã phun trào trở lại. Người dân sống tại các khu vực chân núi đã chứng kiến sự rung chuyển của mặt đất và các tòa nhà và nghe thấy âm thanh sôi ùng ục từ núi lửa.

C. NHỮNG NÚI LỬA NGUY HIỂM Ở BẮC MỸ

1. Núi Rainier, Washington, USA

Núi Rainier cao 4392 m ở bang Washington, Mỹ, là một địa điểm du lịch nổi tiếng. Nhưng nó cũng là một mối đe dọa lớn. Khoảng 3 triệu người sống trong bóng râm của nó, với khoảng 100.000 người sống trên những lớp bùn đá từ những đợt bùng nổ trước. Khi có đợt phun trào xảy ra, người dân chỉ có khoảng 10-15 phút để tháo chạy.

2. Núi Manua Loa, Hawaii

Núi lửa đang hoạt động lớn nhất thế giới hiện nay đang nằm ở châu Mỹ. Đó là núi lửa Mauna Loa, cao 4.171 mét so với mực nước biển. Núi lửa Mauna Loa ở quần đảo Hawaii, giữa Thái Bình Dương. Mauna Loa có đường kính vĩ đại 100 km. Ngoài 4.171 mét trên mực nước biển, chân núi nằm ở sâu hơn 5.000 mét dưới lòng Thái Bình Dương. Vì vậy, chiều cao thực sự của núi lửa đang hoạt động lớn nhất thế giới là trên 9.000 mét. Với chiều cao đó nó thậm chí còn cao hơn đỉnh núi Everest.

3. Núi lửa Kilauea ở Hawaii được coi là núi lửa đẹp nhất thế giới.

4. Núi lửa Wrangel, Alaska, USA

Núi lửa Wrangel, cao trên 4.000 m, nằm trong công viên quốc gia và khu bảo tồn Wrangell-St. Elias tại vùng đông nam Alaska, Mỹ. Lần cuối cùng, Wrangel phun trào cách đây 1.300 năm nhưng nó vẫn được xếp vào danh sách những núi lửa có khả năng hoạt động trở lại.

5. SIÊU NÚI LỬA YELLOWSTONE (HOA KỲ)

Siêu núi lửa tại Công viên quốc gia Yellowstone là một núi lửa cổ, bắt đầu hoạt động cách đây khoảng 2 triệu năm. Qua đợt khảo sát mới đây các nhà khoa học Mỹ cho biết, siêu núi lửa Yellowstone (Wyoming) đang gia tăng mức độ hoạt động chưa từng thấy trong nhiều năm qua.

Siêu núi lửa này sẽ phát nổ với sức mạnh lớn hơn 1.000 lần so với vụ phun núi lửa St. Helens năm 1980. Đây là cơn ác mộng có thể xảy ra trong tương lai gần nếu siêu núi lửa này phun trào lần đầu tiên trong vòng 600.000 năm trở lại đây. Núi lửa ở Công viên quốc gia Yellowstone từng phun trào 3 lần trong 2,1 triệu năm qua, và các nhà nghiên cứu theo dõi núi lửa này cho rằng nó sắp phun trào lần nữa. Nếu núi lửa này phát nổ, 2/3 lãnh thổ nước Mỹ sẽ trở thành một khu vực không còn sự sống vì khí độc bao phủ khắp nơi. Hàng ngàn chuyến bay sẽ phải hủy bỏ và hàng triệu người dân phải rời bỏ nhà cửa. Khi đó, dung nham phun trào, kèm theo một đám mây tro bụi khổng lồ bao phủ một khu vực rộng gần 2.000 km² với độ dày lên tới 3cm. Toàn bộ thực vật ở đây sẽ bị tiêu diệt. Khi núi lửa ở Công viên quốc gia Yellowstone tỉnh giấc thì vụ núi lửa Eyjafjallajokull phun ở Iceland hồi tháng 4.2010 "không thấm vào đâu". Núi lửa Eyjafjallajokull đã phun trào dữ dội sau 200 năm ngủ yên khiến cho hệ thống giao thông đi lại trên khắp các quốc gia châu Âu bị gián đoạn. Núi lửa ở Công viên quốc gia Yellowstone phun trào là một trong 5 kịch bản được các nhà khoa học đưa ra trong một bộ phim tài liệu có tên là "End Day" nói về ngày tận thế. Theo bộ phim này, núi lửa nằm bên dưới lòng đất của khu vực Công viên quốc gia Yellowstone sẽ hoạt động, đẩy hàng tỷ mét khối tro bụi vào bầu khí quyển khiến trái đất quay trở lại thời kỳ băng hà, loài người sẽ bị diệt vong hoàn toàn.

D. NHỮNG NÚI LỬA NGUY HIỂM Ở CHÂU PHI

1. Kilimanjaro, Tanzania

Kilimanjaro cao gần 6.000m, là ngọn núi lửa lớn nhất châu Phi, nằm gần biên giới Tanzania và Kenya. Mặc dù cao nhưng Kilimanjaro rất dễ trèo và là địa điểm du lịch nổi tiếng của Tanzania.

2. Núi lửa Nyirangongo, Cộng hòa Congo

Nyirangongo là một trong 8 núi lửa nằm tại vùng biên giới giữa Rwanda, Congo và Uganda. Kể từ năm 1884, nó phun trào ít nhất 34 lần. Nham thạch ở núi lửa Nyirangongo, châu Phi có hàm lượng silica, khoáng chất làm đặc và chậm dòng nham thạch, rất thấp. Vào năm 2002, dung nham của núi Nyirangongo bất chợt phóng lên với tốc độ 96 km/h, ập vào thị trấn Goma nơi có nửa triệu dân sinh sống, đã khiến 45 người

thiệt mạng, 120.000 người bị mất nhà cửa và là một trong những đợt phun trào gây thiệt hại lớn nhất trong lịch sử hiện đại.

E.NÚI LỬA VÙNG CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

1. Taranaki, New Zealand

Núi lửa Taranaki (hay còn có tên Egmont) là núi lửa ngủ yên tại vùng Taranaki, phía bắc của New Zealand. Với chiều cao 2.518 m, đây là một trong những đỉnh núi lửa đẹp nhất thế giới.

2. Núi Yasur, Vanautu

Yasur là ngọn núi lửa vẫn đang hoạt động tại đảo Tanna thuộc đảo quốc Vanautu trên Thái Bình Dương. Đây là một trong những ngọn núi thuộc vành đai lửa Thái Bình Dương, nằm ở độ cao 361 m so với mực nước biển. Yasur là loại núi lửa chứa nham thạch lẫn với bụi, được hình thành do mảng địa tầng Ấn – Australia (dịch chuyển về phía đông) bị mảng Thái Bình Dương (xê dịch về phía tây) chèn ép. Núi Yasur gần như liên tục hoạt động trong vòng một thế kỷ và được xếp vào loại phun trào tương đối yếu.

Quần đảo Vanuatu còn có núi lửa Ambrym. Kể từ năm 1774, nó đã phun trào tổng cộng 48 lần và là một trong những núi lửa rất tích cực hoạt động.

3. Núi lửa Mount Merapi, Indonesia

Ngày 31/10/2010, núi lửa Merapi ở Indonesia bất ngờ phun trào nham thạch, gây nên những biển khói lớn và khiến hàng nghìn người dân tại khu vực này phải sơ tán trong cảnh hoảng loạn. Núi lửa đã phun trào nham thạch trong 46 phút và gây nên một cột khói bụi cao khoảng 1,6 km trên bầu trời. Merapi là một trong những núi lửa hoạt động tích cực nhất thế giới, thường xuyên tung bụi và khí nóng lên bầu trời, thải bùn và gạch đá xuống hai bên sườn. Năm 1994, 60 người đã bị chết vì đám mây khí độc, và 1.300 người đã chết khi nó phun trào vào năm 1930.

Tháng 11/2010: Núi lửa Merapi lại phun trào mạnh nhất 100 năm qua. Gede Swantika, một chuyên gia núi lửa cho hay, đây có thể là đợt phun trào lớn nhất trong một thế kỷ qua, với khoảng 50 triệu m³ vật chất, và tạo ra các cột khói cao tới 10km. Sau khi núi lửa Merapi phun trào lần thứ tư hôm qua, giới chức Indonesia thông báo có thêm 21 núi lửa khác tại nước này đang hoạt động âm ỉ với mức độ ngày càng tăng dần.

4. Núi lửa Mount Sinabung, Indonesia

Ngày 29/8/2010 núi lửa Sinabung tại tỉnh Bắc Sumatra, Indonesia, phun trào lần đầu tiên kể từ năm 1600 khiến hơn 30 nghìn người dân phải sơ tán. Sinabung hoạt động lần thứ hai vào ngày 30/8, tạo nên cột tro cao 2.000 m. Ngày 3/9, ngọn núi lửa này phun trào lần thứ ba và độ cao của cột tro tăng lên 3.000 m. Lần hoạt động thứ tư xảy ra ngày 6/9. Và lần phun trào thứ 5 vào ngày 7/9 chính là lần phun trào mạnh nhất trong hơn 400 năm qua của ngọn núi lửa Mount Sinabung.

5. Nhật Bản

Nhật Bản có hơn 100 núi lửa, vài trong số đó phun trào quanh năm. Ngọn núi thơ mộng Phú Sĩ đã ngừng hoạt động từ năm 1707, nhưng những đợt động đất nhẹ vào năm 2000 và 2001 đã đẩy lên lo lắng rằng ngọn núi đã thức dậy sau 300 năm ngủ yên. Các nhà khoa học cảnh báo thành phố Tokyo gồm 30 triệu dân nằm cách đó 112 km đang đối mặt với nguy cơ thực sự.

Shiga là một trong những núi lửa ngủ yên tại Nhật Bản. Lần phun trào gần đây nhất ước tính khoảng hàng chục nghìn năm. Giờ đây, khu vực cao nguyên xung quanh núi lửa trở thành điểm đến lý tưởng cho các vận động viên yêu thích các môn thể thao mùa đông.

6. Núi lửa Taal, Philippines

Ngày 18/4/2011, nhà chức trách Philippines đã ra lệnh buộc sơ tán toàn bộ những người dân còn ở trong vùng hoạt động của núi lửa Taal. Đã có hơn 60 trận động đất xảy ra quanh núi lửa Taal ở tỉnh Batangas trong vòng mấy ngày qua.

Núi lửa Taal là một quần thể nhiều ngọn núi lửa trên đảo Luzon, Philippines. Đó là một trong số những núi lửa có hoạt động bất thường nhất tại Philippines, nằm cách thủ đô Manila 65km về phía Nam. Trớ trêu, đây cũng là một trong những địa điểm hấp dẫn du khách nhất của quốc gia Đông Nam Á này. Núi lửa Taal đã từng 33 lần bùng giắc và lần cuối cùng là vào năm 1977.

7. Núi lửa Mayon, Philippines

16/12/2009, Sau ba năm ngủ yên, núi lửa Mayon ở Philippines đột ngột tỉnh giấc khiến hàng chục nghìn người phải rời bỏ nhà cửa. Núi lửa Mayon thuộc tỉnh Albay, Philippines, phun trào dung nham và tro bụi từ tối 14/12. Những dòng dung nham phát sáng đỏ rực trong đêm tối

8. Núi lửa Bulusan, miền Trung Philippines

21/02/2011 núi lửa Bulusan ở miền Trung Philippines đã trở mình thức giấc phun trào tro bụi nóng cao đến 2.000m lên bầu trời, buộc hàng trăm người sinh sống ở hai thị trấn của tỉnh Sorsogon quanh núi lửa này phải đi sơ tán. Bulusan là một trong những núi lửa năng động nhất ở quần đảo Philippines

9. Núi lửa Baekdu, Bắc Triều Tiên

Với độ cao 2.750 m, Baekdu là ngọn núi cao nhất trên bán đảo Triều Tiên. Ngọn núi lửa này nằm ở biên giới Bắc Triều Tiên – Trung Quốc, và đỉnh của nó là hồ Cheonji được hình thành do núi lửa phun trào. Mười sáu đỉnh cao hơn 2500m xung quanh Cheonji tạo thành một trong những quang cảnh hùng vĩ nhất khu vực. Núi Baekdu được tôn sùng là ngọn núi thần của dân tộc vì truyền thuyết tổ tiên Goryeo được sinh ra tại đây. Trong lịch sử, lần cuối Baekdu phun trào vào năm 1903 và dường như ngọn núi lửa này cứ 100 năm lại phun trào 1 lần. Các nhà nghiên cứu Trung Quốc bắt đầu phát hiện ra những trận động đất ở khu vực vào giữa những năm 90 thế kỷ 20.

10. Việt Nam

Việt Nam không có núi lửa nào đang phun. Tuy nhiên trong lịch sử, cùng với vận động vỏ Trái Đất trong khu vực (Đông Dương, Đông Nam Á) đã có nhiều đợt núi lửa phun trào còn để lại vết tích trong kiến trúc địa lý. Ngày 15 tháng 2 năm 1923, cù lao Hòn thuộc Phan Thiết đã xảy ra động đất làm rung chuyển nhà cửa, kéo dài 1 tuần; thủy thủ trên tàu Vacasamaru của Nhật phát hiện một đám khói đen dựng đứng, kèm theo một cột hơi dày đặc bốc cao hơn 2.000 m cùng với những tiếng nổ mạnh phát ra từng đợt. Đến ngày 20 tháng 3 cùng năm, động đất và núi lửa phun lại xảy ra lần nữa.

Trong số 64 ngọn núi lửa đang hoạt động trên toàn trái đất trong năm 2010, có những ngọn núi lửa và sức mạnh của nó thực sự là nỗi kinh hoàng với cuộc sống của con người ở các quốc gia mà nó đang tồn tại. Sự thức giấc của những ngọn núi lửa này đã gây ra những hậu quả vô cùng nghiêm trọng trong rất nhiều lĩnh vực đời sống.



TIẾT III: LŨ LỤT & LỐC XOÁY

A. MÙI TRẬN BÃO LŨ KHỦNG KHIẾP NHẤT THẾ GIỚI

1. Sông Hoàng Hà, Trung Quốc (1887)

Trong vòng 3.000 năm trở lại đây, vùng hạ lưu Hoàng Hà bị vỡ đê hơn 1.500 lần và con sông hung dữ này đã đổi dòng tới 18 lần. Vụ vỡ đê năm 1887 đã làm cho 2 triệu người thiệt mạng. Đây cũng được coi là một trong những trận lụt khủng khiếp nhất trong lịch sử nhân loại tính đến thời điểm này.

2. Sông Dương tử, Trung Quốc (1954)

Trận lũ tại lưu vực sông Dương tử, Trung Quốc năm 1954 làm 30.000 người chết và 200.000 người phải sống trong cảnh khốn cùng. Đây cũng được xem là một trong những thảm họa lũ lụt lớn nhất trong lịch sử Trung Quốc.

3. Nhật Bản (1952)

Lũ lụt năm 1952 cướp đi mạng sống của 2.566 người và phá hủy một số thành phố và tỉnh thành của Nhật Bản như Kyotanabe, Wakayama, Kitakyushu, và Kumamoto

4. Bangladesh (1970)

Cơn lốc Bhola được ghi nhận là trận bão gây nhiều chết chóc nhất và là một trong những thảm họa thiên nhiên tồi tệ nhất ở Bangladesh. Có nơi bị chìm sâu tới 9m và số người thiệt mạng lên tới 500.000 người. Đến 29/4/1991, một cơn lốc xoáy đã tấn công vào quận Chittatong ở miền đông nam Bangladesh, với sức gió lên tới 240km/h. Có ít nhất 138.000 người đã thiệt mạng, phần lớn do chết đuối. Khoảng 10 triệu người bị mất nhà cửa.

5. Ấn Độ (1977)

Một cơn lốc xoáy đã tấn công bang Andhra Pradesh ở miền nam Ấn Độ vào ngày 19/11/1977, mang theo cơn thủy triều cao gần 5m và khiến nhiều làng mạc ở miền nam

Ấn Độ bị nhấn chìm trong nước biển. Khoảng 10.000-20.000 người đã thiệt mạng và hàng triệu người đã phải rời bỏ nhà cửa.

6. Philippines (1991)

Trận bão nhiệt đới Thelma đã khiến khoảng 6.000 người chết khi nó quét qua Philippines ngày 5/11/1991. Đây được xem là trận bão nhiệt đới chết chóc nhất trong lịch sử quốc gia này.

7. Bão Nargis ở Myanmar (2010)

Bão lớn tràn vào Myanmar hồi đầu tháng 5/2010 làm 138.000 người thiệt mạng và mất tích, 2,4 triệu người mất nhà cửa và phá hủy nhiều ruộng lúa. Nhiều tuần sau thảm kịch này, chính quyền Myanmar vẫn không chấp nhận đề nghị trợ giúp nhân đạo của quốc tế. Phải đến khi Tổng thư ký LHQ Ban Ki-moon đến thăm nước này, các quốc gia Đông Nam Á mới được phép vào giúp đỡ.

8. Thủ đô Moscou, Nga (1908)

Trận lũ lịch sử tại thủ đô Moscou năm 1908 đã cướp đi sinh mạng của hàng nghìn người và biến thủ đô tráng lệ này thành một biển nước. Phương tiện đi lại ở Moscou thời điểm đó chủ yếu là thuyền.

9. Bão liên tiếp hoành hành Haiti

Bốn trận bão nhiệt đới, lần lượt mang tên Fay, Gustav, Hanna và Ike, liên tiếp đổ bộ vào Haiti và nhiều vùng lân cận vào tháng 8 và tháng 9, làm hơn 800 người thiệt mạng, trong đó có hơn một nửa dân số của thị trấn duyên hải Gonaives. Khoảng 1 triệu người bị mất nhà cửa và 100.000 người bị ảnh hưởng trong quốc gia nghèo nhất thế giới ở vùng Caribe này.

10. Bão KATRINA, HOA KỲ là một cơn bão mạnh đã tàn phá miền Đông Nam Hoa Kỳ và đã trở thành thiên tai kinh khủng và tốn kém nhất trong lịch sử Hoa Kỳ kể từ trận động đất tại San Francisco năm 1906 đến nay (2005)

Khu vực bị ảnh hưởng bao gồm tiểu bang Louisiana (nhất là vùng New Orleans), miền nam và trung Mississippi, nam Alabama, vùng tây và miền nam Florida, và nhiều khu

vực về phía bắc. Vì áp suất khí quyển ở tâm là 918 mb thủy ngân khi vào đất liền tại Louisiana, nó là bão mạnh thứ ba đổ xuống Hoa Kỳ đã được ghi chép trong lịch sử.

Hai con đê ở New Orleans vỡ với hậu quả là 80% thành phố bị lụt; có khu phố nước dâng cao đến 7,6 mét. Các chuyên gia phỏng đoán khoảng một triệu người đã mất nhà vì trận bão. Năm triệu người bị cúp điện trong vùng Vịnh Mexico và phải mất đến hai tháng dịch vụ điện mới được phục toàn. Tính đến năm 2005, bão Katrina là cơn bão gây nhiều tử thương nhất (hàng ngàn người) ở Hoa Kỳ kể từ trận bão Camille. Bão Camille năm 1969 đã làm 256 người bị thiệt mạng. Trước đó, bão Audrey năm 1957 giữ kỷ lục tàn phá, giết chết 390 người và 160 người bị mất tích. Nhiều người kết luận bão Katrina là một thiên tai tổn kém nhất trong lịch sử Hoa Kỳ tính đến năm 2005

B. 2010-2011: LŨ LỊCH SỬ TẠI ÚC (AUSTRALIA) LỚN NHẤT TRONG 118 NĂM

Lũ lụt tại Queensland là một loạt các trận lũ ở Úc, bắt đầu từ tháng 12 năm 2010, chủ yếu ở bang Queensland và thành phố thủ phủ bang Brisbane. Thiệt hại ước tính ban đầu khoảng 1 tỷ đô la Úc. Ước tính thiệt hại và thu nhập bị mất là khoảng 13 tỷ đô la Úc. Sáng ngày 12/1/2011, khu vực ngoại ô thành phố Ipswich, phía Tây Nam thành phố Brisbane và Đông Nam của bang Queensland, đã ngập chìm trong biển nước... Ông thị trưởng của Lockyer Valley nói giống như bị tấn công bởi trái bom nguyên tử và giám đốc cảnh sát tiểu bang cho rằng đây là cơn sóng thần ở trong lục địa. Những trận mưa lớn kéo dài, việc xả lũ ở con đập Wivenhoe và thủy triều dâng cao là nguyên nhân chính gây ra đỉnh lũ ở thành phố này. Bên cạnh đó, tình trạng lũ lụt cũng xảy ra ở tiểu bang New South Wales và Victoria nhưng với mức độ nhẹ hơn.

C. BÃO LỤT & LỐC XOÁY (TORNADOS) Ở VÙNG TRUNG VÀ NAM NƯỚC MỸ

Trong hai đêm liên tiếp 27 và 28/4/2011, các bang miền Trung và Nam nước Mỹ tiếp tục hứng chịu những cơn bão kèm lốc xoáy dữ dội, được đánh giá là kinh hoàng nhất trong gần 40 năm qua ở Mỹ, tàn phá một vùng rộng lớn. Thông báo của Cơ quan Khí tượng quốc gia Mỹ cho biết có khoảng 300 trận lốc xoáy đã xảy ra ở khu vực phía Nam kể từ khi cơn bão đầu tiên xuất hiện vào ngày 22/4. Các trận bão kèm lốc xoáy dữ dội này cũng gây nên tình trạng giao thông hỗn loạn, dịch vụ viễn thông bị gián đoạn, cây cối, cột

điện đổ ngổn ngang và hàng nghìn nhà cửa bị sập tại các bang Alabama, Arkansas, Mississippi, Missouri, Tennessee và Oklahoma. Sông Mississippi dài khoảng 2348 dặm. Khu vực tam giác thoát nước của nó (trong đó bao gồm tất cả hoặc một phần của 31 tiểu bang) được xem như là con sông lớn thứ ba trên thế giới.

CHƯƠNG II

NGUYÊN NHÂN THIÊN TAI THEO KHOA HỌC

TIẾT 1. NGUYÊN NHÂN GÂY RA ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN?

TIẾT 2: NGUYÊN NHÂN LÀM NÚI LỬA PHUN TRÀO

TIẾT 3: CẤU TRÚC ĐỊA CẦU VÀ LỚP VỎ TRÔI NỔI

TIẾT 4: BÃO MẶT TRỜI

TIẾT 1. NGUYÊN NHÂN GÂY RA ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN?

I. ĐỘNG ĐẤT DO CÓ SỰ DỊCH CHUYỂN CỦA CÁC MẢNG LỤC ĐỊA CỦA VỎ TRÁI ĐẤT.

Động đất là hiện tượng rung động đột ngột của vỏ Trái đất, do sự dịch chuyển các mảng thạch quyển hoặc các đứt gãy ở dưới mặt đất và truyền qua các khoảng cách lớn. Động đất là hiện tượng thiên nhiên, thường xảy ra tại những vùng đất bị nứt, gãy hoặc có nền địa chất yếu, mỏng. Về nguyên nhân của động đất, có thể kể tới một số nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Nguyên nhân kiến tạo vỏ trái đất: Do dịch chuyển kiến tạo trên quy mô lớn, hay cục bộ giữa các lớp đất đá tại các đứt gãy, là nguyên nhân chính của các trận động đất mạnh.
- Nguyên nhân sụp đổ kiến tạo trong lòng đất: Do sụp đổ của cấu trúc rỗng ngầm trong lòng đất, hay sự trượt đất xảy ra trên quy mô lớn.
- Nguyên nhân núi lửa hoạt động: Do hoạt động núi lửa, phun trào núi lửa.
- Nguyên nhân vụ nổ nhân tạo: Do con người gây ra vụ nổ hạt nhân ngầm dưới đất.

Một chấn động đơn độc thường kéo dài không quá vài giây, những trận động đất

ngghiêm trọng nhất cũng chỉ kéo dài tối đa là 3 phút.

Sau khi khảo sát hơn 160.000 vụ động đất, Montessus Ballore đưa ra 3 định luật sau:

Định luật thứ nhất: 96% các địa chấn trùng với các rặng núi mới được hình thành. Đó là những địa chấn mãnh liệt và tai hại nhất. Thường tâm điểm của các địa chấn này nằm dọc theo 2 vành đai: Thái Bình Dương và Địa Trung Hải.

Định luật thứ hai: Chỉ có 5% địa chấn xảy ra ở những rặng núi mới nhất. Càng xa núi, địa chấn càng hiếm và yếu dần đi.

Định luật thứ ba: Thường tâm điểm của các động đất thường tụ tập vào mép những chỗ sụt và chỗ gãy của vỏ Trái đất.

II. ĐIỀU GÌ XẢY RA BÊN TRONG MỘT TRẬN ĐỘNG ĐẤT?

Bất chấp sự trợ giúp của các thành tựu khoa học hiện đại, chúng ta hiện vẫn không biết những gì đang xảy ra ngay trên hành tinh của mình, ngay phía dưới chân mình. Các chuyên gia có thể giải thích chính xác nơi khởi phát một trận động đất, kiểu đứt gãy có liên quan và thậm chí có thể dự đoán những cơn dư chấn sẽ kéo dài trong bao lâu. Tuy nhiên, họ không hoàn toàn chắc chắn về những gì xảy ra bên trong hành tinh của chúng ta vào thời điểm xảy ra một trận động đất. Giới chuyên môn hiện vẫn không nắm được bản chất cũng như hoạt động của các cơ cấu giúp ngăn cản những vết đứt gãy lan truyền và sau đó đột ngột ngừng hoạt động. Chuyên gia địa vật lý Tom Heaton của Caltech cho biết: "*Vấn đề ma sát trượt trong các cơn địa chấn là một trong những vấn đề cơ bản nhất trong mọi khoa học về trái đất. Việc tìm ra các hiện tượng vật lý cơ bản của động đất vẫn là một câu chuyện bí ẩn suốt bao năm qua*".

III. NGUYÊN NHÂN TẠO RA SÓNG THẦN

Sóng thần là một loạt các đợt sóng biển cao và mạnh, tạo nên khi một thể tích lớn nước đại dương bị chuyển dịch nhanh chóng, với nguyên nhân là động đất, lở đất hoặc núi lửa phun trào dưới đáy biển hoặc sự rơi của những thiên thạch lớn (hiếm và không mạnh). Sóng thần chỉ gây thiệt hại ở những vùng ven biển, đại dương. Sóng thần đặc biệt nguy hiểm ở chỗ nó đến một cách lặng lẽ, không hề có gió kèm theo báo trước. Ở ngoài khơi đại dương sóng chỉ cao 1-2m nhưng khi vào bờ độ cao có thể đạt đến hàng chục mét, ném cả tàu thuyền lớn vào bờ và kéo nhà cửa, xe hơi ra biển.

ĐỘNG ĐẤT VÀ SÓNG THẦN CÓ XẢY RA THƯỜNG XUYÊN KHÔNG?

Mỗi năm trên Trái đất có chừng 500.000 đến 1 triệu vụ rung chấn địa chất do các dụng cụ đo lường phát hiện được, trong đó có chừng 100.000 vụ có thể làm rung rinh ngôi nhà, nghiêng đảo một chậu nước, mà ta cảm nhận được gọi là động đất và 1.000 vụ gây hại thực sự. Sóng thần chủ yếu là động đất dưới biển, nhiều khi không có ảnh hưởng gì lớn (trừ một số trận rất khủng khiếp) nên ít được chú ý hơn.

Động đất trên thế giới thường tập trung ở 2 đới: đới vòng quanh Thái Bình dương và đới từ Địa Trung Hải qua Hymalaia vòng xuống Malaixia. Hai đới này cũng là nơi tập trung nhiều núi lửa đã tắt và đang hoạt động. Theo các nhà khoa học, có hơn 8.000 vụ động đất mỗi ngày mà không gây ra bất cứ thiệt hại nào. Trong đó, có 1.100 vụ mà ta có thể cảm thấy được. Cách đo cường độ của chấn động tốt nhất là dựa vào bảng Richter, phát triển từ năm 1935 bởi nhà địa chấn học người Mỹ là Charles F. Richter. Vụ động đất mạnh nhất được ghi nhận là 9,5 độ Richter xảy ra ở Chile năm 1960.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ BIẾT TRƯỚC ĐỘNG ĐẤT VÀ SÓNG THẦN?

Động đất, bão lụt, lốc xoáy, sóng thần được ví như "*kẻ địch không tuyên chiến*". Dù khoa học đã rất tập trung nghiên cứu với sự phối hợp của nhiều ngành khoa học: địa chấn học, kiến tạo học, địa vật lý kể cả hoá học và sinh học nữa nhưng kết quả vẫn rất khiêm tốn, nếu như không muốn nói rằng khoa học vẫn đang bất lực. Ngay trước thời gian động đất hoặc sóng thần xảy ra người ta thường quan sát thấy có các dấu hiệu ở động vật vì rất có thể chúng cảm nhận được **những thay đổi bất thường về trường tĩnh điện, hạ âm... song không thể hoàn toàn tin cậy**. Các chuyên gia địa chất cho rằng "*Dự báo thành phố nào sẽ bị động đất và sóng thần rất quan trọng, nhưng không quan trọng bằng làm thế nào để chúng không gây ra tổn thất quá lớn*".

IV. PHƯƠNG PHÁP NÀO ĐỂ CHỐNG ĐỘNG ĐẤT VÀ SÓNG THẦN ?

Không thể bỏ một vùng đang sinh sống, ngay khi là nơi động đất xảy ra khá thường xuyên mà phải tìm cách "*chung sống*" với nó một cách chủ động:

Về mặt chính quyền cần tuyên truyền, phổ biến nâng cao hiểu biết của cộng đồng về động đất và các giải pháp phòng, tránh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, đưa vào chương trình giảng dạy của các cấp học; tổ chức hội thảo, tập huấn nâng cao

nhận thức của cộng đồng để người dân hiểu biết, chuẩn bị và có phản ứng kịp thời khi xảy ra động đất.

Khi xây dựng các công trình công cộng, công trình cao tầng và các công trình công nghiệp quan trọng phải tính đến yếu tố động đất và tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật trong vùng có nguy cơ động đất.

Về nguy cơ sóng thần, cần có hệ thống cảnh báo ở ven biển, theo dõi thường xuyên và sát sao, hướng dẫn cho cộng đồng những việc làm cấp thiết khi sóng thần xuất hiện từ xa. Ở nhiều nước, người ta xây dựng những bức tường chống sóng thần cao và chắc chắn tại các vùng ven biển đông dân cư, trồng những khu rừng phòng hộ để giảm bớt năng lượng phá hoại của sóng.

V. BÃO CÓ THỂ LÀ NGUYÊN NHÂN GÂY ĐỘNG ĐẤT?

Các nhà nghiên cứu đã phát hiện 20 cơn địa chấn chậm, trong đó có tới 11 cơn địa chấn xảy ra trùng với thời điểm các cơn bão lớn. Nhà địa chất của Viện Khoa học Carnegie, Mỹ, Tiến sĩ Alan Linde cùng các đồng nghiệp đã tiến hành theo dõi sự chuyển động của hai mảng kiến tạo địa tầng ở phía đông hòn đảo Đài Loan bằng những thiết bị đo độ giãn. Các nhà nghiên cứu này đã phát hiện 20 cơn địa chấn chậm - nghĩa là chúng kéo dài vài giờ đến hơn một ngày. Trong số này có tới 11 cơn địa chấn xảy ra trùng với thời điểm xảy ra các cơn bão lớn. Các nhà nghiên cứu cho rằng sự trùng hợp này chắc chắn phải tuân theo một quy luật, chứ không phải ngẫu nhiên. Tiến sĩ Alan Linde cho rằng: "Rất hiếm khi chúng ta chứng kiến được hiện tượng trùng hợp với xác suất cao như vậy về thời gian giữa động đất và bão. Các mảng kiến tạo địa tầng di chuyển nhanh đến mức chúng có thể tạo ra những quả núi với tốc độ xấp xỉ 4 mm mỗi năm". Tuy nhiên, trong khu vực này rất ít khi xảy ra động đất cực mạnh, mà chỉ có một số trận động đất mạnh mà thôi. Hai mảng kiến tạo địa tầng tại vùng lõm Nankai ở phía Tây Nam Nhật Bản cũng đã va vào nhau và tạo thành núi với tốc độ 4 mm mỗi năm. Mặc dù vậy, cứ khoảng 100 đến 150 năm, tại đây lại xảy ra động đất mạnh từ 8 độ Richter trở lên. Khi một cơn bão lớn di chuyển qua đất liền, nó sẽ làm giảm áp suất không khí trên mặt đất. Mặc dù mức độ thay đổi áp suất là khá nhỏ, nhưng nó vẫn đủ sức làm cho các vết nứt địa chất trở nên rộng hơn, và khiến các mảng kiến tạo địa tầng

di chuyển. Nếu một vết nứt nào đó đã đủ rộng, sự xuất hiện của bão sẽ gây ra động đất.

VI. "SIÊU MẶT TRĂNG" CÓ KHẢ NĂNG GÂY ĐỘNG ĐẤT KHÔNG?

Liệu trận động đất ở Nhật vừa qua có phải là thảm họa thiên nhiên mới nhất do siêu mặt trăng gây ra? Sau cơn động đất ở Christchurch, New Zealand vào 3 tuần trước, cùng với những vụ thiên tai xảy ra gần thời điểm mặt trăng tiến sát Trái đất năm 1955, 1974, 1992 và 2005, nhiều người lo ngại sự xuất hiện của “siêu mặt trăng” ngày 19 tháng 3.2011 gây ra thảm họa khủng khiếp.

Cơn sóng thần hung dữ ập vào bờ biển phía Đông Nhật Bản ngày hôm qua xảy ra chỉ 2 ngày sau cảnh báo trên mạng rằng sự xích lại cực đại của Mặt Trăng đối với Trái đất có thể gây ra những thảm họa thiên nhiên khó đoán trước trên địa cầu. Đây là trận động đất mạnh nhất từng tấn công nước này trong vòng 140 năm qua. Nhà chiêm tinh Richard Nolle, người nghĩ ra thuật ngữ “siêu mặt trăng” năm 1979 tin rằng chính nó gây ra những thảm họa thiên nhiên như thủy triều lên cao, bão lớn hay động đất trong lịch sử. Ngược lại, nhà thiên văn người Úc David Reneke nói: *“Các nhà khoa học bị quan luôn cố tìm mối liên hệ giữa thảm họa thiên nhiên và đổ tội lên “siêu mặt trăng”. Nếu bạn cố gắng tìm kiếm chắc cũng có thể liên hệ tất cả các thảm họa hay sự kiện trên trái đất với những sao chổi, hành tinh, mặt trời cả. Hãy nhớ rằng, trong lịch sử, các nhà chiêm tinh đoán rằng sự kiện các hành tinh thẳng hàng sẽ khiến Mặt trời nổ tung, nhưng điều đó đã không xảy ra”*.

Mặt trăng cách chúng ta khoảng 378.115 km, còn ở điểm xa nhất so với trái đất là 399.032 km. Ở thời điểm trăng rằm cùng lúc với điểm gần trái đất nhất, mặt trăng có thể trông to ra 14 % và sáng hơn tới 30% so với trăng rằm bình thường.

VII. ẢNH HƯỞNG CỦA MẶT TRĂNG VÀ MẶT TRỜI LÊN ĐỘNG ĐẤT & SÓNG THẦN

Các nhà khoa học phát hiện ra rằng lực hút của mặt trời và mặt trăng đối với địa cầu có thể gây nên những chấn động dưới lòng đất.

Đường phay (hay đường đứt gãy) San Andreas là ranh giới tự nhiên giữa Thái Bình Dương và các mảng kiến tạo địa tầng Bắc Mỹ. Với chiều dài 1.280 km, nó chạy từ phía

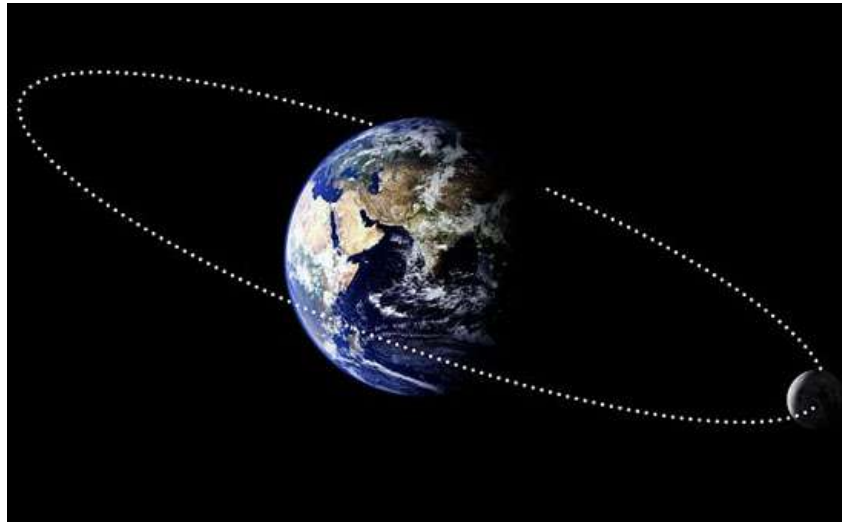
nam sa mạc thuộc bang California, Mỹ tới phía bắc bang này. Đường phay San Andreas từng tạo nên trận động đất khủng khiếp tại thành phố San Francisco vào năm 1906 khiến hơn 3.000 người thiệt mạng. Daily Mail cho biết, các chuyên gia về động đất của Mỹ nghiên cứu các tài liệu về hơn 2.000 dư chấn tại thành phố Parkfield, bang California và các khu vực xung quanh trong 8 năm. Họ so sánh dữ liệu của các dư chấn với chuyển động của mặt trăng và mặt trời. Trong một bài viết trên tạp chí Nature, nhóm nghiên cứu tuyên bố lực hấp dẫn từ mặt trăng và mặt trời gây nên những chấn động nhỏ ở độ sâu khoảng 24 km dưới lòng đất.

Tiến sĩ Roland Burgmann, giáo sư của Đại học California (Mỹ) phát biểu: "Chúng tôi nhận thấy các đợt thủy triều hàng ngày có liên quan tới động đất". Thủy triều là hiện tượng nước biển, nước sông lên xuống hàng ngày. Sự thay đổi lực hấp dẫn từ mặt trăng, mặt trời và các thiên thể khác tại một điểm bất kỳ trên trái đất tạo nên hiện tượng triều lên và triều xuống vào những khoảng thời gian nhất định. **Thủy triều đạt cực đại khi cả mặt trăng và mặt trời cùng nằm về một phía so với Trái Đất.** "Lực hấp dẫn của mặt trăng và mặt trời lên trái đất tương đối yếu. Vì thế hiện tượng thủy triều không trực tiếp gây nên động đất, song chúng lại có thể gây nên những rung chấn dưới lòng đất. Những rung chấn này làm tăng khả năng xảy ra động đất ở đường đứt gãy phía trên". Trận động đất 9 độ richter ngày 11/3/2011 gây sóng thần cao 10 mét đánh vào bờ biển Nhật Bản và lan đến tận vùng Viễn Đông của Nga. Một thảm họa khủng khiếp như vậy chỉ có thể do Mặt trăng và Mặt trời kích hoạt – ông Arkady Tishkov nhận định.

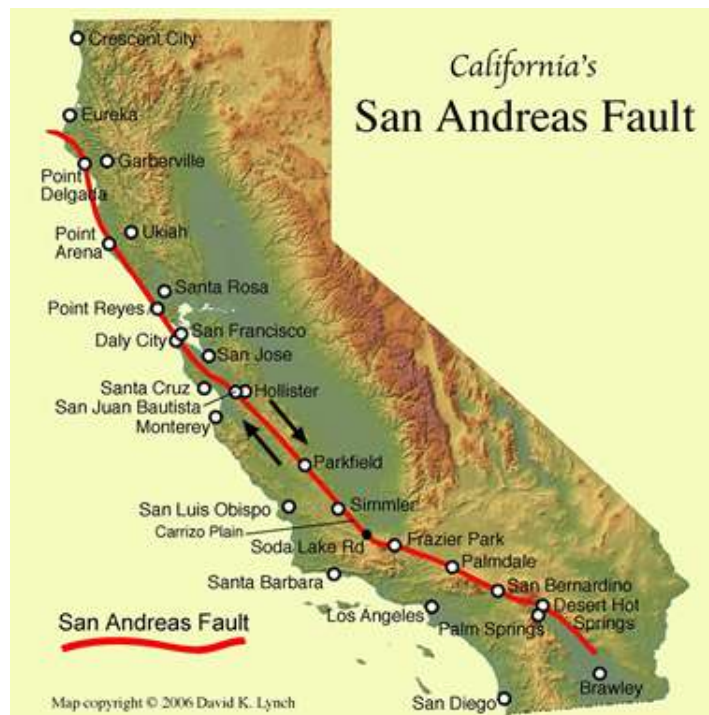
Mặt trời đang ở giai đoạn hoạt tính cao nhất của nó trong vòng mấy năm qua: vừa qua có đợt phun trào mới gây ra cơn bão từ rất mạnh mà tất cả các cư dân của Trái Đất đều nhận thấy. Nhà khoa học Nga Arkady Tishkov, phó giám đốc Viện địa lý thuộc Viện hàn lâm khoa học Nga phân tích: "Có một lý thuyết cho rằng các chu kỳ hoạt động địa chấn của Trái Đất liên quan trực tiếp với hoạt tính của Mặt trời. Mặt trời tuôn ra các luồng proton ảnh hưởng đến hoạt động của Trái Đất".

"Vấn đề thứ hai là hiện nay Mặt trăng đang ở giai đoạn gần Trái Đất nhất. Điều này gây ảnh hưởng đối với Mặt trời và có thể ảnh hưởng đến chế độ hoạt động của hải lưu. Và như vậy, Thái Bình Dương thay đổi chế độ mặc định của thủy triều, có thể ảnh hưởng đến chuỗi núi lửa, được gọi "vành đai lửa" của Thái Bình Dương".

Chu kỳ địa chấn và hoạt tính của mặt trời có thể trùng với nhau, và trong tương lai gần, khoảng những năm 2011-2015 sẽ là chu kỳ núi lửa hoạt động cao nhất và địa chấn lớn nhất.



Quỹ đạo của mặt trăng với trái đất



Đường nứt gãy SAN ANDREAS, CALIFORNIA. (Hình trên internet)

Sau đây là sự di chuyển của các mảng kiến tạo của vỏ trái đất

North American plate: di chuyển 1cm mỗi năm từ đông sang tây

South American plate di chuyển như trên.

Nazca plate di chuyển 6cm gần với south American plate (từ tây sang đông)

Eurasian di chuyển từ tây sang đông (TBD)

Arabian plate,

Afrique plate di chuyển 3cm theo hướng đông bắc (Eurasian)?

Indian plate di chuyển 5cm mỗi năm (sang TBD)

Philippine plate di chuyển từ đông sang tây

Australian plate di chuyển từ nam lên đông bắc 7cm mỗi năm (gần Philippine)

Pacific plate di chuyển 9cm mỗi năm hướng từ Cali về China.

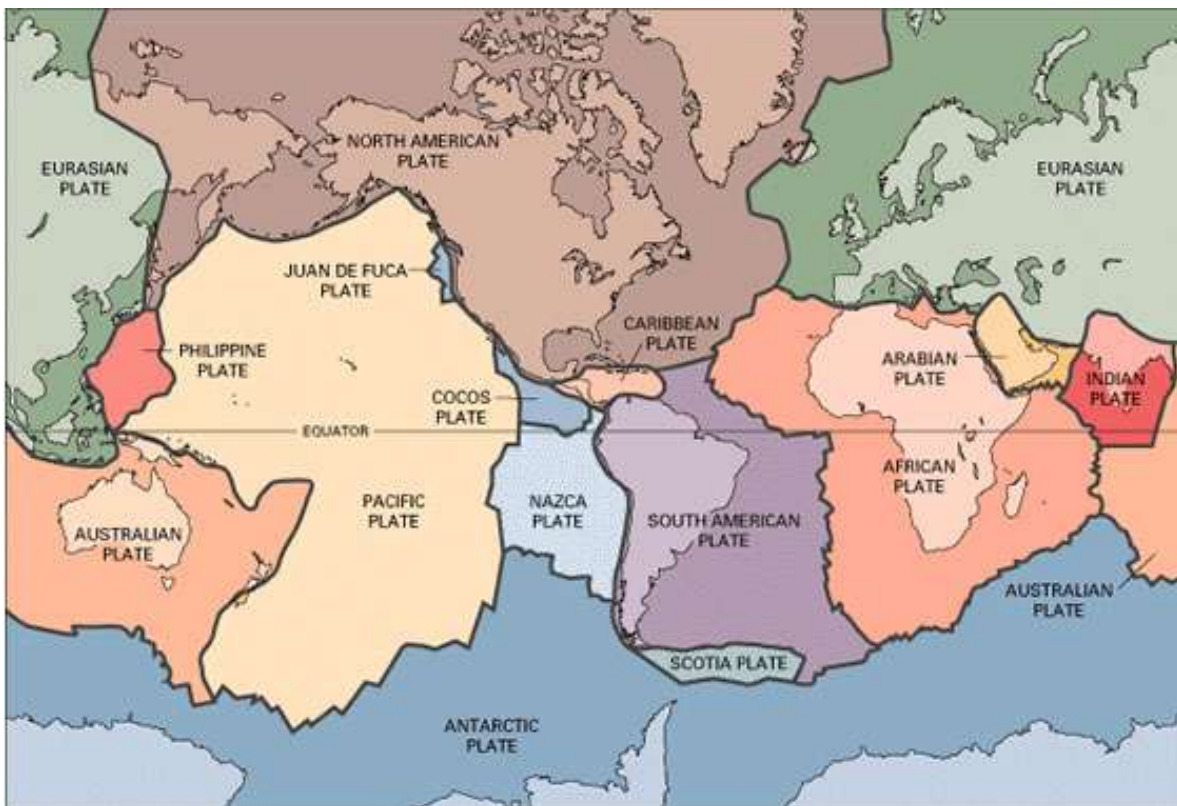


Plate Tectonics Map by USGS

Các mảng kiến tạo của vỏ trái đất

TIẾT 2: NGUYÊN NHÂN LÀM NÚI LỬA PHUN TRÀO

Núi lửa là núi có miệng ở đỉnh, qua đó, từng thời kỳ, các chất khoáng nóng chảy với nhiệt độ và áp suất cao bị phun ra ngoài. Núi lửa phun là một hiện tượng tự nhiên trên Trái Đất hoặc các hành tinh vẫn còn hoạt động địa chấn khác, với các vỏ thạch quyển di chuyển trên lõi khoáng chất nóng chảy. Khi núi lửa phun, một phần năng lượng ẩn sâu trong lòng hành tinh sẽ được giải phóng.

Trên thế giới, Indonesia, Nhật Bản và Mỹ được xem là ba nước có nhiều núi lửa đang hoạt động nhất, theo thứ tự giảm dần về mức độ hoạt động. Hầu hết núi lửa và động đất xảy ra dọc theo ranh giới của hàng chục mảng thạch quyển khổng lồ trôi nổi trên bề mặt Trái Đất. Một trong những vành đai nơi động đất và phun trào núi lửa xảy ra nhiều nhất là quanh Thái Bình Dương, thường được gọi là Vành đai núi lửa Thái Bình Dương. Nó gây ra các vụ chấn động và nung nóng trải dài từ Nhật Bản tới Alaska và Nam Mỹ.

Núi lửa đang hoạt động lớn nhất thế giới hiện nay đang nằm ở châu Mỹ. Đó là núi lửa Mauna Loa, cao 4.171 mét so với mực nước biển. Núi lửa Mauna Loa ở quần đảo Hawaii, giữa Thái Bình Dương. Mauna Loa có đường kính đến 100 km. Ngoài 4.171 mét trên mực nước biển, chân núi nằm ở sâu hơn 5.000 mét dưới lòng Thái Bình Dương. Vì vậy, chiều cao thực sự của núi lửa đang hoạt động lớn nhất thế giới là trên 9.000 mét. Với chiều cao đó nó thậm chí còn cao hơn đỉnh núi Everest.

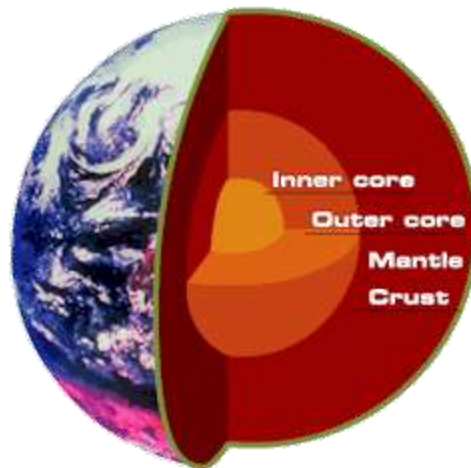
Núi lửa ETNA là núi lửa cao nhất và hoạt động nhất ở Châu Âu. Nó phát triển từ 500 000 năm về trước. Lần phun trào đầu tiên vào năm 1669 và lần phun trào mới vào năm 1992, 2001. Núi lửa Etna, Vesuvius hội tụ do plate Phi châu dưới plate Âu Á

NÚI LỬA VIỆT NAM

Hiện tại (2010) Việt Nam không có núi lửa nào đang phun. Tuy nhiên trong lịch sử, cùng với vận động vỏ Trái Đất trong khu vực (Đông Dương, Đông Nam Á) đã có nhiều đợt núi lửa phun trào còn để lại vết tích trong kiến trúc địa lý. Ngày 15 tháng 2 năm 1923, cù lao Hòn thuộc Phan Thiết đã xảy ra động đất làm rung chuyển nhà cửa, kéo dài 1 tuần; thủy thủ trên tàu Vacasamaru của Nhật phát hiện một đám khói đen dựng đứng, kèm theo một cột hơi dày đặc bốc cao hơn 2.000 m cùng với những tiếng nổ mạnh phát ra từng đợt. Đến ngày 20 tháng 3 cùng năm, động đất và núi lửa phun lại

xây ra lần nữa. Tại nước ta, núi lửa phân bố rộng rãi trên nhiều vùng khác nhau ở Xuân Lộc, Định Quán, Đà Lạt, vùng huyện đảo Phú Quốc, Phú Quý, Hòn Tranh, đảo Lý Sơn, Vĩnh Linh, Cửa Tùng, đảo Cồn Cỏ.

TIẾT 3: CẤU TRÚC ĐỊA CẦU VÀ LỚP VỎ TRỜI NỔI



Cấu trúc địa cầu

Các lý thuyết cấu tạo trái đất cho biết, địa cầu bắt đầu bằng lớp lõi bên trong với cấu tạo bằng hợp kim sắt-niken, và có độ nóng cỡ Mặt Trời.

Một lớp lõi ngoài bao gồm chất lỏng của sắt, niken, lưu huỳnh, ôxy. Lớp này có tính dẫn điện, kết hợp với sự tự quay của Trái Đất, sinh ra hiệu ứng dinamo, duy trì các dòng điện và như thế gây ra ảnh hưởng tới từ trường của Trái Đất. Một lớp manti dưới chủ yếu ở dạng rắn có tỷ lệ magiê trên sắt cao hơn và tỷ lệ nhỏ hơn của silic và nhôm.

Cuối cùng là lớp vỏ, một phần của thạch quyển và là lớp ngoài cùng của hành tinh. Nói chung, lớp vỏ các hành tinh là hỗn hợp của các chất ít đậm đặc hơn so với các lớp sâu bên trong của chúng. Lớp vỏ Trái Đất là hỗn hợp chủ yếu của đá bazan và granit. Nó nguội và cứng hơn so với các lớp ở sâu hơn của lớp phủ và lõi.

Với lập luận lớp vỏ nổi quay quanh lõi trái đất, nhà khoa học Charles H. Hapgood cho rằng từng có sự thay đổi góc quay của địa cầu so với quỹ đạo Mặt trời và dẫn tới sự thay đổi khí hậu. Điều này có nghĩa trái đất vẫn quay quanh trục của nó, nhưng các cực, lớp vỏ, đại dương, các vĩ độ... sẽ thay đổi. Hapgood thừa nhận vị trí trục của hành tinh không thay đổi để duy trì sự cân bằng của nó, chỉ có lớp vỏ là trượt đi giống như trái

cam bị tách ruột khỏi lớp da bên ngoài và người ta tha hồ xoay nó. Với giả thuyết này, Hapgoods lý luận trong quá khứ đã có một thảm họa lớn ập đến địa cầu, đến nỗi lớp vỏ trái đất trượt đi và đẩy vùng đất Atlantis nằm trong vùng khí hậu ấm áp rơi vào biển cả.

TIẾT 4: BÃO MẶT TRỜI

- Vào tháng 3/1989, khí hậu vũ trụ cực đoan đã ảnh hưởng đến Québec, Canada, thậm chí còn tấn công hệ thống điện lực của Anh.

- Vào tháng 10/2003, các vệ tinh, lưới điện cho đến mạng lưới hàng không của Thụy Điển cũng đã gặp tình trạng tương tự. Ảnh hưởng lớn nhất mà bão Mặt trời gây ra là vào năm 1859 do nhà thiên văn Carrington quan sát được. Siêu bão này đã gây ra sự **rối loạn toàn bộ hệ thống điện tín** của Bắc Mỹ và châu Âu vào thời điểm đó.

- 1/8/2010: Một cơn bão mặt trời lớn đã đổ bộ xuống Trái đất tạo ra những cực quang ngoạn mục trên hầu hết bầu trời của Bắc bán cầu.

“Những hiện tượng khí hậu vũ trụ cực đoan thường xảy ra khi Mặt trời bước vào giai đoạn hoạt động mạnh nhất. Chu kỳ hoạt động của Mặt trời khoảng 11 năm. Theo đó, thời gian từ 2012 – 2013 sắp tới chính là thời điểm Mặt trời hoạt động mạnh nhất và rất có thể nó sẽ diễn ra vào đúng thời điểm diễn ra Thế vận hội”, một chuyên gia khí tượng giải thích.

Các quan chức NASA đã chính thức thông báo, năm 2013 trái đất của chúng ta sẽ bị chấn động bởi một vụ nổ mặt trời do nguyên nhân: mặt trời đã đạt tới cực đại của sự vận động nội tại của nó. Vụ nổ này sẽ gây nên những thảm họa điện từ cho toàn thế giới. Tất cả các vệ tinh do con người phóng lên vũ trụ sẽ bị tê liệt, tất cả các chuyến bay sẽ bị hủy bỏ, các máy phát điện sẽ nóng lên và toàn thế giới có khả năng sẽ chìm trong bóng tối. Cơn bão mặt trời tạo nên những cơn sóng điện từ đến bất ngờ như tia chớp, có khả năng phá hủy bất cứ dụng cụ điện nào. Như vậy, hệ thống an ninh của các quốc gia sẽ bị tê liệt, hệ thống ngân hàng sẽ không hoạt động. “ Tất cả các hệ thống thông tin liên lạc vệ tinh sẽ bị phá hủy hoàn toàn; và hệ thống máy tính toàn thế giới sẽ bị phá hỏng. Nhiều vùng đất sẽ không có điện...” Đó là tuyên bố của Giám đốc Cơ quan nghiên cứu mặt trời của NASA: Tiến sĩ Richard Fisher. Trong cơn bão mặt trời, nhiệt độ của mặt trời sẽ vượt quá 5.500 độ bách phân... nó có sức công phá mạnh tương đương

với 100 quả bom Hidrogen... Trong một cuộc họp báo Tiến sĩ Liam Fox đã thông báo: Nước Anh, Bắc Triều Tiên, Iran có thể có khả năng hứng chịu thảm họa này.

CHƯƠNG III

NGUYÊN NHÂN THIÊN TAI THEO HUYỀN HỌC

TIẾT 1: TẤM BẢN ĐỒ PIRI RE'IS CỔ XƯA

TIẾT 2: NHỮNG NỀN VĂN MINH ĐÃ MẤT: LEMURE, ATLANTIC, MAYA

TIẾT 3: THẾ GIỚI KHI XƯA (THE WORLD BEFORE)

TIẾT 1: TẤM BẢN ĐỒ PIRI RE'IS CỔ XƯA



Piri Reis và tấm bản đồ bí ẩn

Vào năm 1929, một nhóm các nhà sử học đã tìm thấy một bản đồ kì lạ được vẽ trên da linh dương gazel. Nghiên cứu cho thấy đó là một bản đồ thật được vẽ vào năm 1513 bởi Piri Re'is, một đô đốc hạm đội Thổ Nhĩ Kỳ vào thế kỷ thứ 16. Địa vị cao trong hàng ngũ hải quân Thổ khiến ông được phép tiếp cận với Thư viện Hoàng gia Constantinópolis. Ông khẳng định rằng bản đồ mà ông biên soạn là sao chép lại dữ liệu từ nhiều bản đồ khác nhau, một vài trong số đó có giám định niên đại vào khoảng thế kỷ thứ 4 trước công nguyên.

Bản đồ thể hiện vùng bờ biển Tây Phi, bờ biển Nam Mỹ, và bờ Bắc của Nam Cực. Đường bờ biển Nam Cực được vẽ chi tiết đến hoàn hảo. Tuyến bờ biển dọc Nam Mỹ và Bắc Mỹ, thậm chí cả hình dáng của Cực Nam cũng đều được vẽ một cách tỷ mỉ trong

bản đồ Re'is. Ở đó không chỉ thể hiện hình dáng của đại lục, vẽ tỷ mỹ sự phân bố địa hình trong đất liền mà còn chứa đựng những điểm cực kỳ chính xác, biểu thị đầy đủ núi, dãy núi, đảo, sông, suối và cao nguyên. Điều khiến người ta kinh ngạc là dãy núi ở cực Nam đến năm 1852 mới phát hiện ra, nhưng nó đã được vẽ đầy đủ trên bản đồ Re'is. Tuy nhiên câu hỏi làm sao Piri Re'is có thể vẽ một bản đồ chính xác đến thế của vùng Nam Cực đến 300 năm trước khi nó được khám phá không phải là câu hỏi lớn nhất, mà việc bản đồ thể hiện đường bờ biển Nam Cực nằm dưới lớp băng dày mới là bí ẩn khó giải thích nhất. Các bằng chứng địa chất khẳng định rằng thời điểm mà vùng đất Queen Maud Land của Nam Cực không có băng giá gần đây nhất là vào khoảng 4000 năm trước công nguyên.

Vào ngày 6/7/1960 Không lực Hoa Kỳ đã trả lời giáo sư Charles H. Hapgood của trường đại học Keene College một cách chính xác các thỉnh cầu của ông về việc thẩm định giá trị của bản đồ tiền sử Piri Re'is. **Khoa học chính thống khẳng định rằng chỏm băng bao phủ Nam Cực là hàng triệu tuổi.** Bản đồ Piri Re'is cho thấy vùng phía Bắc của lục địa Nam Cực đã được vẽ trước khi nó bị băng bao phủ. Điều này không khỏi khiến ta nghĩ rằng nó đã được vẽ ra hàng triệu năm trước, nhưng điều đó là không thể bởi con người theo thuyết tiến hóa* chưa tồn tại vào thời điểm đó. Và các nghiên cứu xa hơn và chính xác hơn đã chứng minh thời kỳ Không Băng gần đây nhất kết thúc vào khoảng 6000 năm trước đây. Vẫn có những nghi ngờ về thời điểm bắt đầu của thời kỳ Không Băng này, được đưa ra bởi nhiều nhà nghiên cứu khác nhau dao động vào khoảng từ 13 đến 9 ngàn năm trước công nguyên. Câu hỏi đặt ra là: Ai đã vẽ Queen Maud Land của 6000 trước. Nền văn minh nào chưa được biết đến có công nghệ cần thiết để làm được điều này? Ngày nay người ta cho rằng nền văn minh sớm nhất của loài người, theo lịch sử truyền thống được dạy trong trường, đã phát triển tại Trung Đông vào khoảng năm 3000 trước công nguyên, không lâu sau là nền văn minh thung lũng Indus Ấn Độ, nền văn minh cổ Ai Cập và nền văn minh Hoàng Hà TQ. Vì thế, không có nền văn minh đã biết nào có thể làm công việc này. Ai đã ở đây 4000 năm TCN, để có thể làm những việc mà chúng ta đến tận bây giờ mới làm được với các công nghệ tối tân?

Vào năm 1953, một sỹ quan hải quân gửi tấm bản đồ Piri Re'is đến Thủy Cục Hải Quân Hoa Kỳ. Để giám định nó M.I. Walters, Kỹ sư trưởng của Cục, đã tham vấn Arlington H.

Mallery, một chuyên gia lớn về các bản đồ cổ, người đã từng làm việc với ông ta. Sau một nghiên cứu dài hơi, Mallery đã khám phá ra phép chiếu đã được sử dụng trong bản đồ. Để kiểm tra mức độ chính xác của bản đồ, ông đã tạo ra một hệ lưới ô và dịch chuyển bản đồ của Piri Re'is vào quả cầu: bản đồ hoàn toàn chính xác. Ông phát biểu rằng cách duy nhất để vẽ nên một tấm bản đồ chính xác đến thế chỉ có thể là ở góc nhìn từ trên cao, nhưng ai, 6000 năm trước, có thể có máy bay để mà vẽ bản đồ Trái Đất? Piri Re'is khẳng định ông đã lấy những bản đồ cổ hơn làm nguồn.

- “Bản đồ của Dulcert” năm 1339, trong đó vĩ độ của Châu Âu và Bắc Phi là hoàn hảo, và tọa độ kinh độ của Địa Trung Hải và Biển Đen là chính xác đến từng nửa độ.

- “Bản đồ của Zeno”, vẽ năm 1380. Nó cho thấy một vùng rộng lớn ở phía Bắc, chạy dọc đến Greenland.

- Một bản đồ gây sửng sốt nữa được vẽ bởi Hadji Ahmed người Thổ Nhĩ Kỳ, vào năm 1559, trong đó ông thể hiện một dải đất liền khoảng 1600km chiều rộng, nối liền Alaska và Siberia. Giống như một cây cầu tự nhiên từng tồn tại, đã bị bao phủ bởi nước vào cuối kỷ Băng Hà vừa rồi khi mực nước biển tăng lên.

- Oronteus Fineus là một người khác đã vẽ một tấm bản đồ chính xác khó tin khác. Ông đã vẽ Nam Cực không có băng, vào năm 1532. Có những tấm bản đồ thể hiện Greenland làm 2 phần tách biệt, đúng như sự khẳng định của đội thám hiểm địa cực người Pháp đã khám phá ra có một tảng băng rất dày nối liền 2 hòn đảo tách biệt để tạo thành Greenland.

Như ta đã thấy, nhiều bản đồ là thuộc về những thời kỳ rất cổ xưa, và ta có thể nói rằng toàn thể hành tinh đều đã được vẽ trên bản đồ vào thời đó. Chúng dường như là những mảnh nhỏ của một tấm bản đồ thế giới cổ đại, được vẽ bởi những người bí ẩn sở hữu những công nghệ rất cao ngay cả so với ngày nay. Khi toàn thể loài người có lẽ còn sống trong thời kỳ hoang sơ thì ai đó đã “vẽ ra giấy” toàn bộ bề mặt địa lý của hành tinh.

- Hapgood đã vạch rõ những điều kinh ngạc hơn nữa: Ông đã tìm thấy một tài liệu bản đồ được sao chép bởi một nguồn cổ hơn được vẽ trên một cột đá, ở TQ, vào năm 1137. Nó thể hiện cũng một trình độ kỹ thuật công nghệ cao như thế, với cùng một phương pháp lưới ô, với cùng sự sử dụng phương pháp lượng giác hình cầu như vậy. Nó có quá nhiều điểm chung với những bản đồ Châu Âu khác, khiến ta phải nghĩ rằng phải có một

nguồn gốc chung: có thể nó thuộc về một nền văn minh đã diệt vong nhiều ngàn năm trước như Lemuria, Atlantic...

TIẾT 2: NHỮNG NỀN VĂN MINH ĐÃ MẤT

I. BÍ ẨN CHÂU LEMURIA



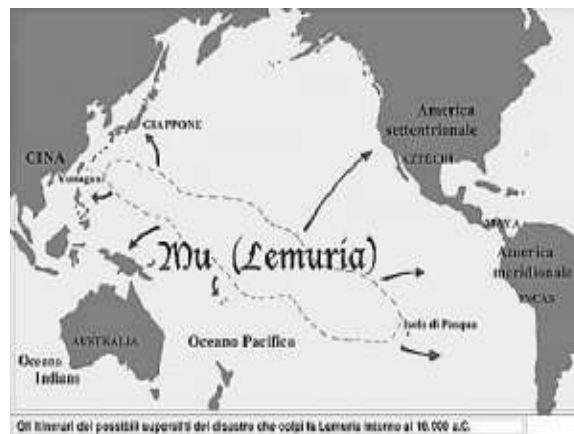
Lục địa Lemuria

Lemuria, một lục địa tồn tại ở Thái Bình Dương vào khoảng triệu năm về trước. Nhiều người tin rằng, đây là nơi sản sinh chữ Phạn.

Nhà tiên tri Cayce có nói đến một lục địa bị chìm ở Thái Bình Dương, nhưng với nhiều tên gọi khác nhau như Lemuria (MU, ZU hoặc OZ). Vùng Lemuria gặp thảm họa và chỉ một số vùng còn tồn tại, mà ngày nay chúng ta còn biết đến như Rặng Thạch Sơn (Rocky Mountains) ở miền Tây Bắc Mỹ. Những cư dân Lemuria đầu tiên không có thể xác vật lý. Họ cảm nhận được sự rung động trên dải tầng số cao. Linh hồn của họ được gửi đến trái đất để thể nghiệm sự rung động vật chất. Họ cao trung bình 9feet. Trái đất lúc đó tồn tại cả hai loài sinh vật khổng lồ và tí hon.

*Trong quyển "Giáo lý bí truyền (1888)", bà Blavatsky nói rằng bà đã đọc những thông tin về lục địa Lemuria trong quyển The book of Dzyan, mà bà đã nhận được từ những Mahatma – linh hồn vĩ đại. Vùng đất ở lục địa thứ 3 này có tên tiếng Phạn là Rutas, bà cho rằng nó nằm ở giữa vùng biển Madagascar và Malaysia, và tồn tại cách đây 150

triệu năm trước. Đáng ngạc nhiên là có nhiều nhà khoa học đồng tình với giả thuyết này của bà, ngoài ra bà còn nói, những cư dân Lemuria có con mắt thứ ba với khả năng tâm linh phát triển. Người Lemuria ban đầu như những cái bóng, dần dần hình thành và phát triển cơ thể vật lý. Họ ban đầu chưa phân ra nam nữ, họ lưỡng tính, sau đó họ đẻ trứng; họ có khả năng thần giao cách cảm bằng con mắt thứ ba. Nhưng khả năng này đã bị tước bỏ do họ sa vào con đường trụy lạc, và phi đạo đức. Với sự phát triển của cơ thể vật lý, họ dần tách ra nam và nữ, phát triển bộ phận sinh dục. Thời kỳ đen tối bắt đầu với vụ phun trào núi lửa, động đất, và sự sụp đổ của vành đai khí dưới lòng đất. Sóng điện từ nhiễu loạn trên Trái đất và lục địa Lemuria chìm xuống biển. Một số cư dân chạy về phía Ấn Độ, một số chạy về phía Iraq và Syria, một số đến Ai Cập, còn những người kia đi về Nam Mỹ. California là vùng đất lâu đời của lục địa Lemuria, và sau này, những người còn tồn tại ở đó trở thành người da đỏ. Điều đó có thể giải thích vì sao một số hiện vật lâu đời nhất – khoảng 25.000 – đã tìm thấy trên đảo Santa Rosa, Santa Barbara.



Giả thuyết về vị trí của lục địa Lemuria

Đảo Phục Sinh (Easter) từng là vùng đất của Lemuria. Nơi hàng trăm bức tượng đá khổng lồ và tồn tại thứ chữ viết của một nền văn minh, nhưng lại ở vị trí xa xôi với đất liền. Đảo Phục Sinh hoặc Rapa Nui, ở phía nam Thái Bình Dương hiện nay thuộc về nước Chile. Một đô đốc người Hà Lan gọi là Jakob Roggeveen đã khám phá đảo Phục Sinh năm 1722. Điều làm ông ngạc nhiên là hàng nghìn tượng đá khổng lồ được chạm khắc, như đứng bảo vệ xung quanh đảo. Những bức tượng cao khoảng 12 tới 25 feet cao và cân nặng tới 20 tấn. Người lớn nhất là 65 feet cao và cân nặng 90 tấn. Những câu truyện thần thoại trên đảo này, nói về “Hiva” bị chìm dưới những con sóng

và mọi người bỏ chạy. Người Samoa có câu chuyện về một nơi được gọi là Bolutu. Người Bolutu có thể tự do đi lại trong không gian mà không hề ngại vật cản. Những cư dân Maoris của New Zealand, thì nói về một hòn đảo bị chìm ở phía bên kia những ngọn núi, nơi đó có tên là “Hawaiki”.



Tượng đá ở đảo Phục Sinh

II. CHÂU ATLANTIC



Bản đồ đảo Spartel

Trong vòng 100.000 năm sau thời điểm 200.000 năm trước Công nguyên, dân Atlantis rất thịnh vượng, xây dựng nên một nền văn minh hùng mạnh nhưng rất xa hoa. Nó đã bành trướng ra khắp thế giới tới cả tận Phi châu lẫn phương Tây. Cùng với sự bành trướng văn minh này cũng có sự phổ biến kiến thức giúp người ta kiểm soát được thiên nhiên nhưng khi được dùng vào mục đích ích kỷ lại trở thành tà thuật. Lúc bấy giờ Corona là Minh vương ở Kim môn thành. Người ta có âm mưu một cuộc nổi loạn, một người có kiến thức kỳ lạ độc ác – một vị Hắc diện Tinh quân kết bè với đám Tinh linh hắc ám trên Trần thế tạo thành ‘Vương quốc Pan’– dần dần tụ tập được xung quanh

mình một đội quân hùng hậu tôn y lên làm Vua, Vua của Mặt Trời Nửa Đêm, Vua U minh, nổi loạn chống lại Minh vương. Tục thờ cúng mà y lập nên với bản thân y là ngẫu tượng trung tâm – những ảnh hưởng lớn của y được đặt trong đền thờ vốn đầy tham dực và quây phá khiến cho người ta thỏa mãn được những cơn hoan lạc đầy thú tính. Vì thế, Quần Tiên Hội đã tuyên cáo một số phận nặng nề cho Châu Atlantis.

“Động đất và lũ lụt đã xảy ra, và trong một ngày đêm của sự bất hạnh...hòn đảo Atlantis đã bị nhấn chìm dưới đáy đại dương”. Những dòng chữ này đã được viết trong câu chuyện của Plato cách đây hơn 2.300 năm, nêu giả thuyết về sự biến mất thành phố Atlantis.

III. NỀN VĂN MINH MAYA

Maya là nền văn minh cổ đặc sắc bên cạnh nền văn minh Andes, được xây dựng bởi người Maya, một bộ tộc thổ dân châu Mỹ từ năm 1.000 trước Công nguyên. Nền văn minh Maya đạt một trình độ cao không những về lĩnh vực xây dựng nhà nước mà còn phát triển rực rỡ cả lĩnh vực kiến trúc, toán học, thiên văn học và tính toán thời gian. Những di tích khảo cổ học đã chứng minh người Maya đã phát triển khái niệm “số 0” vào năm 357, sớm hơn châu Âu khoảng gần 900 năm, xác định chính xác độ dài của một năm, thời gian trái đất quay hết một vòng quanh mặt trời, chính xác hơn rất nhiều lịch được châu Âu sử dụng vào thời đó. Không những thế, tôn giáo của người Maya cũng rất đặc biệt vì có sự kết hợp giữa lễ nghi với các chu kỳ của vũ trụ. Cùng chung số phận với thành Troy và văn minh Harappa, hai thành phố Quirigua (Đông Guatemala ngày nay) và Benque Viejo, vốn là trung tâm văn hóa của người Maya trong thời kỳ đỉnh cao, đột ngột biến mất vào cuối thế kỷ thứ 9 trước Công nguyên. Lịch của người Maya để lại nói đến ngày 21. 12.2012 là thời kỳ kết thúc nền văn minh cũ để bắt đầu một kỷ nguyên tâm linh mới. Lời tiên đoán của Maya dựa vào cơ bản lịch pháp của họ, giống như người cổ Trung Quốc dùng Chu Dịch (người Trung Quốc tiền sử dùng biểu đồ để tính đoán ra diễn biến của thiên nhiên). Chủ yếu là nghiên cứu sự đối ứng giữa quy luật vận hành của thiên thể và sự thay đổi trong xã hội nhân loại. Một lịch sử học gia ở Mỹ, Bác Sĩ Jose Arguelles dùng cả đời ông đi nghiên cứu nền văn minh của Maya. Trong sách “Nhân Tố Maya” ông đã xuất bản, đã chi tiết tường thuật lịch pháp của Maya. **Căn**

cứ lịch Maya gọi là “Cholqij” đã có ghi chép rằng, hệ mặt trời đang đi suốt một đại chu kỳ 5100 năm, từ 3113 B.C. cho đến 2012 A.C. Trong chu kỳ này, sự di động của hệ mặt trời và địa cầu đang thông qua một chùm ánh sáng đến từ tâm hạch hệ Ngân hà. Đường kính cắt chéo của Tia sáng này là 5125 cái địa cầu niên (năm trái đất), tức là địa cầu dùng 5125 năm mới hoàn toàn thông qua tia sáng này. Người Maya tin rằng, sau khi hệ mặt trời và các tinh cầu đã hoàn toàn trải qua đại chu kỳ dưới ảnh hưởng của tia sáng này sẽ có một biến hoá rất to lớn và đồng bộ với hệ ngân hà. Đại chu kỳ này tổng cộng phân ra 13 giai đoạn. Diễn hoá của mỗi giai đoạn này đều biên bản rất tỉ mỉ. Theo lịch pháp của Maya, ngày 31 tháng 12 năm 2012 nền văn minh nhân loại của thời kỳ này sẽ kết thúc. Sau đó, nhân loại sẽ bắt đầu một nền văn minh mới hoàn toàn không có dính líu đến nền văn minh trước đó. Trong ngày đông chí, khi nơi điểm chéo của mặt trời, đường hoàng đạo và xích đạo sẽ liên kết với nhau. Lúc đó, mặt trời vừa hạ xuống nơi kẽ hở của hệ ngân hà, tạo thành một cảnh tượng như mở “cửa trời” cho địa cầu: Thiên Môn Vạn Cổ Khai

TIẾT 3: THẾ GIỚI KHI XƯA (THE WORLD BEFORE)

Tác giả: *Ruth Shick Montgomery (11.6.1912 - 10.6.2001)*

Là một nữ phóng viên nổi tiếng của Hoa Kỳ, tác-giả vốn không tin những sự huyền bí. Nhưng trong nhiều năm, bà đã được chứng kiến nhiều sự kỳ lạ xảy đến cho những người thân và bạn bè, báo trước những việc sắp tới, hoặc báo tin đúng lúc việc xảy ra tại nơi khác rất xa, có khi phải vài ngày sau mới được tin theo lối thông thường. Bà đã tiếp xúc với nhiều con đồng (medium), dự nhiều phiên gọi hồn và viết tự động mà ta gọi là cầu cơ. Chính tác-giả cũng có khả năng đánh máy tự động (để cho một linh hồn mượn tay của mình đánh máy ra những điều muốn nói).

Montgomery thành lập Hiệp hội nghiên cứu sự sống sau khi chết và trị liệu. Nhiều cuốn sách hướng dẫn tinh thần của cô những năm 1970 đến năm 1990 mở đường cho những gì bây giờ được gọi là tôn giáo của New Age. Tại đám tang của Tổng Thống Franklin D. Roosevelt, Montgomery là nữ duy nhất trong số 12 phóng viên được mời. Năm 1950, khi là phóng viên cho tờ New York Daily News, bà được bình chọn là

Chủ tịch Hội Phụ nữ quốc gia Press Club. Trong cuốn sách của mình năm 1965, "Món Quà Prophecy" về Jeane Dixon đã được xuất bản và bán được hơn 3 triệu bản.

Cuốn Thế Giới Khi Xưa này cũng được viết ra bằng những tài liệu do những linh hồn cao siêu mà tác giả gọi là Dẫn-đạo-sư (Spirit guides) đã đánh máy qua bàn tay của bà. Dẫn-đạo-sư kể lại sự tích từ khi khai thiên lập địa, nghĩa là từ khi trái đất mới thành hình, rồi bắt đầu có loài người, những sự phấn đấu của những người thái cổ (homo-sapiens) với thiên nhiên và với những giống vật khổng lồ đời tiền sử. Khi Dẫn-đạo-sư nói đến những điều khó tin như cây cối rậm rạp vùng nhiệt đới tại nơi ngày nay băng giá quanh năm, tác giả đã tham khảo và tìm thấy những tài liệu khoa học trong tập Bách-Khoa Toàn Thư Encyclopedia Britannica) và vài cuốn khác, nói đến những vết tích cây cối và động vật bị chết cứng đột ngột dưới lớp băng đá rất dày trong những trận thiên tai đời thượng cổ. Khi Dẫn-đạo-sư nói đến lục địa trên vùng đại dương ngày nay, hoặc nói đến biển cả ở nơi đất liền hiện tại, tác giả cũng tìm được tài liệu khoa học chứng minh sự biến đổi đó. Dẫn-đạo-sư nói rằng loài người bắt đầu sinh ra trên trái đất cách đây từ 5 đến 7 triệu năm.

NHỮNG DẤU CHỨNG HIỆN ĐẠI (1976)

Khi cuốn sách này sắp xuất bản (1976), tác giả được biết các nhà khảo cổ đã tìm thấy tại miền đông Phi Châu, những xương bàn tay người ba triệu năm trước và xương sọ người một triệu rưỡi năm trước. Bác-sĩ Donald Johnson nói rằng sự xem xét hơn ba chục xương bàn tay và cổ tay rải rác trên một sườn đồi cho thấy rằng bàn tay có thể cử động như bàn tay người thời nay, chứ không như bàn tay của hai loài đười-ươi (gorilla và chimpanzee) là loài khỉ gần giống người hơn cả, hai loài này vẫn phải chống tay xuống đất để đi. Điều nhận xét này loại bỏ thuyết của khoa học cho rằng người và khỉ cùng chung một thủy tổ. Bác sĩ Duane Gish cũng tìm thấy tại một lòng sông vùng Texas có vết chân người in vào đá gần vết chân khủng long. Khủng long (dinosaur) là một loài vật khổng lồ thời tiền sử, thuộc loài thằn lằn, có khi dài đến 30 thước (100 ft) cao hơn 5 thước (18 ft), thường chân sau rất lớn, chân trước rất nhỏ, đuôi lớn và dài, cổ ngắn đầu to, hoặc cổ dài đầu nhỏ. Điều này chứng tỏ loài người đã có sớm hơn là người ta tưởng, vì các khoa học gia vẫn cho rằng khủng long đã tuyệt chủng nhiều ngàn năm trước khi

có người. Những người thái-cổ đã phải phấn đấu kinh khủng với những vật khổng lồ trong nhiều triệu năm sống chung với chúng. Trong cuốn này, các dẫn-đạo-sư nói đến ba thiên tai. Một trong đó là nạn trái đất đổi trục đã khiến cho vùng đại-lục Lemuria chìm xuống dưới Thái Bình Dương, đồng thời loài khủng long bị tuyệt chủng. Tác giả nghi ngờ rằng sao trái đất còn tồn tại được qua một tai nạn lớn lao nhường ấy, nhưng sau được biết các khoa-học-gia hiện đại đã nói Bắc-cực và Nam-cực đã có nhiều lần thay đổi vị trí trong thời gian ngàn triệu năm qua.....

Các nhà siêu-hình-học đều công nhận rằng Đại-lục Mu, cũng tên là Lemuria, trong quá khứ, là nơi phát nguyên nền văn minh. Đại lục ấy là một vùng đất đai rộng lớn đi từ bắc California đến nam Peru, bao gồm một phần lớn Thái Bình Dương, mà những đảo Hawaii, Tahiti, Polynesia và Easter là những di tích còn sót lại. Từ miền tây California, bấy giờ thuộc bờ biển của Lemuria sang đến Bắc Mỹ là biển cả, trong đó có vùng Hồ Mặn (Great Salt Lake) tại Utah. Lưu vực sông Mississippi là bờ biển phía tây của lục địa Hoa Kỳ ngày nay. Nhưng khi Lemuria bị chìm xuống và đất nhô lên thành dãy núi Rocky và Appalachian, thì trong một thời gian, sông Mississippi đổ vào những Đại Hồ (Great Lakes), trước khi một thiên tai khác, một lần nữa, thay đổi địa thế. Những người Lemuria đầu tiên có đời sống tâm linh cao. Họ hòa nhịp với Thượng-Đế, nghĩa là hiểu những gì Thượng-Đế truyền dạy bằng cách truyền tư tưởng. Dần dần họ bị ràng buộc vào trái đất, khiến thân hình nặng nề hơn, và con mắt thứ ba, là mắt sáng suốt hiểu biết mọi sự, bắt đầu lu mờ. Một số sống thanh đạm, ăn dè dặt, và luôn luôn tưởng niệm đến Tạo-Hóa, nên vẫn có thể thông cảm với Thượng-Đế. Họ không dựa vào những thú vui của người trần tục để giữ cho tâm linh họ gần với Thượng-Đế. Họ dạy bảo dân chúng những điều trong sạch, ngay thẳng, nên được dân chúng kính nể và chia sẻ hoa lợi mùa màng với họ. Từ đấy phát sinh giới thầy tu đầu tiên. Những người cao siêu ấy còn giữ được khả năng phân tán nguyên tử và di chuyển những tảng đá lớn. Đến đây, tác giả hỏi đến nguyên lai những đầu khổng lồ trên cù lao Easter. Dẫn-đạo-sư nói: đó là những tảng đá rất lớn đánh dấu nơi công trường vĩ đại mà dân từ khắp nơi trên đại lục Lemuria kéo đến tụ họp trong những cuộc đại lễ. Những đầu to lớn ấy với những nét mặt khác nhau tượng trưng các vị thần, mỗi vị ngự trị trên một phạm vi riêng biệt và

hướng về một phương trời. Những đầu ấy được dựng lên trong thời sơ khai, khi con người chưa bị ràng buộc vào sức thu hút của từ lực, và như thế được tạo lên dễ dàng. Văn minh trên trái đất chưa bao giờ lại được tiến bộ như thời vàng son trên đại lục Lemuria và Atlantis. Đa số dân chúng có trình độ trí thức cao, và nhờ sự cần cù của họ, cây cối tốt tươi bao phủ khắp mặt đất. Nhưng những con khủng long với thân vĩ đại và đầu nhỏ bé, hung bạo đến nỗi người phải họp nhau lại trong những khu bảo vệ chặt chẽ. Tại Lemuria tình trạng rất nguy nan, khiến người ta phải đào hầm dưới đất hoặc moi rộng hang ở sườn núi để ẩn náu... Thật là một ngày quan trọng vô cùng khi một chiếc máy bay đầu tiên đáp xuống hồ Chalda trên đại lục Lemuria... Họ hết sức vui sướng khi được biết rằng những người Atlantis muốn cộng tác với họ để triệu tập một đại hội thế giới bàn cách trừ khử những con vật khổng lồ. Phi công lái chiếc máy bay tên là Drofus. Cùng với Drofus có hai nhà bác học để điều khiển quả cầu pha lê nhỏ trong máy bay cho phù hợp với một tia sáng của quả cầu lớn trung ương. Đây là một phương pháp tinh vi mà ngày nay không ai hiểu được. Người ta đã đạt được nhiều kết quả tốt đẹp trong việc diệt trừ những vật khổng lồ khiến chúng đã giảm bớt, trước khi một thiên tai xảy đến, đáy biển trôi lên, lục địa chìm xuống, chôn vùi đại lục và chôn luôn cả những vật khổng lồ.

Được hỏi tại sao Thượng-Đế đã sinh ra những vật khổng lồ ấy rồi lại khiến cho chúng bị diệt chủng, như thế có phải là Thượng-Đế đã lầm không? Dẫn-đạo-sư nói: Thượng-Đế không lầm. Tạo-Hoá là một phòng thí nghiệm trường kỳ. Thoạt đầu con người cao hơn ba thước hoặc thấp hơn một thước, rồi sau trở lại trung bình hơn một thước rưỡi, và trong mấy ngàn năm gần đây lại cao hơn trước. Nhưng nếu nhân loại cứ tiếp tục nhiễm độc trái đất, làm nguy hại cho các giống khác, thì sẽ phải chịu số phận như loài khủng long. Mình được sống thì phải để cho kẻ khác cùng sống với mình, đó là luật chung của vũ-trụ, nếu chỉ phá hoại, tàn hại giống khác, sẽ không tồn tại lâu trên trái đất.

Atlantis là một đại lục huyền ảo, lý tưởng, thật là một cõi thần tiên! Vua Atlantis tên là Atlas. Châu Atlantis chạy dài từ duyên hải đông Hoa Kỳ, gồm những vùng bờ biển Georgia, Carolina, Virginia, west Indies và Braril, băng qua Đại Tây Dương đến gần duyên hải tây Phi Châu. Những vua đầu tiên là những linh hồn tiến hóa cao, còn nhớ đời sống tâm linh và có thể cảm thông bằng tư tưởng. Nhưng đó không phải là một

trạng thái thôi miên, chỉ là sức mạnh của ý nghĩ. Những người Atlantis trong nhiều ngàn năm, đã sáng chế ra máy bay, tàu ngầm, tàu nổi, và tia điện như loại tia laser ngày nay, đưa đến một nền văn minh cao tột bậc chưa từng có.

Dẫn-dạo-sư nói rằng những sinh linh (beings) từ ngoài không gian được hấp dẫn tới Atlantis vì năng khiếu sáng tạo của những người ở đấy, và đã dành nhiều thì giờ đàm luận với họ. Những quý khách không gian ấy đã giúp nhiều trong việc tạo nên Quả cầu Pha-Lê vĩ đại. Nhờ sức mạnh lớn lao của Quả cầu ấy mà những máy bay, tàu nổi, và tàu ngầm được duy chuyển với một tốc độ kinh khủng. Lúc đầu sức mạnh ấy được dùng vào việc ích lợi chung, nhưng về sau lại dùng vào việc phá hoại.

Sau khi Lemuria chìm, Atlantis trở thành lãnh đạo thế giới, nhưng không được lòng người vì tính kiêu căng, chỉ muốn dùng võ lực để bắt các nước khác thần phục. Tuy chưa biết dùng đến chất nổ nhưng với quả cầu Pha-lê họ có thể phóng năng lực của tia sáng mặt trời làm nổ những thành phố rất xa. Chính thể tại Atlantis trong thời vàng son là quân chủ, những quốc vương trị vì chú trọng đến đạo đức và tôn giáo. Nhưng sau khi Lemuria bị chìm, ngôi vua chỉ tượng trưng cho nghi lễ, còn thực quyền ở trong tay những nhà bác học. Hình trái đất được chụp theo một phương pháp không giống ngày nay. Radio bấy giờ đã có, tiếng nói được truyền bằng sự phản ứng của đá thạch anh (quartz) trên chất kim khí và điều khiển bởi những mặt phẳng của Quả cầu Pha-lê. Trong 20.000 ngàn năm sau trận thiên tai, Atlantis dần dần suy đồi, bên trong mục nát, chỉ nhờ có Quả cầu Pha-lê mà còn giữ được uy thế đối với các nước. Nhưng không phải là tất cả các nước đều chịu thần phục. **Những dân ở nơi mà sau này là Iran (Ba tư) hợp với Hi-Lạp chống lại Atlantis. Người Atlantis dùng Lybia làm căn cứ để tấn công Hi-Lạp nhưng bị đánh lui, và khi họ tập trung lại lực lượng để tấn công lần nữa thì một thiên tai kinh khủng xảy đến làm thay đổi lịch sử.**

Những nhà bác học tăng cường năng lực của Quả cầu Pha-lê, và để khuất phục những dân Á Châu ở cách xa nửa vòng địa cầu, nơi mà ngày nay là Trung Hoa, Họ dội tia sáng xuyên qua trái đất, khiến cho vỏ trái đất nổ tung nhận chìm hầu hết đại lục Atlantis và luôn cả Quả cầu Pha-lê. Vùng ấy ngày nay gọi là **biển Sargasso**. Vụ nổ đã xé đại lục Atlantis mạnh hơn một triệu lần sức nổ của trái bom ném xuống Hiroshima, không những đã nhận chìm hầu hết Atlantis còn gây nên bão tố và sóng thủy triều trên khắp

nửa thế giới ở tây phương trong nhiều tháng. May mắn là những tia của quả cầu pha lê không thể xuyên qua lòng lòng của trái đất để sang tận Trung Hoa, nên vùng này không hề gì. Phần còn lại Atlantis chỉ là hai hòn đảo Poseidia và Og... Dân Atlantis còn lại phải di chuyển đến những nơi khác và trà trộn với dân Mỹ Châu, Á Châu, Âu Châu và vùng Địa Trung Hải. Hai hòn đảo còn lại vẫn bị rung động ngầm, những hỏa diệm sơn thi nhau bùng nổ, rồi sau hai đảo ấy cũng chìm nốt xuống biển. Thiên tai này xảy ra khoảng 12.000 ngàn năm trước, chỉ còn lại vài hòn đảo nhỏ như Azores và Bahamas. Kim-tự-tháp tại Ai-Cập và Mễ Tây Cơ có nhiều điểm tương tự, như là những chữ thập trên các ngôi đền ở Mễ Tây Cơ đã có từ lâu trước khi người Tây Ban Nha xâm chiếm và đem đạo Gia Tô truyền vào nước. Bao giờ người ta cũng nghĩ rằng Thượng Đế ở trên cao, trái với đất ở dưới. Thập-tự tượng trưng cho người đứng trên trái đất với hai tay dang ra, giữa khoảng từ mặt đất lên đến trời. Những đám mây báo trước tai họa đã bao phủ trái đất cách đây khoảng 50.000 năm. Những người có tâm linh sáng suốt ở Lemuria đã biết trước tai họa sẽ đến và khuyên những ai còn muốn lưu lại trên trái đất hãy di chuyển đến những nơi an toàn hơn. Nhiều người lánh sang Á-Châu, Phi-Châu, Mỹ-Châu. Đồng thời những người không gian cũng báo cho người Atlantis biết về tai họa sắp đến, mà một số người này lánh sang những nơi mà ngày nay là Yucatan thuộc Mexico (Mễ-tây-Cơ), hoặc Egypt (Ai-Cập). Libya, Tây-ban-Nha, Portugal (Bồ-đào-Nha). Họ mở trường dạy văn chương, toán, canh nông và kỹ thuật, và cũng như người Lemuria, dựng những tòa nhà hình kim tự, vì luôn luôn họ hướng lên Thượng Đế. Những ngày chót của Lemuria kéo dài trong mấy trăm năm. Những người Lemuria dạy người bản xứ tôn thờ Đức-Sáng-Tạo và giúp họ xây những ngôi đền hướng về Mẫu quốc: Những đền tại Mỹ châu quay mặt về hướng tây và đền tại Á châu quay mặt về hướng đông. Tục này vẫn còn tồn tại nhiều ngàn năm sau.

James Churchward nói rằng đã khám phá những chữ khắc tại hai nơi giống nhau. Dẫn-đạo-sư nói rằng thời ấy không có hàng rào ngôn ngữ, tuy giọng nói khác nhau chút đỉnh nhưng vẫn hiểu nhau. Rồi đến khoảng 48.000 năm trước kỷ nguyên, thiên tai kinh khủng đã xảy đến. Những hỏa-diệm-sơn phun lửa, mặt đất rung chuyển tựa như một tờ giấy bị vò nát, trái đất giao động mạnh và đổi trục, nước biển dâng lên khiến toàn thể Lemuria chìm mất dạng, chỉ còn lại vài nơi cao như Hawaii, Cahiti, Polynesia và một số

đảo khác. Địa dư thế giới thay đổi trong chớp mắt, và sau đó trong một thời gian dài, sương mù dày dạt bao phủ trên nơi đất liền xưa đã nuôi sống bao nhiêu triệu người và sinh linh khác. California ngày nay là bờ biển đông của Lemuria, đã thoát khỏi nạn lụt nhờ dấn vào địa lục mới là miền tây Hoa Kỳ ngày nay từ đáy biển nổi lên. Nhiều đám đất mới cũng nổi lên tại Âu-Châu và Sahara xưa là đáy biển nay trở thành vùng đất phì nhiêu.

Khi Lemuria bị chìm, những người Atlantis ngạc nhiên vì họ coi Lemuria là mẹ đẻ của nền văn minh. Những người lãnh đạo Lemuria đều là các nhà triết học, canh tác và chiêm tinh, đã dẫn đầu thế giới về triết học và tôn giáo. Nay lãnh đạo tinh thần không còn, Atlantis chỉ thiên về lãnh đạo vật chất. Quả cầu Pha-lê giúp ích cho sự sáng tạo rất nhiều. Văn minh vật chất càng tiến thì những kỹ thuật gia càng có quyền thế, khoa học được tôn sùng trên hết và người ta bớt tin tưởng ở Thượng Đế.

Trong thời Lemuria toàn thịnh, một số dân đã đến lập nghiệp tại vùng đồng bằng Á Châu, nơi mà ngày nay là Gobi.. Để giữ truyền thống của Lemuria, họ bảo toàn văn hóa triết lý và tôn thờ Thượng Đế. Những tu viện ấy ngày nay nằm ở Tây Tạng, và dãy núi Hy-Mã-Lạp-Sơn xưa là một phần của đồng bằng Gobi. Gobi khi ấy khí hậu ẩm ướt, đất đai phì nhiêu, ngày nay là sa mạc. Vì Quả cầu Pha-lê của Atlantis không thể chuyển động máy bay và tàu qua bên kia trái đất, nên không có mấy người Atlantis đến Gobi và Trung Hoa ngày nay. Nhưng vì tham vọng, những nhà bác học cầm quyền tại Atlantis muốn chinh phục vùng này, đã dội tia sáng qua trái đất, nhưng tai họa đã đến với chính họ. Vùng Ấn Độ được nổi lên sau Gobi và trước khi Lemuria chìm. Nhiều thầy tu đến đó để truyền bá văn hóa Lemuria. Vì ở đây có rất ít người Atlantis, nên văn hóa không bị nhiễm độc bởi tham vọng quyền thế của họ. Nhưng khi Lemuria chìm thì người Atlantis bắt đầu đến đông.

Trong tập Bách Khoa Toàn Thư (Encyclopedia Britannica) tác giả thấy có đoạn nói về Ấn Độ. Khi những người Aryan xâm chiếm Ấn Độ, họ thấy dân ở đấy văn minh hơn họ về nhiều phương diện, rõ ràng đó là những di dân từ miền đông tới (Lemuria ở về miền đông). Churchward trong cuốn "những con cháu Lemuria" (The children of Mu). Nói đến những người Naacals, 70.000 năm trước, đã đem đến đây những sách "Cảm hứng thiêng liêng về Mẫu quốc", những sách ấy được cất giữ trong một tu viện Tây-Tạng.

Những người da trắng, thoát tiên ở trong vùng Carpathe-Caucase, dần dần tràn lan về phía tây quanh Địa trung Hải rồi cùng tập trung tại dãy núi Pyrénée miền nam nước Pháp. Họ cũng tràn về phía đông nam đến Ba Tư và Ai Cập. Tại Ba Tư họ lập thành dòng giống Aryan mà Đức Quốc Xã đã tự hào là dòng dõi. Người da trắng cũng cầm quyền tại Ai Cập. Những người Atlantis đến Ai Cập càng ngày càng đông để tránh tai nạn, vì hai hòn đảo còn lại thường bị rung chuyển, và những nhà tiên tri đoán sẽ có nạn hồng thủy nữa. Hermes, là sứ giả của Atlantis có nhiệm vụ bảo vệ những tài liệu quý giá, đã đem những tài liệu ấy đến Ai Cập và hợp tác với Ra Ta xây dựng kim-tự-tháp để cất giữ những bí mật của thời oanh liệt xưa. Kim-tự-Tháp lớn nhất được xây dựng tại Giza trong thời gian trước và sau khi Atlantis bị chìm lần cuối, vào khoảng 10.000 năm trước kỷ nguyên, trong đó có chứa tất cả những toán số để tính vị trí các ngôi sao, kinh tuyến, vĩ tuyến và đường kính trái đất, chiều dày lớp vỏ trái đất. v.v...Kim-tự-tháp cũng có mục đích làm cái kho để chứa những bảo vật của Atlantis, nhưng vì thiên tai xảy đến nhanh chóng quá, nên những bảo vật đều bị chôn vùi dưới biển. ..

Những nhà bác học nói rằng 70.000 năm trước, Bắc-cực nằm ở vùng Nam-cực, và có thể một ngày kia quay trở lại. Những tảng đá có từ lực trái ngược với từ lực của trái đất và đã được khám phá tại Ấn Độ, Pháp và Nhật Bản trong khoảng từ 1855 đến 1929. Trong thời vàng son của Lemuria và Atlantis, hai đại lục ấy phần lớn nằm tại vị trí Thái bình Dương và Đại tây Dương, tuy nhiên không phải cùng vị trí đối với trục trái đất ngày nay. Trong số những thiên tai nhiều vô kể đã thay đổi cục diện trái đất, có ba lần đáng để ý hơn cả là Lemuria bị chìm 48.000 năm trước kỷ nguyên, phần lớn Atlantis bị chìm 28.000 năm trước kỷ nguyên, và phần còn lại của Atlantis bị chìm nốt 10.000 năm trước kỷ nguyên.

Trở lại tình trạng nhân loại trên trái đất từ sau khi Atlantis hoàn toàn chìm hết khoảng 10.000 năm trước kỷ nguyên, Dẫn-đạo-sư nói rằng người ta dần dần tụt xuống trình độ gần như dã man vì không còn những người lãnh đạo của hai đại lục trước nữa. Sau nhiều ngàn năm thời tiền sử đen tối ấy, việc học được phục hồi tại vùng Tiểu Á. Thành Athens và vài nơi khác quanh Địa Trung Hải trở thành những trung tâm văn học. Từ khi Alexander the Great truyền bá ngọn đuốc văn minh cùng với đạo quân chinh phục,

Athens bừng sáng, Rome (La mã) trỗi lên và rồi sụp xuống. Lịch sử hiện đại bắt đầu từ đó.

Nói đến Đông phương, Dẫn-đạo-sư cho biết rằng những người đầu tiên lập nghiệp tại Gobi là những người hiểu biết đạo Trời, và có đầy lòng từ bi bác ái với tất cả nhân loại. Vì thế họ truyền lại nhiều phúc đức trên khắp vùng này bao gồm phần lớn Trung Hoa ngày nay, Tây Tạng và Mông Cổ, và sự thấm nhuần của tâm linh vào đời sống hàng ngày đã sản xuất ra những tư tưởng cao siêu chưa từng có: Khổng học và Phật học ... Trung Hoa sẽ trở thành một lãnh tụ thế giới sau khi trái đất đổi trục trong hai thập niên tới, khi đất đai rộng lớn của nó sẽ bị thay đổi nghiêm trọng và sẽ giải phóng dân chúng khỏi bàn tay sắt của chính phủ.

Cho tới thế kỷ này, Hoa Kỳ là một thí dụ rực rỡ của Atlantis trong thời kỳ vàng son khi mọi chủng tộc đều được hoan nghênh, và tất cả mọi người đều cố gắng tiến hóa về Tâm linh, về tinh thần và về văn hóa. Hoa Kỳ giống Atlantis về nhiều phương diện và cần so sánh những trạng thái nó đưa đẩy lên cao cùng những trạng thái dẫn đến sụp đổ của đất đai mạnh lớn ấy. Chắc chắn chúng ta phải kèm hãm cái lòng ham muốn vô biên về vũ khí kỹ thuật cho chiến tranh và về địa vị lãnh đạo thế giới. Theo Dẫn-đạo-sư thì tai họa này khó tránh khỏi. Nhưng theo Edgar Cayce, luật ân huệ vượt lên trên luật nhân quả. Nếu không được Thượng Đế ban ân huệ, thì chúng ta sẽ phải trải qua 20 năm xung đột bạo lực, đổ máu và chiến tranh hạt nhân trước khi trái đất đổi trục.



CHƯƠNG IV

CÁC NHÀ TIÊN TRI TIÊN ĐOÁN GÌ?

TIẾT 1: TIÊN ĐOÁN CỦA BÁC SĨ THEOPHRASTUS BOMBASTUS

TIẾT 2 : ISAAC NEWTON VÀ LỜI TIÊN TRI TẬN THỂ

TIẾT 3: TIÊN TRI CỦA EDGAR CAYCE

TIẾT 4: BẢN ĐỒ TƯƠNG LAI CỦA THẾ GIỚI THEO G.M.SCALLION

TIẾT 5: TIÊN ĐOÁN CỦA EDWARD.A.DAMES

TIẾT 6: DỰ ĐOÁN CỦA DOUGLA S PARKER

TIẾT 7: BẢN ĐỒ TƯƠNG LAI CỦA THẾ GIỚI THEO NEIDA RIOS

TIẾT 8: KINH THÁNH TIÊN ĐOÁN GÌ?

TIẾT 9: SỰ ĐỔI TRỤC CỦA TRÁI ĐẤT

TIẾT 1: TIÊN ĐOÁN CỦA BÁC SĨ THEOPHRASTUS BOMBASTUS

Theophrastus Bombastus, vị bác sĩ người Thụy Sĩ, người được xem là cha đẻ ngành y học hiện đại, và ông còn được thế giới biết đến như một nhà thần bí học với bút danh Paracelsus. Năm 1509 Paracelsus bắt đầu nghiên cứu về hóa và y học tại Đại học

Basle. Sau khi tốt nghiệp năm 1510, ông tìm hiểu thêm về kim loại, khoáng sản và các loại bệnh do khai thác mỏ quặng ở Tirol... Tại Erfurt ông gặp và trao đổi kiến thức với Rufus Mutianus, một người bạn của Pico della Mirandola (1463-94), một học giả tại Faustian. Khoảng từ năm 1510 ông bắt đầu nghiên cứu về minh triết bí truyền.

Trong những năm 1510 và 1524, ông đi lang thang khắp châu Âu, Nga và Trung Đông, vừa hành nghề y vừa trang bị thêm kiến thức về thuật giả kim cổ xưa. Cách chữa bệnh hiệu quả nhưng bằng phương pháp khác thường đã mang cho ông nhiều danh tiếng. Bằng phương pháp điều trị mới sử dụng chất hóa học, ông được cho là đầu tiên điều trị thành công các loại bệnh như giang mai, gout, phong cùi, và bệnh nhiễm trùng. Năm 1526, được sự ủng hộ của Erasmus, ông trở thành giáo sư y khoa tại Đại học Basel. Ngoài công việc của một bác sĩ phẫu thuật danh tiếng, Paracelsus còn thể hiện tài năng của mình sang huyền thuật chiêm tinh. Paracelsus cho rằng con người có hai thành phần, một thuộc về cõi cao (thiên đường), một thuộc về cõi thấp (tự nhiên), và con người phải chấp nhận một số phận từ cõi cao. Một bác sĩ nên làm việc nhiều hơn với trực giác của mình và hãy lắng nghe những gì bệnh nhân nói. Tất cả trí tuệ thuộc về Chúa và người thầy thuốc nên khám phá chính mình để biết được chân lý của Đấng tối cao đã ban cho con người.

Năm 1541, Arch Bishop – giám mục xứ Bavaria – mời ông đến Salzburg. Tại đây, ngày 23/09/1541 ông đã qua đời mà không rõ nguyên nhân.

Những lời tiên tri bí ẩn

Những lời dự đoán của Paracelsus được thể hiện bằng ba mươi hai bức tranh cùng lời bình luận bí ẩn kèm theo. Các học giả nghiên cứu cho biết toàn bộ công trình của ông dự đoán các vấn đề liên quan đến đời sống, giáo hội công giáo, biến động xã hội và những thay đổi lớn trong đời sống con người. Mỗi bức tranh được cho là tiên tri trong giới hạn thời gian từ 24 hoặc 42 năm, thời điểm bắt đầu vào năm 1530. Theo sấm Paracelsus tiên tri sẽ có sự thay đổi lớn của thế giới xảy ra trong thời gian sắp tới, và sự thay đổi của thế giới đã được dự báo trước từ lâu. Cũng giống như nhiều nhà tiên tri khác, ông cũng cảnh báo xu hướng xung đột giữa các liên minh quốc gia với nhau và

sau một bi kịch lớn, sự hòa bình ổn định lại đến. Đặc biệt, nhiều học giả chú ý đến lời tiên tri nhắc đến sự trở lại của một triều đại của chân lý, minh triết và bác ái. Đồng thời đó là sự xuất hiện của một giống dân mới, một tôn giáo mới và một Đức chương quản thế gian.

Dưới đây là lời kiến giải vài bức tranh cuối trong 32 lời tiên tri của ông.

- Tranh số 23: Nếu một người không làm sạch được căn nhà của mình thì làm sao anh ta làm sạch nhà người khác? Nếu một người không làm chủ được mình thì không làm chủ được người khác. Sau đó những kẻ tranh giành sẽ chấm dứt giao tranh, tất cả mọi thứ sẽ được giải quyết trong hòa hợp.
- Tranh số 25: Chúa có thời gian dài xem xét hành vi của con người, và muốn đem sự minh triết và bác ái của Ngài xuống thế gian, nhưng để nó dài lâu Ngài còn cân nhắc, và cuối cùng điều này sẽ chấm dứt.
- Tranh số 26: Chân lý sáng như Thái dương của Ngài sẽ mang lại công bằng.
- Tranh số 31: Những cư dân hồn nhiên và có lương tri sẽ xuất hiện.

TIẾT 2 : ISAAC NEWTON VÀ LỜI TIÊN TRI TẬN THỂ

Khi ở vào tuổi gần đất xa trời, nhà khoa học vĩ đại nhất nước Anh, Isaac Newton, đã đặt bút vẽ nguệch ngoạc lên quyển bản thảo dày 4.500 trang những ký hiệu và phương trình toán học kỳ lạ hòng nỗ lực tìm ra ngày tận thế. Bản thảo viết tay có mục đích giải mã Kinh Thánh có ít người biết đến này được tìm thấy ở một thư viện tại Jerusalem và được đem phổ biến trước công chúng vào năm 2003. Trong quyển sách này, Newton đưa ra dần dần các chi tiết trong sách tiên tri Daniel về việc hình thành quyền lực của Giáo hội và sự cai trị của Đức Giáo Hoàng có “sức mạnh vượt trên tất cả nền tư pháp của nhân loại”, và thời gian tồn tại của tôn giáo này. Ông đưa ra nhiều con số xác định thời điểm hình thành quyền lực Giáo hội (năm 609, 774, 788 và 841), và thời gian tồn tại của họ (1260, 1290, 1335, 1869, 1899 và 1944); nhưng không có kết luận nào với các con số này và chỉ trong những dòng chữ cuối đời, Newton mới miễn cưỡng viết ra con số 2060.

Điều đáng chú ý là Newton không nói trái đất bị hủy diệt hoàn toàn, mà sau những biến động (trước hoặc sau 2060), một thiên đường mới, một trái đất mới sẽ hình thành và tồn tại đến một ngàn năm. Một thánh địa Jerusalem thứ hai đến từ thiên đường xinh đẹp như cô dâu sắp về nhà chồng. Cuộc hôn nhân thần thánh. **Thượng Đế** ngự trên cao lau những giọt nước mắt của con người, ban cho họ đời sống hòa bình, và tạo ra thứ tinh khiết nhất. Sự vinh quang và hạnh phúc của tân Jerusalem hiện diện trong một ngôi đền có sự giác ngộ của các vị Thánh. Và trong thành phố của những vị vua ở trái đất, ân huệ của các Ngài được ban rải ở khắp nơi.

TIẾT 3: TIÊN TRI CỦA EDGAR CAYCE

Sau khi mắc chứng bệnh ung thư vòm họng, và được sự giúp đỡ của một nhà thôi miên, Cayce khám phá ra mình có khả năng kỳ lạ. Mỗi khi chìm vào giấc ngủ bằng thôi miên, ông có khả năng chẩn đoán bệnh rất chính xác, biết được quá khứ vị lai của một cá nhân, và có tài dự đoán tương lai vô cùng hiệu nghiệm. Rất nhiều dự đoán của ông đã trở thành sự thật, các nhà phát minh nghiên nghiêm ý tưởng của ông để tìm kiếm nguồn hứng khởi cho sáng chế của mình, các nhà khoa học sau khi phát triển lý thuyết mới thì đã thấy Cayce đã từng nói đến vấn đề này từ lâu lắm...

Trong hơn bốn mươi năm chịu thôi miên để tiên tri, rất nhiều lần Cayce nói nhân loại sẽ sớm chịu “ngày phán xét, và Chúa Giesu giáng sinh lần thứ hai trong năm 1998. Cho đến nay, rất nhiều nhà nghiên cứu Cayce cho rằng ông đã dự đoán sai? Sự giáng lâm ở đây KHÔNG PHẢI ĐẦU THAI trong một thể xác mới mà là GIÁNG LINH .

Cayce dự báo trong một tương lai không xa, con người sẽ trở về lối sống tâm linh và ứng dụng nó rất nhiều vào cuộc sống của mình. Theo giả thuyết tận thế của Cayce, phần đông nhân loại sẽ bị thanh lọc qua thảm họa thiên nhiên và chiến tranh.

-Cuộc chiến thế giới lần thứ III, được ông mô tả có khởi đầu từ cuộc xung đột gần eo biển Davis, tại Ai Cập, Ankara (Thổ Nhĩ Kỳ), Syria; các khu vực của Úc, Ấn Độ Dương và vịnh Ba Tư.

- **Bất ổn xã hội khối Ả Rập và lời tiên tri sự hình thành liên minh Hồi giáo chống phương Tây của Cayce.** Liệu có phải dấu hiệu chiến tranh đã lộ diện, khi ngay từ đầu năm hàng

loạt bất ổn xã hội đã xảy ra tại Ai Cập, Tunisia, Yemen... và vùng đất Libya đang có nguy cơ đứng bên bờ nội chiến. Nhiều khả năng phe Hồi giáo cực đoan lên nắm chính quyền tại các nước này. Nếu điều đó xảy ra, châu Âu sẽ đứng trước sự đe dọa lớn chẳng?

-Về các siêu thảm họa thiên nhiên trong tương lai, Cayce cung cấp nhiều thông tin không vui cho chúng ta. Ông nói khi hai núi lửa lớn Vesuvius (Ý) hoặc Pelee tái hoạt động, trong vòng ba tháng sau nhiều vùng đất sẽ ngập lụt do động đất, trong đó vùng Nam và Bắc bán cầu bị ảnh hưởng nhiều nhất. Vùng bờ biển phía Tây nước Mỹ như Los Angeles và San Francisco bị phá hủy; Nhật Bản sẽ biến mất; địa hình châu Âu thay đổi trong nháy mắt. Và đặc biệt hơn, nhiều vùng đất bị chìm xuống đáy biển trước kia sẽ trôi lên. Sau thời gian biến động lớn của nhân loại, một tân kỷ nguyên thiên về tâm linh sẽ xuất hiện trên địa cầu. Khi đó toàn bộ môi trường xã hội, kinh tế, mối quan hệ... sẽ được thay đổi hoàn toàn. Một vùng đất Atlantis mới sẽ tồn tại trong một ngàn năm, cùng với những linh hồn giác ngộ chuẩn bị cho bước tiến hóa cuối cùng. Cayce thấy mình đi cùng các nhà khoa học trên một con tàu kim loại có hình dáng điệu xì-gà, và bay với tốc độ rất nhanh. Từ trên bầu trời cao ông nhìn thấy một phần Alabama bị chìm xuống biển; còn Norfolk, Virginia, trở thành một hải cảng. Thành phố New York không biết bị tàn phá bởi chiến tranh hay động đất mà chỉ còn lại đồng tro tàn, một khu vực đang được xây dựng lại... Một trong những dự đoán tương lai gây chú ý nhiều nhất của Cayce, khi ông nói “ngày tận thế” xảy ra trong một đợt chiến tranh không chỉ diễn ra ở phạm vi toàn cầu và còn ở lĩnh vực tinh thần. Cayce mượn điển tích “trận Armageddon” trong Kinh Thánh để nói về cuộc đấu tranh giữa các Đấng cao cả và lực lượng hắc đạo, nhằm tạm thời ngăn chặn những linh hồn chưa tiến hóa không được đầu thai trong thời gian 1.000 năm. Khi đó chỉ có những linh hồn đã giác ngộ mới được tái sinh trong thể xác của giống dân mới, và họ sẽ sống hòa bình dài lâu trong vương quốc của các vị thần.

Kevin Todeschi, chuyên gia nghiên cứu hiện tượng Edgar Cayce, đã có cuộc trò chuyện với trang A.R.E (www.edgarcayce.org), về những lời tiên tri của Cayce về ngày tận thế theo lịch của người Maya 21/12/2012.

Hỏi: *Thưa anh Kevin, theo anh thì Edgar Cayce đã nói gì về năm 2012?*

Kevin Todeschi: Qua nghiên cứu từ các tài liệu thô miên của Edgar Cayce, tôi cam đoan rằng ông ấy không nói gì về năm 2012 cả. Nhưng lời tiên đoán về sự thay đổi của nhân loại để đi đến một thời đại mới, nền văn minh Bảo Bình (Aquarian), có nằm trong hồ sơ tiên tri của ông. Cayce đã cho chúng ta chút thông tin về thời kỳ này, về giai đoạn chuyển biến... Liệu chúng ta có nên lo lắng về ngày tận thế? Chắc là không, vì Cayce đã nói rằng chúng ta sẽ bước vào một tân kỷ nguyên với dấu hiệu nhận biết là sự thánh thiện, ý thức toàn cầu, và đời sống tâm linh phát triển; nhưng tôi thì chưa nhận ra dấu hiệu nào cả? Đơn giản thế này, ở khía cạnh sự thánh thiện, một trong những dấu hiệu của tân kỷ nguyên. Và vào ngày 21/12/2012, thời điểm cuối cùng trong đại chu kỳ của người Maya, khi bạn thức dậy liệu bạn có thể tưởng tượng thế giới này đã trong sạch rồi không? Hoặc về ý thức toàn cầu, vào thời điểm đó Cayce cho rằng mọi người trên trái đất đều xem nhau là anh em trong một nhà. Cái trách nhiệm giữa con người với nhau, dù bất kể ở quốc gia nào, trở thành một sự nhận thức của con người. Nhưng điều này hiện cũng chưa xảy ra. Hay về thời đại Bảo Bình, sự thịnh vượng về tâm linh trong ý thức của đa số nhân loại, và người ta có ý thức giao tiếp với Thượng Đế. Điều này hiện nay như thế nào chắc bạn cũng đủ hiểu rồi đấy.

Chống chúa không phải là chống lại Giáo hội Thiên chúa giáo hay Vatican, mà Chúa trong lời tiên tri này là một biểu tượng thuộc về tâm linh, sự thánh thiện... nghĩa là có ai đó hoặc tổ chức nào lôi kéo số đông đi ngược lại tình yêu thương, gieo rắc thù hận, hay kích động chiến tranh.

TIẾT 4: BẢN ĐỒ TƯƠNG LAI CỦA THẾ GIỚI THEO G.M.SCALLION

Gordon Michael Scallion là nhà văn, nhà tiên tri, và cũng là người có hơn 25 năm nghiên cứu và dạy về hiện tượng siêu hình và cách làm chủ tâm thức của con người. Từng được đào tạo trong ngành điện tử, Scallion bị mắc một căn ác tính vào năm 1979, sau khi khỏi bệnh anh khám phá ra cơ thể mình bị biến đổi kỳ lạ. Mỗi khi ở vào trạng thái mơ màng, ông nhận được nhiều lời thông điệp từ cõi vô hình, đôi khi ảo ảnh còn xuất hiện trước màn hình máy vi tính. Những thông điệp được gửi đến từ một sinh linh

vô hình có tên là Matrix (ma trận). Những năm sau đó, ông hoàn thành phương pháp xuất hồn trong giấc ngủ và trong cơn mơ trở về các vùng đất cổ đại. Trong quyển sách "Notes from the Cosmos" ông cho thấy khả năng kỳ lạ của mình như: dự đoán tương lai, xuất hồn và kể lại những mẫu chuyện ẩn tàng trong thế giới tâm thức. Cho đến nay Gordon Michael đã dạy về phương pháp xuất hồn trong giấc ngủ cho hơn 5.000 người trên thế giới. Và ông đã có nhiều lần trả lời phỏng vấn trên các phương tiện truyền thông nổi tiếng như NBC, CBC, CNBC, Fox... về vấn đề tâm linh và giá trị của nó trong thiên niên kỷ mới.

Ông nhìn nhận, mọi người ai cũng có khả năng tiên tri nhưng người ta chưa biết cách kích hoạt tiềm thức mình hoạt động và khi khả năng này phát triển thì chuyện biết trước tương lai chẳng có gì bí ẩn. Còn trong các lời tiên tri của mình, ông nói **tương lai trái đất tùy thuộc vào ý thức tư tưởng của con người**. Gordon Michael cho rằng tận thế, hay chính xác là sự biến đổi của trái đất là một chu kỳ tự nhiên...nhưng không ai biết chính xác là khi nào. Dựa vào những lần xuất hồn trong giấc ngủ, ông đã vẽ ra "bản đồ thế giới mới" sẽ hình thành sau sự biến động địa chất và thiên tai xảy ra trên địa cầu. "Từ năm 1979, mỗi ngày tôi nhận được vài giây cho đến một phút thông tin về trái đất. Đến năm 1982, tôi phát thảo ra tám bản đồ từ những lần tiếp nhận thông tin đó". (www.matrixinstitute.com).

"Mục đích của tám 'Bản đồ thế giới mới' là dự đoán các sự kiện địa vật lý xảy ra sắp tới, tôi chia sẻ thông tin này để đưa ra lời cảnh báo sớm đến mọi người, và có khi họ cần phải chuẩn bị cái gì đó cho tương lai của mình. Tuy tám bản đồ không chính xác tuyệt đối, nhưng nó chỉ có thể chệch đi từ một đến vài trăm dặm bởi do nhiều yếu tố."



Bản đồ Bắc Mỹ sau ngày chuyển thế

TIẾT 5: TIÊN ĐOÁN CỦA EDWARD.A.DAMES

Edward A. Dames từng là thành viên của quân đội Mỹ, ông từng được đào tạo và phục vụ trong một chương trình thử nghiệm của CIA về hoạt động tình báo bằng khả năng ngoại cảm và hiện nay là giám đốc điều hành của Cơ quan Tình báo Maxtrix. Hằng năm, Ed Dames đều có những lời dự đoán liên quan đến các vấn đề chính trị, thiên tai, kinh tế... sẽ xảy ra khắp nơi trên thế giới. Thông qua khả năng ngoại cảm, những dự đoán của ông mang hơi hướm tâm linh nhiều hơn các nhà tiên tri khác hiện nay và các dự báo này tuy có mô tả chi tiết nhưng thường không chỉ rõ mốc thời gian xảy ra sự kiện.

- Liên quan đến trận động đất sóng thần và thảm họa hạt nhân xảy ra tại Nhật Bản vừa qua, ông đã dự báo điều này vào năm 2003. Trong một buổi phỏng vấn với chương trình Art Bell, ông dự đoán một trận động đất lớn sẽ làm rung chuyển nước Nhật và cơn dư chấn này sẽ gây thiệt hại cho một lò phản ứng hạt nhân. Và dự đoán này cũng được gửi cho một đài truyền hình Nhật Bản.
- Ed Dames cho rằng những đợt thiên tai lớn sẽ liên tục giáng xuống địa cầu do sự gia tăng năng lượng của Mặt trời mà ông gọi là “Kill Shot”. Mặc dù không xác định thời gian, ông cũng chỉ ra vài dây đứt gãy sẽ chịu thảm họa tiếp theo như New Madrid, WabashValley và các vùng như St. Louis, Missouri sẽ có đại thảm họa. Thậm chí ông còn nói rằng sông Mississippisẽ thay đổi dòng chảy. Theo ông, sự nguy hiểm của năng lượng “Kill Shot” sẽ dẫn tới sự đổ của cực từ trường trái đất, gây ra mất điện trên diện rộng... và nguy cơ này còn kéo dài đến hết năm 2012.
- Tuy thiên tai sẽ xảy ra trên diện rộng nhưng ông cũng chỉ ra vài nơi được cho là an toàn để lánh nạn ngày tận thế như Alberta, Saskatchewan, một phần Manitoba, một phần của đông Oregon, Arizona, một phần của New Mexico, phía nam dãy núi Appalachian, phía tây hồ nước mặn Great Lakes.
- Cũng liên quan đến thảm họa hạt nhân, trong năm 2007 Ed Dames dự đoán một nhà máy điện hạt nhân nằm ở phía Tây nước Nga sẽ xảy ra sự cố, một thảm họa

có quy mô toàn cầu sẽ kéo dài từ 1-2 tháng. Lượng phóng xạ lan ra không khí cao hơn từ 30-40 lần lượng phóng xạ hai quả bom nguyên tử được thả xuống Nhật Bản trong Thế chiến II.

- Riêng những dự đoán trong năm 2011, ông cho rằng năm nay sẽ đánh dấu bằng đợt khủng hoảng kinh tế mới, sự suy sụp của thị trường tài chính lớn đến nỗi đủ để nền kinh tế thế giới tan nát. Đồng thời đó **một đại dịch bệnh mới sẽ xuất hiện**. Một sự khởi đầu cho cuộc chiến tranh hạt nhân có liên quan đến Bắc Triều Tiên. Một vụ âm mưu sử dụng vũ khí mới để tấn công khủng bố thành phố Oklahoma của Hoa Kỳ.
- Một tia sáng le lói cho niềm hi vọng khi Dames nói rằng những dấu hiệu chứng tỏ sự hiện diện của các thiên thần sẽ được nhìn thấy khắp nơi trên bầu trời thế giới. Một nhóm những linh hồn cao cả sẽ giúp nhân loại xây dựng lại tầng ôzôn.

TIẾT 6: DỰ ĐOÁN CỦA DOUGLAS PARKER

Chiêm tinh gia người Úc, Douglas Parker, đã có hơn 25 năm hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu và dự báo tương lai tại Melbourne. Trong quá khứ Parker có nhiều dự đoán chính xác về các sự kiện kinh tế tài chính.

Khi sao Pluto (Diêm Vương) đi vào chòm Capricorn (chòm Con Dê, chòm Ma Kết) trong quá khứ đã có nhiều sự biến động lớn đã xảy ra, và từ năm 2008 – 2023 nó lại trở về cung này.

- Điều này chứng tỏ sẽ có nhiều cuộc nổi dậy quy mô lớn xảy ra tại một số quốc gia, làm rung chuyển nền móng nhà nước và sức mạnh của họ.

- Giáo Hội Kitô giáo sẽ có biến động khi sức mạnh và sự ảnh hưởng của hệ thống tôn giáo có tuổi đời hơn hai nghìn năm này bị suy giảm; có nhiều luật lệ đặt ra để hạn chế quyền lực của Giáo hội. Sẽ có cuộc đàn áp tôn giáo lớn xảy ra khi có sự cố gắng liên kết giữa Thiên chúa và Hồi giáo.

- Có nhiều khả năng xảy ra cuộc xung đột lớn tàn phá một số nước, và có quốc gia bị chiếm đóng. Một cuộc cách mạng chống lại sự ảnh hưởng, giống như trường hợp Mỹ chống lại Hoàng gia Anh và nó sẽ thành công.

- Sẽ có một cuộc cách mạng của quần chúng chống lại các tập đoàn kinh tế đa quốc gia và đường lối của chính phủ. Các bộ luật hạn chế sức mạnh của các tập đoàn lớn sẽ ra đời. Một cuộc cách mạng khoa học và công nghiệp mới sẽ bắt đầu.

- Những cơn đại dịch lớn giết chết nhiều người xảy ra từ năm 2008 – 2023. Có vẻ như một cuộc chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh là cách để dân số thế giới được kiểm soát

- Một tai họa lớn đến với Trung quốc khoảng năm 2013.

Trong quá khứ khi sao Pluto (Diêm Vương) đi vào chòm Capricorn, đã có nhiều đế chế lớn đã được sinh ra hoặc bị phá hủy. Tương ứng trong thời điểm này sẽ có một số quốc gia mới nổi lên, và vài nước lớn biến mất. Napoleon cũng đã sinh ra trong thời điểm này, và vì vậy một thiên tài quân sự chắc chắn lại sẽ xuất hiện tiếp theo.

TIẾT 7: BẢN ĐỒ TƯƠNG LAI CỦA THẾ GIỚI THEO NEIDA RIOS

(dịch từ bản Anh văn; bản gốc tiếng Tây ban Nha- Instinctive Wisdom Website)

- Bạn sẽ nhận thấy rằng châu Phi gần như không bị ảnh hưởng nhiều việc mất đất đi. Hai điều lớn nhất xảy ra ở đây là toàn thể lục địa sẽ di chuyển cách xa mấy trăm dặm và mọc lên vùng đất giữa Madagascar và châu Phi.
- Các hình dạng mới và kích thước của các lục địa Úc mới. Bạn có thể thấy rằng lục địa Úc sẽ tăng lên khoảng hơn gấp đôi kích thước của nó trước đây do sự sát nhập của New Zealand. Rặng san hô mới sẽ phát triển trên vùng Đông Bắc của lục địa mới này. Nó sẽ ở gần vị trí của quần đảo Solomon, Malatia, và đảo San Cristobal . Nơi, một thời là đại dương, giờ là đất đai. Fiji, Tonga và quần đảo Samoa sẽ trở thành một phần của lãnh thổ Australia- New Zealand kết hợp.
- Indonesia và hầu hết các vùng lân cận sẽ chìm. Java, Madura, và Bali là vùng đi kèm theo của các hình ảnh trên đây sẽ chìm xuống dưới biển cùng với phần lớn Malaysia. Có một tòa nhà rất cao và nổi tiếng tại Kuala Lumpur mà vì chất lượng kỹ thuật có thể tồn tại một thời gian, để nói rằng bạn vẫn có thể nhìn thấy đỉnh của nó trên bề mặt của đại dương
- Cái gọi là "Thánh địa" bây giờ chìm ở dưới đại dương với hầu hết các nước Israel, Lebanon, Jordan và Syria. Đây là một cách để làm cho mọi người ngừng tranh cãi

về cái gọi là 'thánh địa' và nhà nước Palestine. Một phần của Ai Cập chìm đi. Cyprus, Ả Rập Saudi, Jordan, Israel và Lebanon đã đi theo. Khoảng 30% của Iraq sẽ được dưới nước nhưng Baghdad thì còn. Bạn sẽ thấy rằng vài vùng cao hơn ở gần Ai Cập sẽ ở trên mực nước mới. Kuwait, Bahrain, Qatar, United Arab Emirates, Dubai, Oman và bờ phía đông của Ả Rập Saudi tất cả chìm vào đại dương. Iran bị nhiều trận động đất lớn (không có bất ngờ ở đó), nhưng vẫn giữ hình dạng hiện nay.

- Hầu hết Venice ở dưới nước cũng như là Rome và ba phần tư của Italia. Tất cả phía đông và phía nam của hòn đảo ở Hy Lạp chìm theo. Hầu hết Tây Nam Thổ Nhĩ Kỳ chìm dưới nước, chỉ còn lại một số các dãy núi cao. Gần như tất cả các đảo ngoài khơi bờ biển phía tây cũng sẽ chìm theo. Ở phía Tây Tây Ban Nha, eo biển Gibraltar sẽ chìm .
- Ở Romania, sông Danube sẽ tăng gấp đôi về quy mô và dòng chảy mới chuyển qua Silistra đến hồ Kamenyak (ở dưới cùng của bản đồ) .
- Một phần rất lớn của California phải chìm dưới biển. Điều này xảy ra do các mảng kiến tạo di chuyển và các trận động đất đi cùng với nó. San Francisco và hầu hết các khu vực vịnh đều chìm dưới nước. Bây giờ, có một biển nội địa với các đỉnh núi (nay là đảo) từ khu vực Big Sur đến Lucia , cùng với dãy núi Diablo mà đỉnh núi bây giờ thành những hòn đảo. Những hòn đảo này kéo dài phía Bắc từ ngay phía đông của San Jose, phía nam gần nơi Coalinga, một khoảng cách vài trăm dặm. Chúng tôi đã đặt một dấu chấm đỏ nơi có nhà máy hạt nhân Hanford. Khoảng không gian này có thể gây ra nhiều vấn đề cho những người sống ở gần nó khi và sau khi những thay đổi của trái đất diễn ra. Chúng tôi đặt những chấm đỏ ở các khu vực nguy hiểm. Địa điểm nghiên cứu Hải Dương học và Monterey Bay Aquarium mất hết. Đối với những người ở Lake Tahoe quan tâm, tôi nhìn thấy nó còn lại.
- Đối với các bờ biển phía tây của bang Washington, nó sẽ còn tồn tại khá nhiều. Những thành phố gần bờ biển như Seattle sẽ có nhiều thiệt hại từ sóng thần, động đất và núi lửa trong khu vực mặc dù chúng ta có thể phục hồi. Núi lửa Mt. St Helens sẽ phun trào một lần nữa. Thời gian này nó sẽ phát triển về kích thước và diện tích. Có những thay đổi lớn ở quần đảo Hawaii.



Dr. Chet Snow's 2012 Earth Changes Map (hình Internet)

TIẾT 8: KINH THÁNH TIÊN ĐOÁN GÌ?

I. TRUNG ĐÔNG & KHU VỰC ĐỊA TRUNG HẢI

Địa Trung Hải, một biển của Đại Tây Dương, nằm giữa các lục địa Âu Á và châu Phi. Nó có ranh giới về phía bắc của châu Âu, ở phía nam của châu Phi, và phía đông của châu Á, và nó kết hợp với Đại Tây Dương qua eo biển Gibraltar. Diện tích bề mặt của biển Địa Trung Hải là khoảng 965.000 dặm vuông (2.500.000 km vuông). Đối với toàn bộ khu vực, biển chính là tuyến đường quan trọng nhất cho các thương gia và khách du lịch của thời cổ đại, cho phép thương mại và giao lưu văn hóa giữa

các dân tộc nổi lên của các vùng Lưỡng Hà, Ai Cập, Do Thái, Ba Tư, Phoenicia, Carthage, Hy Lạp và nền văn hóa La Mã. Hai mươi mốt quốc gia hiện đại có một bờ biển trên Biển Địa Trung Hải. Đó là:

- Châu Âu (từ tây sang đông): Tây Ban Nha, Pháp, Monaco, Ý, các tiểu đảo Malta, Slovenia, Croatia, Bosnia và Herzegovina, Montenegro, Albania, Hy Lạp. Một số vùng lãnh thổ khác cũng có biên giới biển Địa Trung Hải (từ tây sang đông) như các thuộc địa Crown of Gibraltar (Anh), Các tu viện nhà nước tự trị của núi Athos, Dải Gaza (chi phối bởi quyền Quốc gia Palestine)
- Châu Á (từ Bắc vào Nam): Thổ Nhĩ Kỳ, Syria, Cộng hòa đảo Cyprus, Lebanon và Israel.
- Châu Phi (từ đông sang tây): Ai Cập, Libya, Tunisia, Algeria và Morocco
- Các hòn đảo lớn ở Địa Trung Hải bao gồm: Cyprus, đảo Crete, Euboea, Rhodes, Sardinia, Corsica, Sicily, Malta, Ibiza, Majorca và Minorca (quần đảo Balearic) . Macedonia, Bồ Đào Nha, San Marino, Serbia, và Vatican; mặc dù họ không biên giới biển, thường được coi là các nước Địa Trung Hải trong một ý nghĩa rộng lớn hơn do khí hậu Địa Trung Hải, động vật và thực vật, và mối quan hệ văn hóa của họ với các nước Địa Trung Hải. Lớp vỏ của trái đất được chia thành khoảng 12 chính "tấm" được thay đổi liên tục, động đất và núi lửa hoạt động sản xuất trên mọi lục địa.
- Trung Đông và các quốc gia trên vành phía đông của lưu vực Địa Trung Hải đang nằm tại một ngã tư địa chất của ranh giới mảng kiến tạo: Hai nước Thổ Nhĩ Kỳ và Hy Lạp đều có kinh nghiệm về động đất lớn trong thời gian gần đây. Trong thực tế, các nhà địa chất đã ghi nhận gần đây rằng các sàn của biển Địa Trung Hải bị bẻ gãy như một tấm kính. Điều này có nghĩa là tâm điểm của các lực lượng đang dịch chuyển kiến tạo trong khu vực, và sự gia tăng hoạt động đang đến gần.

Phần lớn các hoạt động tăng cường trong tương lai chính cho khu vực này được tiên đoán xảy ra dọc theo các đứt gãy Dead Sea Transform, một sự tiếp nối của Biển Đỏ và hệ thống Rift Đông Phi. Lỗi này chạy dọc theo Biển Chết, thông qua các thung lũng sông Jordan, biển Galilee, và phía bắc qua Lebanon.

II. BIỂN CHẾT

Biển Chết nằm trong khu vực vết nứt của lục địa châu Phi (Đông Phi) vươn dài về hướng bắc. 70 triệu năm trước, vết nứt này tụ nước và trở thành hồ. Biển Chết thực ra là một hồ trong đất liền, nước chỉ có thể chảy vào mà không thể chảy ra được. Tuy Biển Chết chỉ là một cái hồ nhưng do diện tích rộng, nước xanh nên được gọi là biển. Nằm giữa biên giới Israel, Palestine và Jordan, đây là nơi có vị trí địa lý thấp nhất trong đất liền nên được mệnh danh là "cái rốn của địa cầu". Theo Kinh thánh, hồ này được gọi là Biển Chết vì những vùng đất và thành phố tội lỗi nhất trong lịch sử sẽ bị hủy diệt và nhấn chìm xuống những nơi sâu nhất của biển này.

Năm 1947, một người chần cừu khi đi tìm một con cừu lạc ở bờ tây của Biển Chết đã phát hiện ra một cái động. Những nhà khảo cổ đã tìm thấy rất nhiều đồ gốm và các cuốn kinh thánh trong đó. Kinh Thánh được viết trên giấy và cuộn lại thành cuộn. Do khí hậu ở đây khô ráo nên những cuốn Kinh Thánh đó không hề bị hư hỏng. Kinh Thánh đề cập đến một cơn mưa lửa và diêm sanh từ thiên đường xuống các thành phố độc ác (Xem Genesis 19:24 - 29) chỉ ra rằng NGÀY PHÁN XÉT đến bất ngờ từ hoạt động núi lửa kiến tạo trong một khu vực "đơn giản" mà bây giờ là Biển Chết. Trong lịch sử nói, lỗi của cấu tạo Biển Chết đã làm thay đổi nghiêm trọng hoạt động kiến tạo trong quá khứ lịch sử gần đây và được dự kiến sẽ làm như vậy một lần nữa trong tương lai gần.

Lỗi dọc theo biên giới Biển Chết (Dead Sea) khoảng 25 dặm về phía đông Jerusalem, mà theo Kinh Thánh, sẽ là tâm điểm trong ít nhất hai trận động đất lớn trong tương lai, trận cuối cùng đó là trận động đất mạnh nhất làm rung chuyển thế giới kể từ khi con người được tạo ra.

Trong chương Khải 1, 2 và 3 Chúa nhấn mạnh bảy nhà thờ "... ở châu Á." Đó là khu vực địa lý cụ thể là bờ biển phía Tây của Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay, nằm ở phía bắc của Israel và Lebanon. Trung Đông là tâm điểm của lời tiên tri về Thời gian kết thúc. Trong các sách Tin Mừng, Chúa Giêsu Kitô đề cập đến "động đất" ba lần trong lời tiên tri của ông về lần cuối cùng: "*Bởi quốc gia sẽ nổi lên chống với quốc gia, và vương quốc chống lại vương quốc. Và sẽ có nạn đói, binh dịch, và động đất, ở những nơi sâu dưới biển*". (Matthew 24:7 KJV)

Khu vực bị rung chuyển bởi các trận động đất đã tiên tri ở trên sẽ rất gần Jerusalem. Nó rất có thể, trong những năm trước, là các trận động đất lớn sẽ tăng cường độ hoạt động

động đất khắp Trung Đông và trên toàn thế giới. Tuy nhiên, động đất sẽ không chỉ là các hoạt động địa chất xảy ra ở Israel từ nay và đến khi Chúa Giêsu Christ tái lâm. Ngoài ra còn có hoạt động của núi lửa ở khu vực phía nam của Jerusalem và phía tây của Biển Chết, theo nhà tiên tri Isaiah. Có thể một núi lửa phun nhựa đường, thay vì dung nham? Với điều kiện thích hợp, nó có thể xảy ra! Trong Khải Huyền 9:02 chúng ta thấy câu thơ này: "*Và đáy đã được mở và phát sinh khói ra khỏi hố, như khói của một lò lớn, và mặt trời và không khí tối sầm lại vì lý do khói của các hố.*"

(Khải huyền 09:02 KJV)

Có thể những gì các vị tiên tri mô tả ở đây là sự phun trào của một trong các siêu núi lửa "Supervolcanoes" của trái đất trong chu kỳ Đại thảm khố (Great Tribulation)? Chắc chắn, như câu thơ trên cho biết, theo kịch bản của một vụ phun trào siêu núi lửa, mặt trời và không khí toàn cầu sẽ bị tối do khói và tro bụi từ núi lửa như một sự kiện lớn. Nhiệt độ toàn cầu sẽ giảm, cây trồng sẽ thất bại, và nạn đói sẽ lan tràn. Không lưu sẽ đi vào bế tắc vì máy bay không thể bay qua đám khói phun ra tro sạn cao trên bầu trời. Vệ tinh viễn thông sẽ thất bại ở nhiều khu vực... Toàn thể những sự kiện này sẽ thúc đẩy một sự sụp đổ của nền kinh tế toàn cầu và trên thế giới sẽ rơi vào hỗn loạn hoàn toàn. Các trung tâm dân số theo hướng gió của sự phun trào supervolcano sẽ bị chôn dưới tro núi lửa. Nó chắc chắn sẽ là một địa ngục trên trái đất mà con người hiện đại chưa bao giờ có kinh nghiệm, và sẽ là bất lực để ngăn chặn và đối phó với trên quy mô toàn cầu.

The Mediterranean Basin



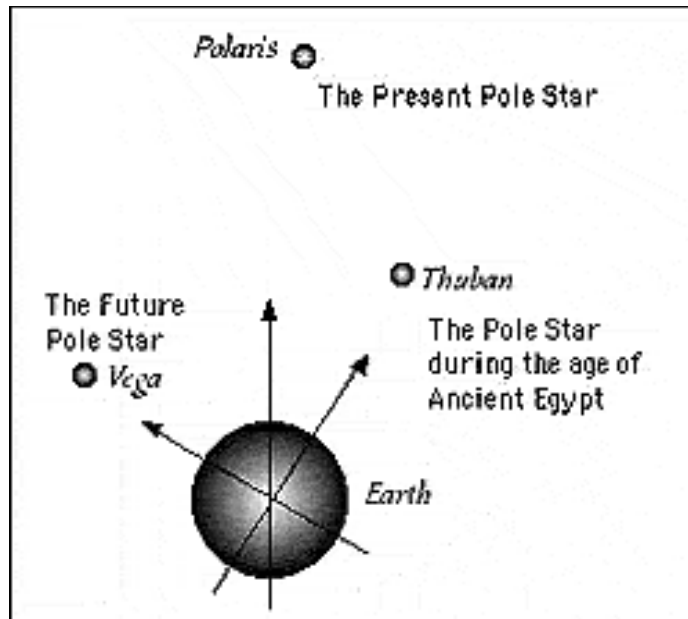
Bản đồ Địa Trung Hải và các quốc gia lân cận (hình Internet)

TIẾT 9: SỰ ĐỔI TRỤC CỦA TRÁI ĐẤT

Sau hai trận động đất lớn tại Nhật và Chile, các nhà nghiên cứu tại NASA cho rằng các chấn động này đã làm dịch chuyển trục trái đất và rút ngắn thời gian của một ngày ít lại. Vậy điều này có thể ứng với những dự đoán của nhà tiên tri Edgar Cayce trước đây, khi ông cho rằng trong một ngày không xa, trái đất sẽ đổi cực. Nhà tiên tri người Mỹ đã nói, khi có sự dịch chuyển các cực của địa cầu, một chu kỳ của thời đại mới sẽ bắt đầu. Vậy thì thời gian nào sẽ xảy ra sự thay đổi này, khi mà theo lịch của người Maya một đại chu kỳ của họ cũng sẽ kết thúc vào ngày 21/12/2012?

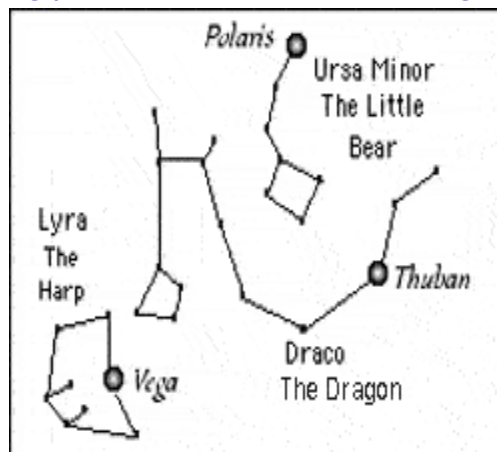
Các nhà thiên văn cho rằng sự thay đổi cực đã từng xảy ra trong quá khứ, và ngôi sao Bắc Cực thời cổ đại là một hành tinh khác – không thuộc chòm Tiểu Hùng. Làm thế nào sự thay đổi lại xảy ra? Nhiều nhà khoa học thiên văn hàng đầu nhận định, sự dịch chuyển trục xảy ra vào khoảng vài triệu hoặc hàng tỉ năm một lần và thời gian để hoàn

tất sự thay đổi mất đến hàng triệu năm. Còn theo từ điển Bách Khoa Toàn Thư, sự dao động này mất từ 24,000 đến 26,000 năm, tương ứng với một đời của Phạm Thiên (Brahma) trong một chu kỳ (yuga) của thuật chiêm tinh Ấn Độ.



Ba ngôi sao Bắc cực trong quá khứ (Thuban), hiện tại (Polaris), và tương lai (Vega)

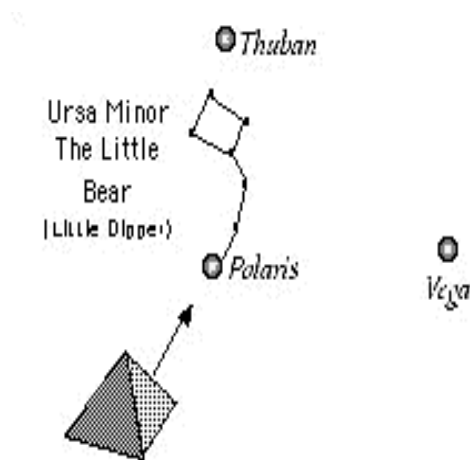
Trả lời câu hỏi Kim tự tháp Ai Cập được xây dựng với mục đích gì? Cayce nói, người Ai Cập cổ đại đã nhận thức được vấn đề đổi cực và các kim tự tháp Giza được xây dựng để chỉ ra trục trái đất hay sao Bắc Cực cho từng thời đại riêng lẻ. Ông giải thích, khi mở cánh cửa Kim tự tháp, nó sẽ chỉ đến ngôi sao lớn thứ hai của chòm Bắc Cực. “Ngôi sao lớn thứ hai” chắc chắn không phải là sao Polaris như chúng ta đã biết.



Ba chòm sao "Bắc cực"

Ông giải thích Kim tự tháp được thiết kế theo sự sắp đặt này bởi Ra, Hermes và nhiều linh hồn cấp cao khác để mang lại cho con người sự hiểu biết tốt hơn về mối quan hệ chặt chẽ giữa các Đấng sáng tạo và con người.

Bây giờ chúng ta xem lại các lối vào của Kim Tự Tháp để xác định cực bắc thay đổi như thế nào. Trong các sơ đồ trong bài viết, bạn sẽ thấy ba ngôi sao chính là Thuban, Polaris, và Vega. Vào thời văn minh Ai Cập, ngôi sao Thuban từng là sao Bắc Cực của trái đất...và trong bầu trời đêm ở Bắc Cực nó đã nằm trong chòm sao phương bắc. Hiện tại thì sao Bắc Cực chính là Polaris. Và trong tương lai tiếp theo, sao Vega sẽ là sao Bắc Cực, nhưng để điều này xảy ra trái đất còn phải chuyển trục tới một khoảng cách khá xa.



Một góc Kim tự tháp hướng về cực Bắc (Polaris) trong hiện tại

Sao Thuban thuộc chòm Draco, là ngôi sao tương đối khó nhìn thấy trên bầu trời đêm của bắc bán cầu, trong tiếng Ả Rập nó có nghĩa là con rắn.

Nếu vẽ một đường thẳng từ lối vào Kim Tự Tháp vào ngày Xuân Phân (22-25/03) trong các năm 4000 TCN, 2000 SCN và 10 000 SCN, nó sẽ chỉ trực tiếp đến các ngôi sao phương Bắc tương ứng là Thuban, Polaris, và Vega. Trong quá khứ xa xôi, chắc rằng Hermes, Ra đã tính toán trước điều này khi bỏ công xây dựng tòa lâu đài tráng lệ đó.

Như Cayce nói sao Bắc Cực chính là nơi đến đi của các linh hồn, thì có thể khi sao Vega trở thành sao Bắc Cực thì sẽ có sự tiến hóa thay đổi? Vega là một ngôi sao màu trắng ánh xanh, là ngôi sao sáng thứ năm trên bầu trời, thuộc chòm Thiên Cầm (Lyra).

Không gian đủ để cực bắc địa cầu dịch chuyển từ sao Thuban sang sao Polaris là khoảng 26 độ – chỉ một sự thay đổi nhỏ. Tuy nhiên để chuyển từ sao Polaris sang sao Vega là một sự chấn động lớn. Vậy thì có hai khả năng xảy ra, một là tiến trình này diễn ra trong thời gian rất dài, thứ hai là nó di chuyển đột ngột bằng sự xung đột rất lớn, lớn đến nỗi mà theo Cayce tiên tri nhiều vùng đất sẽ biến mất.

Nhưng tương lai không hề ảm đạm, và như nhiều người đã biết, Cayce nói trong thời đại mới những quyền năng tiềm tàng trong thân thể và linh hồn chúng ta sẽ được khai mở như thời kỳ của Atlantis, Lemuria hoặc Mu xưa kia. Dĩ nhiên trong thời đại vật chất suy đồi hiện tại, các quyền năng này đã bị khóa chặt và chỉ có những bậc Đạo sư yoga giác ngộ mới đạt được phép thuật. Và khi chúng ta bước sang thời kỳ tâm linh mới sắp tới, nhân loại sẽ có chúng và nhu cầu vật chất không mấy cần thiết cho con người nữa.

Khi trả lời câu hỏi thời đại mới có ích gì cho nhân loại, Edgar Cayce nói: sự nhận thức về các Đấng Sáng tạo, biết rõ mối quan hệ giữa vật chất và Đấng Sáng tạo, rằng giữa con người và vạn vật đều do Đấng Duy nhất tạo thành, lúc đó tình thương sẽ ngự trị trên loài người.

Theo <http://www.edgarcayce.org> và dobatnhi.com

V. CÁC TINH CẦU NGOÀI TRÁI ĐẤT

Dẫn-đạo-sư nói rằng những linh hồn cũng phải trải qua những rung động của tinh cầu khác để hoàn bị sự tiến hóa trước khi hòa đồng với Tạo Hóa. Dẫn-đạo-sư cũng nhấn mạnh về sự cần thiết tham thiền, cả đến sau khi chết.

- THỦY-TINH (MERCURY) là thủy ngân. Trên Thủy tinh người ta có thể thấy lại hình ảnh tất cả các đời sống trước và ấn định hướng đi lên hay đi xuống trong hoạt động tương lai. Đó là một nơi rất nhỏ để un đúc lại các nguyên động-lực trong mỗi lần tái sinh, để cố gắng xóa bỏ tất cả những nhân xấu từ xưa. Đây không phải là một nơi nghỉ an nhàn, vì không những là phải kiểm điểm lại những lầm lỗi trong đời mới trải qua, mà còn cả hàng ngàn đời trước. Những lầm lỗi càng nhiều thì sự đau khổ càng nhiều. Có lẽ vì thế mà có những linh hồn can đảm đã chọn thân hình bất toàn, như mù, điếc, tàn tật, để trả quả cho nhanh chóng. (*địa cầu 67?*)

- Trên HỎA-TINH (MARS) không khí nóng bỏng, để cho những linh hồn đốt cháy tính nóng nảy hiếu chiến. Cho nên tốt hơn là trong đời sống vật chất, cần san bằng những mối bất hòa, hơn là chịu áp lực trên Hỏa-tinh. Nhưng người nào chịu nổi áp lực ấy thì sự đốt cháy sẽ nhanh chóng hơn, và sẽ không phải ở lâu trên đó.

(địa cầu 66?)

- Trên hành tinh URANUS, có ảnh hưởng "đình chiến", những linh hồn học hỏi giàn xếp bằng cách không nghĩ đến nguyên nhân những mối bất hòa. Tuy nói vậy nhưng không phải dễ, vì những linh hồn đã thù hận nhau trong suốt một đời, nay phải luôn luôn đối diện với nhau. Nếu họ cố gắng chịu đựng trong một thời gian khá lâu trên Uranus thì mối bất hòa có thể sẽ tiêu tan. Nhưng đôi khi có những linh hồn không chịu nổi tình trạng kéo dài ấy, nên có dịp liền trở lại đời sống vật chất, nhất định giải quyết vấn đề trong thân xác thật để có thể hoặc chiến đấu hoặc thương lượng hòa bình.

(địa cầu 65?)

- NEPTUNE ảnh hưởng dễ chịu hơn là của Hỏa-tinh và Uranus. Những dực vọng được xoay chiều nhẹ nhàng, khiến cho tâm hồn được yên tĩnh, nên nhiều linh hồn không muốn đi nơi khác, nhưng ai muốn được nhanh chóng hợp nhất với Thượng Đế thì không muốn kéo dài thời gian yên tĩnh, vì những thử thách gắt gao là những cơ hội để tiến hóa nhanh chóng hơn. Sau thời gian ở Neptune, những linh hồn sẵn sàng chịu đựng thử thách gắt gao hơn như ở Uranus, Uranus là nơi mài dũa linh hồn.

(địa cầu 64?)

- MỘC-TINH (JUPITER). Mộc tinh dạy cho tính tự chế ngự, đồng thời tính cương quyết theo lẽ phải, nhưng không được có tính tự phụ, Nếu người nào có cảm tưởng rằng mình cao hơn người khác, thì được nhắc nhở rằng mình chỉ là một vật rất nhỏ mọn, phải tùy thuộc vào một người mẹ mang nặng đẻ đau. *(địa cầu 63?)*

- KIM TINH (VENUS): Khi linh hồn chưa tiến cao, thì chọn tinh cầu rung động nhẹ hơn như Kim-tinh để chịu đựng dễ dàng hơn. Những linh hồn trên Kim-tinh đều dịu-dàng, đầy lòng yêu thương và tôn thờ Đức Sáng Tạo. *(địa cầu 62?)*

- THỔ-TINH (SATURN) là cao hơn hết, là nơi những linh hồn đã tiến đến mức toàn thiện. Dẫn-đạo-sư không thể nói gì nhiều về Thổ-tinh, vì chưa được lên đến đó.

(địa cầu 61?)

Dẫn-đạo-sư nói thêm rằng nếu ở thế gian, chúng ta đạt tới mức gần hoàn toàn (toàn thiện) thì những cuộc hành trình sang các tinh cầu khác rất là nhẹ nhàng. Tại sao phải đi sang tinh cầu khác? Vì cần phải đền bù tội lỗi đối với người khác và phải liả bỏ thái độ ích kỷ và trịch thượng. Đó là một phương pháp san bằng. Cho nên trong đời vật chất, cần phải có những ý nghĩ và hành động thiện đối với người khác, vì việc làm ấy dễ hơn rất nhiều là phải chịu khổ não tinh thần trên các tinh cầu.!

Hãy cân nhắc những điều thiệt hại đã gây cho người khác, rồi ngay từ bây giờ tìm cách chuộc lại lỗi lầm, hoặc giúp đỡ những người nghèo khổ. Nếu những người đó đã làm thiệt hại cho ta thì cũng chẳng sao, vì đó là việc nhân quả của họ, họ sẽ phải đền bù. Hãy để mặc họ về chuyện đó, nhưng cứ giúp đỡ họ đi khi nào có thể được, hãy quên đi, tha thứ đi. Còn ở trong đời vật chất thì rất dễ, nhưng khi đã bước sang cõi tâm linh thì rất khó. Hãy xóa bỏ tội lỗi khi còn ngày giờ, hãy lợi dụng tối đa cơ hội còn ở trong xác thịt.

Retyped by Danny Ly. Repaired on 7-19-93.

Copied from the original (hand writing)



CHƯƠNG V

TIÊN TRI TRONG ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

TIẾT 1: THÁNH NGÔN CỦA ĐỨC CHÍ TÔN

TIẾT 2: THƠ & THÁNH NGÔN CỦA ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG (trích đăng)

TIẾT 3: LỜI TIÊN TRI CỦA CÁC Đấng THIÊN LIÊNG

- Đ.H.P. GIẢNG VỀ HỘI LONG HOA
- Đ.H.P. LUẬN GIẢI VỀ CHỮ TU
- Đ.H.P. GIẢNG VỀ LUẬT NHÂN QUẢ, VAY TRẢ CỦA NHƠN LOẠI TRONG THỜI HẠ NGUYÊN
- Đ.H.P. TIÊN ĐOÁN VỀ THỜI CUỘC CỦA VIỆT NAM & THẾ GIỚI
- Đ.H.P. NÓI VỀ VẬN NƯỚC
- TIÊN TRI CỦA TÔN TRUNG SON CHƠN NHƠN & TÔN THẦN NGUYỄN TRUNG TRỰC

TIẾT 1: THÁNH NGÔN CỦA ĐỨC CHÍ TÔN

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Kim viết CAO ĐÀI TIÊN ÔNG

ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT

1. VỀ SỰ THỐNG NHẤT NAM BẮC VIỆT NAM & TƯƠNG LAI CỦA VIỆT NAM

Ngày 4-11 Bính-Dần (8-12-1926)

... Từ đây Thầy là đứng chủ trung, diu-dắt các con trong đường đạo-hạnh; nhứt-nhứt đều tưởng có Thầy bên các con, và đợi nơi Thầy mà thôi. Đường tuy xa, bước đường tuy gai trở, nhưng các con lướt nổi sự hiểm-nguy, đặng đến cùng Thầy trong buổi chung-cuộc. Môn-đệ nhiều đứa lòng vẫn nhẹ tợ lông, thấy sự chi khó thì đã muốn bần-dùng thối bước. Đại-Đạo Tam-Kỳ hoàng-khai tại cõi Nam, đã chiếu theo Thiên-Thơ hội Tam-giáo mà vớt chúng-sanh, thoát vòng ly khổ, thiệt-thiệt hư-hư, một mảy chi cũng chẳng qua là máy Thiên-cơ mà thôi. Đạo Trời mở ra cho một nước, tất là ách nạn của nước ấy hầu mãi.

Ngày 12-12-Đinh Hợi (dl 22-1-1948).

*Thượng hạ nhị Thiên xử địa hườn,
Việt Nam nhứt quốc nhứt giang sơn.
Hoàng đồ toàn bảo Thiên thơ đĩnh,
Đảnh tộ trường lưu tổ nghiệp tồn.
Quốc Đạo kim triều thành Đại Đạo,
Nam phong thử nhứt biến nhơn phong.
An dân liệt Thánh tòng Nghiêu Thuấn,
Văn hóa tương lai lập đại đồng.*

2. VỀ TAI HỌA TRÊN THẾ GIỚI

Ngày 7-11 B.D. (11-12-1926) (TNHT 1-2 hợp nhứt, B 59)

“ Ngày vui vẻ của sanh linh đã mòn, họa Thiên điều đã cận, Càn khôn thế giới còn đeo đuổi dụng thất đức vô nhân mà gieo thảm chất sâu trong nhơn loại. Họa Âu tai Á sẽ lần lượt thay phiên nhau, dụng luật Thiên đĩnh mà diệt phạt người vô đạo. Càn khôn cũng vì đó mà phải điên đảo.” “ Thầy lấy đức háo sanh mở đạo lần ba mà vớt kẻ hữu phần, tránh khỏi nơi buộc ràng khổ phạt. Ai hữu phước đặng để chân vào, kẻ vô phần phải bị tà yêu cám dỗ.”

Ngày 19 tháng Giêng Đinh-Mão (20-2-1927) (TNHT 1-2 hợp nhứt, B 100)

“ Họa Âu tai Á sẽ vì nơi Thiên thơ mà sát phạt, gieo sâu để thảm cho những giống dân nào đã vì hung bạo mà gây nên nhiều điều thán oán khắp cả Càn khôn này.”

Ngày 9-1-Đinh Hợi (dl 31-1-1947),

Các con đi bước nào hay bước nấy, nhưng cũng kèm vững, hiệp sức đồng tâm lo cho tròn câu phổ độ, vì thời kỳ sắp đến, nhơn sanh phải chịu luật Thiên điều diệt tận, những trang hiền đức cõi xác thay hồn chư Tiên chư Phật cùng các Thánh dưới thế.

Thầy lập cho các con một trường tại thế hầu chen lấn với nhau bòn công chuộc quả mà chờ ngày qui vị. Đứa nào ngoan Đạo đặng khỏi phải bị chúng dày bừa đè ép; bằng đi sai đường, không giữ chơn truyền thì bị mang nạn, vì Thầy đã cho hay trước rằng : Thầy thương bấy nhiêu thì cũng cho chư Tiên, chư Thánh thử bấy nhiêu; chịu khổ tâm, song

đạo hạnh gìn tròn; còn trái lại ham sung sướng trong một thời gian ngắn ngủi, đến khi hưởng tận, thân phải chịu khổ não lao đao. Vậy các con phải chọn lựa lấy mà tu thân. Thầy đau đớn vì thấy chúng sanh lặn đặng, nhưng đó là bài thi, không lẽ Thầy thấy các con làm bài không trúng, Thầy lại cấp nắp đem cho các con thì chừng ấy cân thiêng liêng đâu công bình đặng. Vậy các con chớ trách Thầy không thương các con, còn chẳng bao lâu nữa, bèn chí sẽ bước qua bể thảm, chừng ấy đau đớn thay **chỉ còn có một phần mười**. Thầy lập Đạo cho toàn cả chúng sanh, ai tu nấy hưởng, nhưng đũa nào có tiền căn nhiều lần chuyển kiếp kỳ này mới gặp...

3. NÓI VỀ SỰ LÀM SAI LẠC BẢN CHẤT TÔN CHỈ CỦA NỀN THÁNH GIÁO

Mardi, 8 Juin 1926 - 26 tháng tư Bính Dần

...Chúa Cứu thế đã đến với các con. Người đã phải chịu đổ máu Thánh để chuộc tội cho loài người. Trong 2000 năm vắng mặt Người, các con đã làm gì hữu ích? **Các con truyền-bá đạo Người, nhưng chính các con cũng không hiểu chi cả. Các con lại làm sai-lạc bản-chất tôn-chỉ của nền Thánh-giáo. Nhân-loại phải chịu đau khổ vì sự biến thể của các Thánh Tông-Đồ.** Chiếc ngai quý-báu nhứt trên thế gian này hiện là chiếc ngai của vị đệ nhứt cao-đồ của Người. **Giáo-lý ấy đáng lẽ phải đem lại hòa bình và tương-ái cho loài người, nhưng trái lại nó gây mầm chia rẽ và chiến tranh.** Bởi thế, nên nay chính Thầy phải đến để đem lại cho các con nền hoà bình đã từng hứa hẹn. Rồi đây Chúa Cứu-thế sẽ trở xuống sau.

Vendredi, 1 Octobre 1926

G...Có lẽ vợ chồng con lấy làm kỳ lạ mà thấy Thầy đến như thế này. Các con có biết chẳng hiện nay vì thế-gian rất hung bạo nên thời kỳ tận-diệt đã hầu kề. Nhơn-loại tàn sát lẫn nhau, bởi không biết dùng khoa học vào việc phải, nên nó mới biến thành chia rẽ và chiến tranh. Thánh-Đạo của Chúa Cứu-thế (vì sự hiểu lầm) làm tăng-gia đục-vọng của kẻ mạnh đối với người yếu và giúp giáo cho bọn trên hiếp dưới. Phải có một giáo-lý mới-mẻ đủ khả năng kềm-chế nhơn-loại trong sự thương xót chúng sanh. **Chỉ có xứ Việt-Nam còn duy trì được sự tôn sùng Tổ-Phụ theo tục lệ cổ-truyền, mặc dầu xứ ấy chỉ**

biết chịu ở dưới quyền lệ thuộc từ ngày được tạo lập tới giờ. Ý Thầy muốn nó được giữ nguyên thể như vậy mãi...

Mercredi 27 Octobre 1926 - 17 tháng 9 năm Bính Dần

...Nhơn-loại hiện chịu đau khổ bởi nhiều cuộc tai biến. Thầy đã sai Allan-Kardec, Flammarion cũng như Elie và Thánh Jean-Baptiste là những bực tiền Thánh báo tin ngày giáng-sinh chấn động của Chúa Cứu-thế Jésus, nhưng chúng nó đưa thì bị hành hạ, đưa khác bị giết chết bởi ai? Cũng bởi loài người. Chính Con của Thầy cũng bị các con giết mất. Các con chỉ biết tôn sùng Người bằng tinh-thần chứ không bằng thánh-chất. Thầy đã muốn nói với các con chỉ một lần mà thôi, hồi thời kỳ thánh Moise trên ngọn núi Sinai, nhưng các con không hiểu được ý Thầy. Lời hứa của Thầy với tổ tiên các con về việc xin chuộc tội cho các con và ngày giáng sinh của Chúa Cứu-thế là việc đã có lời sấm tiên tri rồi mà các con không chịu quan tâm đến.

Nay Thầy phải tự tìm lấy một phương pháp huyền diệu hơn để thấu phục các con. Các con sẽ không còn chối cãi nữa được trước tòa phán xét chung rằng Thầy không cứu vớt nhơn-loại bằng những phương-pháp công hiệu. Dầu Thầy có khoan dung cách mấy đi nữa. Thầy cũng không thể bôi xóa được những tội lỗi của các con đã làm từ lúc tạo thành nhơn-loại. Từ nay thế-giới phải chịu trong vòng hắc ám. Tinh-thần đạo-đức đã tiêu mất, sự thù hận tràn ngập khắp hoàn cầu... Vậy các con hãy chung hiệp nhau mãi mãi theo ý muốn của Thầy và hãy truyền-bá khắp hoàn-cầu thuyết hòa bình tương-thân tương-ái.

4. VỀ SỰ SỐNG SAU KHI CHẾT & PHƯƠNG HƯỚNG ĐI KHỎI LẦM LẠC

(Dimanche 19 Décembre 1926 - 15 tháng 11 năm Bính Dần)

Các con nghe: Một sự các con chưa hề biết đến, đặng hiểu Đạo quý trọng là đường nào, lo tu tâm dưỡng tánh. Các con đã sanh ra tại thế này, ở tại thế này, chịu khổ não tại thế này, rồi chết cũng tại thế này. Thầy hỏi: Các con chết rồi các con ra thế nào? Các con đi đâu? Chẳng một đấng hiểu đặng cơ mầu nhiệm ấy. Thầy dạy: Cả kiếp luân

hồi thay đổi từ trong nơi vật -chất mà ra thảo mộc, từ thảo mộc đến thú-cầm, loài người phải chịu chuyển kiếp ngàn ngàn, muôn muôn lần, mới đến Địa-vị nhưn-phẩm. Nhưn phẩm trên thế này lại còn chia ra phẩm giá mỗi hạng. Đứng bậc Đế-Vương nơi trái địa-cầu này, chưa đặng vào bậc chót của Địa-cầu 67. Trong Địa-cầu 67, nhưn loại cũng phân ra đẳng cấp dường ấy. Cái quý trọng của mỗi địa-cầu càng tăng thêm hoài, cho tới Đệ-nhứt-cầu, Tam-Thiên-Thế-Giái; qua khỏi Tam-Thiên-Thế-Giái mới đến Tứ-Đại-Bộ-Châu, qua Tứ-Đại-Bộ-Châu mới vào đặng Tam-Thập-Lục-Thiên; vào Tam-Thập-Lục-Thiên rồi phải chuyển kiếp tu-hành nữa, mới đặng lên đến Bạch-Ngọc-Kinh, là nơi Đạo Phật gọi là Niết-Bàn đó vậy. Các con coi đó thì đủ hiểu các phẩm trật các con nó nhiều là dường nào; song ấy là phẩm trật Thiên-Vị.

Còn phẩm trật Quĩ-vị cũng như thế ấy; nó cũng noi chước Thiên- Cung mà lập thành Quĩ-vị, cũng đủ các ngôi, các phẩm đặng đầy đọa các con, hành hài các con, xử trị cá con. Cái quyền hành lớn lao ấy, do Thầy ban cho nó nên đặng quyền cảm dỗ các con, xúi biểu các con, giành giật các con, mà làm tay chân bộ hạ trong vòng tôi tớ nó. Thầy đã thường nói: **hai đầu cân không song bằng thì tiếng cân chưa đúng lý. Luật công bình Thiên-Liêng buộc phải vậy.** Thầy lắm phen phải bị mất, bị giật con cái của Thầy vì chúng nó. Thầy đã chỉ rõ hai nẻo tà chánh, sang hèn rồi, vậy Thầy cũng **chỉ phương hướng cho các con đi khỏi lầm lạc.** Các con hiểu rằng: trong Tam-Thiên-Thế-Giái còn có Quĩ mị chuyển kiếp ở lộn cùng các con thay, hướng lựa là "Thất-Thập-Nhị-Địa" này, sao không có cho đặng? Hại thay! Lũ quĩ là phần nhiều; nó bày bố ra mỗi nơi một giả cuộc, mà dỗ dành các con. Vì vậy, Thầy đã nói tiên tri rằng: Thầy đã thả một lũ hổ lang ở lộn cùng các con, lại hàng ngày xúi biểu chúng nó cắn xé các con, song Thầy cho các con mặc một bộ thiết giáp, chúng nó chẳng hề thấy đặng là đạo-đức của các con...

TIẾT 2: THƠ & THÁNH NGÔN CỦA ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG

(trích đặng)

I. TIẾNG TRỐNG GIÁC MÊ

Đời Hỗn Độn, bởi nên thú người dường thể lộn,

Cuộc thế tàn chốn chốn rối vò tơ,

Trước không lo đào bến với đắp bờ,
Cơn sóng gió thuyền dật dờ không nơi dựa.
Đời Mạt kiếp, nhắm xem sơn thủy Trời càng chan chứa,
Nhìn cỏ cây đồng xào úa, dường như lụy ứa cõi mộng trường
...Cõi thế tàn nóng tựa như lửa than,
Đời cùng cuối chao chan dường tuyết lạnh...
...Phá giấc mê người còn đang dụ dụ
Vẹn nút mù đà lỗ chữ **BÁC ÁI VỚI TỪ BI**
Mở trí cuồng cho người thông suốt tánh lương tri
Lo kinh kệ cho kịp kỳ Thầy mở hội
Lời châu ngọc Phật, Tiên dạy lắng nghe mà tự hối
Tiếng đá vàng phân gốc cội đã rành rành
Khuyên trong đời nên liên kết mối nhiệt thành
Đừng mê vật chất, mà rắp ranh toan kế hại
Nghĩa hơn thế đều đứng trong vòng hơn loại
Mến yêu nhau mới phải Đạo làm người
Cuộc bể dâu sau rõ biết cơ trời
Đường Huỳnh Đạo sẵn mời kêu khách lạc...
...Thương hoàn cảnh mộng trường mà than thở,
Xót dạ vàng nên phải tỏ khuyên đời,
Thả chiếc thuyền Bát Nhã cứu kẻ đắm trần vơi,
Ra sức vớt kẻ còn hụp bơi nơi biển khổ...
...Nghe tiếng chuông cứu thế,
đánh tỉnh giấc hồng mà rõ Đạo Trời tạo dựng,
Ném thuốc Thần đặng lòng vững cho hết chứng mờ hồ
Buổi cuối cùng đà muốn khuấy bóng vừng ô !
Đời Mạt kiếp cõi cơ đồ tan rã...
...Này Nguyên Nhân nghe lời khuyên, mà chạm xương ghi dạ,
Tiếng ngọc châu lời đã rạch đê,
Kết **ĐẠI ĐỒNG** toan sửa cảnh ử ê,

Đừng thay đổi mà phai lạc,
khó lần theo đường dê cùng dấu thỏ.
Trái sương tuyết độ đời nại chi nhọc khó,
Sửa thế tàn cho đặng rõ là ĐẠO VÔ VI...
...Chốn trần gian cay đắng khổ truân.
Miền phạm tục tương bưng lời không ra Đạo Đức.
Cõi thế giới không Đạo Trời một ngày kia phải tuyệt dứt...
...Khuyên khắp cả hoàn cầu thế giới,
Đứng trong trần người người phải có Lý chánh đại quang minh,
Đạo Đòi đừng xa phải thể bóng với hình,
Đời không Đạo luân lý phải nghiêng chính,
Luật công bình tán khuynh xiêu đổ.
Đời nường Đạo đặng thuần phong gặp ân võ lộ,
Thế hoà bình người khỏi hổ với lương tâm,
Buổi thế xây tuyết bủa sa dầm,
Đời cùng cuối kẻ lạc lằm,
ráng lóng nghe rõ giọng phù trầm đờn cứu khổ...
...Khuyên khắp cả thế gian nhân loại,
Sĩ, Nông, Công, Thương đều thấy vùng vẫy trên mặt địa cầu,
Lấy Tinh Thần mà suy nghiệm Lý Cơ Mầu,
Dùng trí huệ vệt cho sâu, mới rõ tiếng ngọc châu lời vàng đá...
...Thấy cảnh điêu tàn kẻ châu rơi người giọt lệ,
Lời Thần Tiên dạy chẳng nệ,
cứu người cho qua khỏi bể hồng trần.
Đời cuối cùng trời đất xoay vần
Cuộc thế mẫn hối Nguyên Nhân tỉnh mộng lằm,
ráng ân cần tu phước đức...
...Cơ Tạo hoá tuần hườn luật thiên nhiên đã định,
Cuối Tam ngươn qui Tam giáo chấn chỉnh Lý Chơn Truyền,
Dạy nhưn sanh trở lại Đức Hiền,

Đời mỹ tục rất nhuần yên trong Thế giới
Chiếu Nhật Nguyệt quang đồng cho nhơn loại
Thế hoà bình đức hà hải ơn trên
Mở Chơn truyền người un đức trí huệ tăng lên
Gieo giống tốt lập cao nền Đại Đạo
Cảnh Trời dương ánh vàng đà chói rạng,
Đạo sửa Đời rất cảm ứng Thần Linh.
Dạy Nhơn Sanh kiến tánh tâm minh,
Sửa thế cuộc đặng an bình nhân loại
Đòn KHẢI NGỘ tiếng kêu xa
Tỉnh thức người quày bước lần mà trở lại.
Trống GIÁC MÊ đổ mãi khai đường Chánh Đại quang minh...
...Khuyên trong Thế giới người khá lo tròn Đạo Đức
Cảnh thanh nhàn đà sẵn chực kè đưa
Đại Đạo khai tua khá lập chí Thượng Thừa
TAM KỲ PHỔ ĐỘ chực đưa người tròn **NHƠN** cùng vẹn **ĐỨC**.

II. VỀ TAI HỌA CỦA THỜI HẠ NGƯƠN

“Đời quá dữ, tội tình ấy, hình phạt kia cũng đáng đó chút. Lão vì thương yêu nhơn sanh, hội mười ngày nơi Bạch Ngọc Kinh, cãi cho qua nạn nhơn loại, nhưng luật Thiên điều chẳng dễ chi sửa đặng. Nạn tiêu diệt hầu gần, hết chém giết lẫn nhau, tới buổi bình chương sát hại. Lão thấy hình phạt phải châu mày, nhưng ôm lòng ráng chịu, lạy lục khẩn cầu, chư Đạo hữu đâu rõ thấu, ngơ ngơ ngáo ngáo như kẻ mất hồn, thấy càng thảm thiết. Lão tưởng chẳng cần phải nói chi một nước nhỏ nhoi, đã đặng danh Thánh địa là nước Nam này, mà Lão xin không đặng tội cho thành Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định, Huế, Hải Phòng, Hà Nội thay ! Thảm ! Thảm ! Thảm !”

(TNHT 1-2 hợp nhứt, B 93)

TIẾT 3: LỜI TIÊN TRI CỦA CÁC Đấng THIÊN LINH

I. VỀ HỘI LONG HOA

Ý nghĩa của Hội Long Hoa đã nói rõ trong quyển “ Hội Long Hoa và sự giáng lâm của Đức Di Lạc”. Dưới đây xin trích Thánh Ngôn tiên tri cuộc Phán xét (Long Hoa Hội) kỳ ba và sự cứu độ của Thượng Đế :

“ Kỳ Hạ nguơn hầu mǎn, nhưn vật vì tai nạn mà phải tiêu tan, mười phần còn lại một mà thôi. Than ôi ! buồn thôi ! Nghĩ vì Thiên cơ đã định vậy, thế nào mà cải cho đặng, duy có mở tấm lòng từ thiện mà ăn năn sám hối, lo việc tu hành, đồng với cả quốc dân mà qui lụy khẩn cầu coi Trời có đoái tưởng đến chăng? Bởi thế nên Đức Ngọc Đế và chư Phật, chư Tiên, chư Thánh, mới lập Hội Tam Kỳ Phổ Độ đặng cứu vớt chúng sanh đương linh đình nơi bể khổ. Nếu gặp thuyền Bát Nhã mà không xuống không theo thì chắc thế nào cũng chơi với nơi mé biển.” (TNHT 1-2 hợp nhất, B 79)

Giáo Tông Đường, 10-4-Giáp Thìn (dl 21-5-1964).

HỘI PHÁP

Bần đạo rất hài lòng đặng thấy con cái của Đức Chí Tôn ngày nay được biết nguồn gốc của sự thương yêu, nên chi toàn cả chúng sanh đều hướng về sự hòa bình cả thế giới, nhưng chẳng nước nào tầm ra manh mối. Vậy chỉ sau này có Đạo mới phăng được mối để diu dắt toàn cả chúng sanh làm chủ các nước trong hoàn cầu y theo lời của Chí Tôn đã tiên định. Bần đạo để lời cảm ơn cả Chức sắc, Chức việc có lòng hội hiệp cùng nhau lo cuộc đại nghiệp của Chí Tôn. Chẳng phải cuộc lễ lớn mà mừng, nhưng mừng đặng một khối hòa ái cộng yêu với nhau. Đó là tượng trưng cho cả tinh thần của Đạo.

Ngày nay *nước Việt Nam có nhiều Thánh, Hiền xuất thế*, nhưng còn ẩn danh trong các hang thẳm để lo lập nghiệp sau này. Hội Long Hoa sẽ đến ở tại Nam phần Việt Nam...Bần đạo rất vui mà tỏ Thiên cơ đã lộ.

T. Thất Kim Biên, 19-1-Bính Thân (dl 1-3-1956).

THƯỢNG PHẨM

THI :

*Đảo lộn Càn Khôn đã lǎm rồi,
Ngôi Thiên mới vững định an ngôi.*

*Chia đôi thổ võ dầu tan hiệp,
Thì lễ tự nhiên ở phép Trời.*

II. LUẬN GIẢI VỀ CHỮ TU

Bần đạo luận giải về chữ TU. Trên công việc nhứt nhứt thường hành, nó thuộc về Thế pháp. Dầu cho ta có cúng lạy cho đến nổi dập đầu bể trán mà không phụng sự cho vạn linh thì cũng kẻo lợi ích chi cho Trời, Phật. Cái lợi ích hơn hết là một đám con làm lạc của Trời đang tâm tàn sát lẫn nhau mà ra tay cứu vãn được mới là ân nhân của xã hội. Khi ra trước tòa Phán Xét Đại hội Long Hoa, ta mới có đủ điều kiện để bình vực lập trường mình, bằng chẳng vậy thì cái danh từ Tôn Giáo của chúng ta đối với xã hội nó không có ý nghĩa...

Giữ thời kỳ hỗn loạn, chiếc thuyền như sanh gần đắm, kêu la cầu cứu với các nhà tôn giáo. Ông thì ngồi lim dim lẫn chuỗi; ông thì lo nấu thuốc linh đơn; Ông thì lo ngâm thi vịnh phú, còn kẻ chết đuối giữa vời không ai dòm ngó. Nếu trước công lý ba cái ngại ở thế gian để cho ba Ông ngồi thì là phi lý, mà để cho người long thuyền ra vớt chúng sanh thật sự, đến khi vớt xong thì ngồi mới là hợp lý. Nói trắng ra, nay toàn cầu sắp khởi trận cuồng phong dữ dội. Nó sẽ lôi cuốn như loại ra giữa dòng khổ hải chẳng riêng gì dân tộc nào, mà nước Việt nam ta cũng đồng chung số phận. Dầu cho Đức Di-lặc có ra đời đi nữa không phải một mình Ngài mà vớt cả chúng sanh được, mà phải cần có cả môn đồ của Ngài giúp Ngài. Bởi Ngài là một vị tài công, còn các môn đệ cũng như thủy thủ, mới có thể đưa như loại qua khỏi bến bờ... Mặc dù ta không dám bì với các nhà tiên tri buổi trước, chứ ta cũng nhận định được nhà tận thế hầu gần. Giữa lúc thanh trược bất phân, dầu cho Chúa Cứu thế ra đời mà Ngài không ẩn danh thì cũng bị quân nghịch bắt đóng đinh trên cây Thánh giá, nên Đức Di-lặc Ngài phải mai danh trong màn bí mật, xét ra thời kỳ nào cũng thế chớ không có chi lạ.

Vậy, các bậc đạo đức chơn tu, ai là người có đủ đức tin, sửa mình cho nên Chí Thánh để đón đợi Ngài mà kết thúc Long hoa Đại hội.

(ĐỨC HỘ PHÁP giảng ngày 15.10. Mậu Dần-1938)

III. LUẬT NHÂN QUẢ, VAY TRẢ CỦA NHƠN LOẠI TRONG THỜI HẠ NGƯỜN

...Bần đạo nói thật cái quyền năng vô đối của Đức Chí Tôn, một nháy mắt không còn một sanh mạng ở quả địa cầu này, không đầy một tích tắc đồng hồ. nhưng nhân nào quả nấy, trả cho rồi đặng lập đời Thánh đức mà thôi.

Một ngày kia, Trung cộng và Cam Bốt chết không còn một con đở. Bởi vì Cam Bốt nghe lời xúi dục của người ta, thành ra phải chết hết. Các con biết sau này sắc tộc, sắc tộc đánh nhau; tôn giáo, tôn giáo đánh nhau. Đài Loan từ Hồng Kông tản cư qua Việt Nam trước... Nói về Trung Cộng là đứa con cưng của Đức Chí Tôn, nên Chí Tôn mới cho Lão Tử, Khổng Tử, Mạnh Tử giáng trần để dạy Đạo làm lành lánh dữ. Nhưng hiện nay, Trung Cộng chạy theo cái thể sắc, thủ đắc nguyên tử, sức mạnh là trên hết. Tất cả mòng làm bá chủ hoàn cầu nên phải bị tiêu diệt...

Bần đạo lấy làm mừng cho nước Việt Nam trả hết món nợ tiền khiên mà tổ tiên chúng ta đã vay từ thử. Bị nô lệ, ngày nay không còn nô lệ nữa. Vậy thời oan trái đã trả xong. Các con để tâm suy nghĩ, ngó thấy ở dưới trần gian này ai mạnh bằng Tần Thủy Hoàng, Thành Cát Tư Hãn, có ai mưu sĩ bằng Tào Tháo; còn Đức Thích ca, Đức Chúa Jesus không có một tấc thép trong tay để bảo vệ lấy thân, mà làm bá chủ toàn cầu mới là lạ cho chớ. Hành ác thì trả ác lại, hành thiện thì thiện trả lại mà thôi. Thiên võng khôi khôi, sơ nhi bất lậu. Tuy lưới trời lồng lộng, nhưng chẳng lọt một mải lông, không bao giờ sai chạy.

Bần Đạo nói ra đây các con ráng mà nhớ, các con đừng có mòng làm giàu cho mắc công. Các con bây giờ sống trên nắp thùng nổ của bom nguyên tử. Dù muốn dù không, các con cũng phải chịu ăn bom nguyên tử mà thôi. Các con muốn trốn bom nguyên tử, ráng chun trong đám đậu nành mà trốn, chớ không trốn đâu cho khỏi hết. (*)

Sau này, nước Việt Nam còn sống nhiều nhất, nhờ biết ăn chay lạt, tu hành. Còn các nước khác chỉ sống lứa thừa mà thôi, vì họ hành ác chạy đua võ trang giết người hằng loạt nên Đức Chí Tôn mới phạt họ...Nên Đức Chí Tôn mở Đạo Cao Đài lấy thương yêu làm gốc, Công bình, bác ái.

Ngày nào toàn cả nhân loại trên mặt địa cầu này biết nhìn nhận Đức Chí Tôn là Đấng Cha Chung, thì ngày đó mới được hòa bình vĩnh cửu đó vậy. Tóm lại, ai hành ác mắc họ; riêng tín đồ Đạo Cao Đài rang lo tu, ăn chay lạt, đi cúng hang ngày, phải nhiều thời,

nhieu pháp, nhiều kinh. Cầu xin Đức Chí Tôn giảm tội cho họ nếu họ biết ăn năn, hối cải mà làm lành lánh dữ, bằng không thì phải trả cái giá rất đắt đó vậy.

(*) *nghĩa là trường chay, không sát sinh*

(Đức Hộ Pháp thuyết đạo tại Đền Thánh ngày 15.6 Mậu Tý- 1948)

IV. TIÊN ĐOÁN VỀ THỜI CUỘC CỦA VIỆT NAM & THẾ GIỚI (trích đăng)

“...Tượng trưng cho một quốc gia có văn hiến dân tộc, đâu phải là hạng phàm phu tục tử, chỉ biết vui say vật chất, sớm muộn, tối đảo, nước mất mặc nước, dân khổ mặc dân. Lẽ Trời đã định cho giống Lạc Hồng thấu hồi quyền tự chủ của mình để nở mặt cùng năm châu bốn biển. Một vị Thần Linh đã mách bảo:

Mách cho đó Tây không còn ở,

Giùm làm công một thuở rồi đi.

Rồi đây sẽ có một anh hùng áo vải mà quốc dân đang mong chờ, đứng ra cứu dân, cứu nước. Mặc dầu đi gió về mưa, nhưng nước Việt Nam chưa chắc chắn sẽ được toại nguyện. Nơn vật sẽ bị hao bớt rất nhiều, vì theo luật Thiên Điều, kẻ làm lành sẽ được sống sót, còn kẻ dữ phải đền bồi tội lỗi. **Chánh nghĩa sẽ cứu văn dân tộc Việt Nam, và sẽ bảo đảm cho dân tộc này một tương lai sáng lạn, một địa vị có một không hai trên quả địa cầu này.**

CƠ TẬN DIỆT

Trận đại chiến kỳ ba không sao tránh khỏi, bị kẹt ở Triều Tiên lần đầu, người Mỹ rất khổ tâm với trận giặc giả cù cưa, cù nhẩn ấy, nó nuốt không biết bao nhiêu tiền bạc và còn làm tổn hao bao nhiêu xương máu. Rút được kinh nghiệm, người Mỹ sẽ không để cho con dân mình làm mồi cho súng đạn lâu ngày, và tài chánh phung phí dài hạn, nên các tướng lãnh Mỹ sẽ đánh mau và đánh mạnh. Chiến tranh sẽ vô cùng ác liệt, khí giới tối tân sẽ đem đối chọi khí giới tối tân, chiến sỹ sâu xé với chiến sỹ... Trước cảnh sụp đổ tang tóc đau thương ấy, Thần Thánh cũng phải châu mày ứa lệ. Nhưng cơ Trời đã định, con người vì quá độc ác, chủ trương mưu sâu kế độc, giết hại lẫn nhau, để tranh đoạt bả vinh hoa, mồi phú quý. Luật sửa phạt không thiên vị một ai, khó mà tránh đặng. **Cuộc giết chóc sẽ lan tràn từ Á sang Mỹ với trận bom nguyên tử và khinh khí tích trữ, Nga và Mỹ sẽ hủy diệt các thành phố lớn, các trung tâm kỹ nghệ của đối phương biến đổi trong**

chốc lát, những nơi thị tứ phồn thịnh ra bãi tha ma hoang vắng. Các nước nhỏ bị ảnh hưởng lôi cuốn trong chiến tranh cũng đầy đầy tai nạn. Ôi! Còn gì là nhơn loại, còn gì là văn minh, rõ thật là cơn tận diệt.

Sau trận giặc long trời lở đất ấy, con người còn lại chẳng bao nhiêu, nhưng đó toàn là giống tốt, không tội lỗi, không nhiễm trược trần.

..... nước Nga sẽ bị xóa tên trên bản đồ quốc tế. Nước Mỹ tuy bị một vết thương rất nặng, nhưng tên tuổi vẫn còn. Các phần tử tinh hoa, ưu tú của Mỹ sẽ noi gương của nước Việt Nam, lập lại một nước Mỹ đạo đức, nhơn nghĩa. Dân Mỹ sẽ sống một cuộc đời sung túc nhàn lạc, không còn những tham vọng ích kỷ xấu xa nữa.

HÒA BÌNH VĨNH VIỄN

Tạo hóa đã sắp bày, vì muốn lập lại đời Thánh Đức cho muôn dân hưởng cảnh thái bình, an cư lạc nghiệp, cho nên mới có cơ thưởng phạt.... Vì không thấu triệt cái lý nhiệm màu của hóa công, cho nên thiên hạ mới tự đắc, tự hào với khoa học tối cao của mình, chỉ biết có quyền lợi, chỉ nuôi những tham vọng ích kỷ xấu xa mà không kể đến cái ác quả sẽ gánh lấy về sau. Cự Trạng Trình đã có lời tiên tri:

*“Mười phần hết bảy còn ba,
Hết hai còn một mới ra thái bình”*

Chiến tranh kỳ ba dứt, còn gì là Nga với Mỹ, còn đâu các nhà lãnh đạo khôn lanh, hăng hái, tranh hơn thua nhau từ lời nói, từ ảnh hưởng nhỏ đến ảnh hưởng to, để rồi cuộc đưa người vào chỗ chết. Hai khối Nga Mỹ sẽ mất, nhưng trước cảnh rùng rợn náo nùng của thời hậu chiến, còn ai dám tự xưng “Chỉ có ta đây”, còn ai dám đứng ra kết phe lập đảng để tranh hùng tranh bá nữa. Nhứt định không, không có ai cả. Chỉ còn lại những người sống sót, tình cơn ác mộng im lìm lo cho đắp đổi qua ngày, họ sanh nơi đâu ở đó, sống một đời sống thanh đạm giản dị. Thấy rõ chiến tranh là tai hại chừng nào, còn ai điên cuồng gì lại gây ra chiến tranh nữa. Bài học qua rất đắt giá, nhưng nó thức tỉnh được lòng người ít nữa cũng hàng trăm thế kỷ. Nhơn loại sẽ tránh được nạn binh đao, một gương thanh bình sắp lộ dạng.

AI SẼ LÃNH SỰ MẠNG TIẾN DẪN NĂM CHÂU?

Dân tộc Việt Nam là một dân tộc thấm nhuần đạo đức từ ngàn xưa, nhờ ảnh hưởng giáo lý của Đức Khổng Tử, Đức Lão Tử, Đức Thích Ca, Đức Chúa Jésus, người Việt có một nền tảng luân lý rất vững chắc, luôn luôn biết thờ Trời kính Phật, sùng bái Thánh, Thần, người Việt còn biết thương yêu đồng loại như anh em một nhà, như con một cha, mà cha cả là Đức Thượng Đế. Mặc dầu có một vài lầm lỗi, nhưng đã biết ăn năn tự hối. Người Việt lo lập công bồi đức, công đức ấy đến hồi đơm bông kết quả, để thưởng công xứng đáng mấy ngàn năm lập quốc, mà không lúc nào được trọn quyền tự chủ. **Đức Thượng Đế sẽ ban ơn cho giống Lạc Hồng thấu hồi nguyên vẹn quyền tự chủ của mình.** Sống trong nước nô lệ bị mất chủ quyền, cũng như các nước láng giềng khác. Các lãnh tụ quốc gia Việt Nam sẽ lợi dụng sự đầu hàng của Nhật để dành lại tự do cho dân tộc. Việc ấy sẽ dễ dàng hơn và đã kết thúc từ lâu, nhưng thời cơ xui khiến Cộng Sản cướp chánh quyền, rồi người Pháp trở lại hai bên đánh nhau.

...Vì sự thành công oanh liệt đó, mà nước Việt Nam được các nước trên thế giới yêu mến kính phục, sau những cuộc thử thách liên tiếp. Đức Thượng Đế nhận thấy chí nhẫn nại, lòng Đạo đức không dời đổi, óc thông minh khôn khéo của giống Lạc Hồng, nên ban ơn cho giống dân này lãnh Đạo nhưn loại còn sống sót ở Năm Châu, hầu lập lại một xã hội mới, lấy Đạo đức nhưn nghĩa làm căn bản, loài người sẽ hưởng một đời sống vui tươi, dưới sự hướng dẫn của nước Việt Nam thuần nhưt, nước Việt Nam muôn đời...

THÀNH CÔNG VỚI LẬP TRƯỜNG DÂN TỘC TỰ QUYẾT

Việt Nam sẽ giúp các sắc dân trên mặt đất ứng dụng lập trường ấy cho xứ sở mình, hầu xóa tan những nỗi bất công, buộc ràng áp bức, họ được hưởng một đời sống tự do đầy đủ, vui tươi. Các sắc dân sẽ cảm mến dân tộc Việt Nam, xem người Việt như anh cả. Nhờ đức tính chánh đáng mà Việt Nam cảm hóa được thiên hạ, sau trận đại chiến kỳ ba, hai nước Nga và Mỹ sẽ bị tàn phá tan tành, không còn địa vị nữa. Trung Quốc bị các nhà lãnh đạo dắt đi làm đường lạc lối, phải một thời gian rất lâu mới gây dựng lại được sự nghiệp xưa. Còn Nhật Bản là căn cứ của Mỹ ở Thái Bình Dương, hoàn toàn bị sụp đổ dưới lửa bom mưa đạn. Chỉ có Việt Nam về mặt nhưn Đạo thực hiện được chánh nghĩa. Về Thiên Đạo được nêu cao nhưn nghĩa, bác ái, đại đồng, thuận thiên lý, hợp nhưn tâm. Nên nắm giềng mối cho chúng sanh trên mặt địa cầu này đời đời, kiếp kiếp.....

HỘ PHÁP (Ký Tên)

PHẠM CÔNG TẮC

(Viết tại Nam Vang năm Bính Thân 1956)

V. TIỀN TRI VỀ TRUNG HOA & NHẬT BẢN CỦA TÔN TRUNG SƠN CHƠN NHƠN

Hộ Pháp Đường, ngày 17-11-BínhTý (dl 30-12-1936)

Bần tăng chào quý vị. Theo ý Bần tăng tưởng thì buổi này chưa phải hiệp thể thời cho Đạo phổ thông Trung quốc, vì hai lẽ :

- Một là chánh phủ Pháp với Đông dương này chẳng phải thật tâm trọng Đạo, cố ý giúp giùm, mà thật sự thì cho Đạo xuất dương nơi Trung huê đặng mai phục ẩn binh toan phương hãm hại...
- Hai nữa là vì Thiên thư đã định Huê - Nhật hiệp chủng. Hại nổi lại là tay có trọng trách nơi phần tạo Tân Thế giới cho Đức Chí Tôn, nên Ngọc Hư phải bảo trọng không cho diệt chủng, duy chịu nạn diệt quốc mà thôi. Trong thế kỷ hai mươi mốt (21) sẽ thấy tang điền Nhật đảo biển nên thương hải Huê triều. Ấy vậy, lúc phối hiệp dân sanh sẽ có lăm trường huyết chiến...

VI. TIÊN ĐOÁN CỦA TÔN THẦN NGUYỄN TRUNG TRỰC (trích đăng)

Rạch Giá, đêm mừng 1-10-Ất Mùi (dl 14-11-1955)

TRUNG TRỰC trải thân giúp Nguyễn trào,

Lạc Hồng ngàn thuở rạng danh cao.

Việt Nam nhứt thổ thiên niên thịnh,

Đàn nội giáng lâm tỏ ý nhau.

*Trước nghi án mây sầu vằn vũ,

Bấm đốt tay xem thử máy Trời.

Thấy đời tiêu diệt đến nơi,

Xót thương nên mới để lời cạ phân.

Kìa đại chiến đã gần rồi đó,

Khuyên chư hiền chịu khó tu hành.
Để mà thoát nạn chiến tranh,
Hết hai còn một người lành Trời thương.
Nhìn thấy cảnh sa trường máu đổ,
Nhìn ngũ châu thành phố tiêu điều.
Ruộng vườn xơ xác quạnh hiu,
Đường đi vắng vẻ dập dùi thây thi.
Khuyên bá tánh đừng vì danh lợi,
Khuyên chư nhu kíp tới Đài Cao.
Dầu cho sóng bủa nước trào,
Đài Cao có sẵn không sao đến mình.
Đây ta nói chúng sinh được rõ,
Trận kỳ ba đã ló bóng rồi.
Kể từ nước Việt chia đôi, (1954)
Can qua ngục ngục như hồi Đông Châu.
Nạn tương sát thần sầu quỷ khốc,
Nạn thủy tai động đất lan tràn.
Bập bồng Tàn quốc tan hoang,
Hoàng cung không chúa, ngai vàng không vua.
Bom đạn nổ đền chùa sụp đổ,
Xác thây người chật lộ đầy sông.
Đế Thiên cho đến Cửu Long,
Xương vun như núi, máu hồng như sông.
Nga, Trung Cộng, Mỹ không nhượng bộ,
Tiếp lần qua châu thổ nước Lào.
Bốn phương dấy động binh đao,
Thứ ba thế chiến không sao tránh rồi.
Bom nguyên tử đến hồi tung nổ,
Biến cảnh trần như chỗ hoang vu.
Còn chăng là kẻ chơn tu,

Cơ Trời đã định chư nhu nên tầm.
Đấng Thượng Đế cao thâm huyền diệu,
Khai Đạo Trời lấy hiệu Tam Kỳ.
Hiệp hòa Tam giáo Ngũ chi,
Ngôi Hai tái thế từ bi khôn lường.
Người đem rải tình thương khắp chốn,
Thấy mặt trời cứu khổ trần gian.
Y quan xanh đỏ trắng vàng,
Cân đai rõ rõ, địa hoàn đều hay.
Phải nhớ kỹ Đạo khai tà khởi,
Quý Sa Tăng cũng tới đầy đàn.
Phá cho Thánh giáo nát tan,
Dẫn người lương thiện vào đảng Bàng môn.
Chúng đủ thuốc mê hồn cám dỗ,
Sắc, tài, quyền tứ đồ đưa ra.
Đẩy người rơi xuống mê hà,
Muôn đời ngàn kiếp thoát ra được nào !
Lập đảng phái chen vào chánh giáo,
Xúi môn đồ phản đạo hại thầy.
Làm người như dại như ngây,
Không phân Nam Bắc Đông Tây đảng nào.
Anh em nhà giết nhau như địch,
Con một cha tạo khích gây hiềm.
Nhớ câu máu chảy ruột mềm,
Đến chừng thức tỉnh, tui thân đã già.
.....
Khuyên thiện tín một lòng tu niệm,
Để thoát cơn nguy hiểm kỳ ba.
Được xem Đại hội Long Hoa,
Hưởng đời Thánh đức nhà nhà yên vui.

VIII. DỰ ĐOÁN VẬN NƯỚC CỦA ĐỨC PHẠM CÔNG TẮC

Mấy mươi năm trong chốn lao tù, cho đến nay khi ra khỏi nhà giam. Tôi tâm đắc nhất đó là một ít hành trang nho nhỏ về lĩnh vực tâm linh mà lúc nào tôi cũng trân quý xem như là một món bửu bối thiên thư khi nghĩ về đất nước... . Nhờ từ ấu thơ bản thân tôi có hạnh duyên nắm bắt một vài quy luật biến dịch của vũ trụ liên quan đến mệnh đồ thế giới và vận nước VN. Tôi biết được đã trên 40 năm qua, đó là một bài thi Sấm ký ngắn tôi học thuộc nằm lòng hồi còn bé do cha tôi tức Ông Huỳnh Văn Cầm truyền lại, mặc dầu nhiều sự kiện xảy ra của thế giới và đất nước VN đều do con người gây nên, nhưng những mốc thời gian xảy ra ấy lại trùng hợp tương tục một cách lạ thường đều diễn ra vào các năm Tý Ngọ Mẹo và Dậu, tôi nhận xét dường như có một bàn tay vô hình nào đã định sẵn. Tôi xin liệt nêu khái lược sau đây, mong quý bậc cao minh vui lòng góp ý bổ sung thêm cho những lời chỉ giáo.

Trước nhất, cha mẹ tôi người gốc Đạo Cao Đài, quê ở Bạc Liêu, vào năm 1956 (Bính Thân) lúc ấy tôi chỉ được 1 tuổi thôi, cha mẹ tôi lưu lạc sang đất nước Chùa Tháp nhân chuyển đưa Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc, Giáo Chủ Đạo Cao Đài sang lánh nạn tại Campuchia. Thời gian được 3 năm, Đức Phạm Công Tắc quy thiên tại Campuchia vào ngày mùng 10 tháng 04 năm 1959, (nhằm tuần lễ Phật Đản mùng 8 đến ngày rằm tháng tư năm Kỷ Hợi). Vài năm sau, Cha Mẹ tôi lần lượt về VN, tạm làm ăn sinh sống tại tỉnh Trà Vinh tức tỉnh Vĩnh Bình, cha tôi có mang theo những di huấn và huyền cơ do Đức Ngài truyền dạy. Khi tôi lên 12 tuổi cha tôi bảo tôi học thuộc lòng. Cho dù khi lớn lên tôi xuất gia theo Đạo Phật, nhưng những lời dạy của cha tôi lúc bé tôi vẫn còn ghi nhớ. Đặc biệt, những lời lưu truyền có nhiều điểm rất chính xác với những sự kiện xảy ra của thế giới và các mốc lịch sử của VN, kể cả liên quan đến những nhà lãnh đạo có tên tuổi gắn liền với lịch sử vui buồn, thăng trầm, thịnh suy (tốt-xấu) của dân tộc.

Nay tôi xin tường thuật lại 1 bài thi ngắn như sau để quý hiền giả, các bậc sĩ phu, những nhà nghiên cứu sử liệu, quý đồng bào VN trong ngoài nước nghiên ngẫm về cuộc đời và vận nước, với bài thi ngắn khoảng trên 30 câu như sau:

Sự biến thiên thăng trầm của tổ quốc!
Theo chu kỳ quy ước định phân
Xưa Xuân Thu nay lại Thu Xuân
Và quy luật bất luân chữ Cửu
TÝ, NGỌ, MỆO, DẬU là tháng năm trong lịch sử
Còn ngày giờ thứ tự đúng kỳ tam
Lập cửu trùng cảnh Nghiêu Thuấn trời nam
Dân hạnh phúc muôn năm an hưởng

Theo Nga Mỹ, nào quan to Tá Tướng
Nào lâu đài, nào phủ tướng vinh sang
Kẻ vong thân, người danh phận lỗ làng
Kẻ lao ngục, người lên đàng biệt xứ
Sống tha phương trở thành người lữ thứ
Xa gia đình kẻ cự phú cũng trắng tay
Bỏ tiền tài hạnh phúc rẽ chia hai
Bao sự nghiệp lâu đài ôi mền tiếc.

Thờ sinh tiền ta thường khuyên Hội thánh
Phải gìn tâm nơi tịnh cảnh tu hành
Đừng theo Mỹ Diêm để hưởng chút lợi danh
Sau phải chịu cam đành buồn tủi
Khi Cộng sản đúng thời đúng buổi
Chiếm Nam Quan cho đến mũi Cà Mau
Lúc bấy giờ Hội Thánh phải nói sao?
Khi đã lỡ lâm vào trong thế khó.

.....

Lúc ấy tôi nhờ cha tôi giải thích các câu hỏi?

- Tại sao xưa Xuân Thu nay lại Thu Xuân là thế nào?

- Tý, Ngọ, Mẹo, Dậu sao gọi là những tháng năm trong lịch sử?
- Quy luật chữ Cửu là sao?
- Còn ngày giờ thứ tự đúng kỳ tam xin giải thích?

Cha tôi trả lời:

1/- Ngày xưa bên Trung quốc có Phong kiến Xuân Thu và Xuân Thu oanh liệt, tức mùa Xuân và mùa Thu, còn Việt Nam thì ngược lại sẽ có những sự kiện trọng đại liên quan đến 2 mùa Thu và Xuân, dần dần tôi tìm ra như:

-Ký 2 Hiệp Định:

Thứ nhất ký Hiệp Định GENÈVE vào ngày 20/07/1954, tháng 7 tức vào mùa Thu

Thứ hai ký Hiệp định Paris vào ngày 27/01/1973, tháng giêng là vào mùa Xuân

2/ Còn Tý Ngọ Mẹo Dậu là những biến cố lớn của thế giới trong đó có liên quan đến VN đều xảy ra vào các năm Tý Ngọ Mẹo Dậu, chẳng hạn như:

- Đệ Nhất thế chiến xảy ra năm 1914-1918, năm 1918 là năm (Mậu Ngọ)

- Đệ Nhị thế chiến xảy ra năm 1939-1945, năm 1939 (Kỷ Mẹo) và năm 1945 (Ất Dậu)

- Đảng CS Liên Xô thành lập tháng 1 năm 1912 (Nhâm Tý) sụp năm 1989-1990 (Canh Ngọ) .

- Đảng CS Trung Quốc thành lập 1/07/1921 (Tân Dậu)

- Đảng CSVN thành lập, ngày 03/02/1930 (Canh Ngọ),

- Thành lập nước VNDCCH, ngày 2/9/ 1945 (Ất Dậu)

- Chiến thắng Điện Biên Phủ, ngày 7/5/1954 (Giáp Ngọ),

- Ký Hiệp Định Genève ngày 20/07/54, (Giáp Ngọ)

Kể cả các nhà lãnh tụ có liên hệ trực tiếp đến lịch sử cũng chết vào những năm Tý, Ngọ, Mẹo và Dậu; điển hình như:

- Cụ Ngô Đình Diệm chết năm 1963 (Quý Mẹo)

- Cụ Hồ Chí Minh qua đời 9/69 (Kỷ Dậu).

- Đặc biệt, nên chú ý ngày Quốc Khánh, 02/09/45 (Ất Dậu) thì Cụ Hồ mất trùng ngày Quốc Khánh 02/09/1969 (Kỷ Dậu) chết cùng ngày, cùng tháng và cùng năm.

- Điển hình thêm ngày 20/12/1960 (Canh Tý) thành lập Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền thì Ông Chủ tịch MT. Nguyễn Hữu Thọ chết ngày 24 tháng 12 năm 1996 (Bính Tý)

tức chết trùng tháng và trùng năm, cách nhau chỉ có 4 hôm so với ngày thành lập MTTDTGPMN

- Ông Lê Duẩn, TBT chết ngày 10/07/1996 (Bính Tý)

- Ông Võ Văn Kiệt chết năm 2008 (tức năm Mậu Tý)

- Chiếm Miền Nam 30/04/75 (Ất Mẹo)

Nhìn lại lịch sử VN thời cận đại, kể từ đêm 22 qua 23/4/1885 (Ất Dậu) Pháp chính thức chiếm Hoàng Thành, kinh Đô Huế. Rồi lại 60 năm sau đến 9/3/45 (Ất Dậu) Pháp bị Nhật đảo chính. Xét ra, Pháp thắng vào năm Ất Dậu và thua cũng năm Ất Dậu. Thậm chí Nhật đảo chính Pháp năm Dậu rồi lại đầu hàng đồng Minh vào ngày 19/08/45 cũng năm Ất Dậu

3/ Quy luật bất luân chữ Cửu:

- Hiệp Định GENÈVE ngày 20/07/54, ta thấy $20+7=$ con số 9 và năm 1954, 54 cũng là con số 9

- Hiệp Định Paris, ngày 27/01/73, ta thấy $27=$ con số 9, ngoài ra, 27/01/73 tức 24 tháng Chạp âm lịch, năm Nhâm Tý, cũng là năm Tý

- Đổi tên nước CHXHCNVN ngày 02/07/1976, số $02+07=$ số 9 và Hiệp ước Sơ Bộ 6/3/46 thì $6+3=$ số 9. - Nhật đảo chính Pháp 9/3/45, cũng là con số 9 (số cửu)

Ngoài ra, những sự kiện gần đây như:

- Bình thường hóa quan hệ Việt Mỹ ngày 11/7/1995 thì $11+7=$ số 9

- Việt Nam vào Tổ chức Mậu Dịch Thế giới WTO vào ngày 7/11/2006 thì $7+1+1=$ số 9

- VN trở thành thành viên không thường trực LHQ ngày 16/10/2007 năm 2007= số 9,

4/ Ngày giờ thứ tự đúng kỳ tam?

Theo cha tôi là VN sẽ ký 3 lần có tính cách quyết định lớn cho vận mệnh đất nước... . tất cả đều ký vào mùa Thu hoặc Xuân và con số Cửu.

Tôi chỉ đoán có thể là đã ký 2 Hiệp Định, Genève vào ngày 20/7/54 và Paris ngày 27/01/73, còn ký lần thứ 3 ? Không lẽ bình thường hóa quan hệ Việt Mỹ vào ngày 11/7/95, tức $11+7$ là con số Cửu và vào mùa Thu chẳng? Về việc ký kết quan hệ bình thường hóa giữa 2 nước lại mang tính quyết định lớn cho vận mệnh VN hay chẳng ? Điều này cần phải chờ đợi tương lai xem VN có ký kết một Hiệp định nào quan yếu nữa không về những việc liên quan đến tổ quốc?

Xin chú ý:

- Từ năm thành lập Đảng 3/2/1930 đến ngày 30/04/1975, (1975-1930=45) là con số 9
- Từ năm 1975 (Ất Mẹo) đến năm 2011 (Tân Mẹo) (2011-1975=36) là con số 9
- Tính từ khi thành lập Đảng CS năm 1930 đến 2011 đúng 81 năm cũng là con số 9...

Có 2 điều cần bàn:

- Một là chiến thắng vào năm 1975 (Ất Mẹo) sẽ gặp năm 2011 (Tân Mẹo) thời gian đúng 36 năm. tức Mẹo gặp lại Mẹo phối hợp với số Cửu
- Hai là Đảng CSVN thành lập năm 1930 (Canh Ngọ) cho đến 2014 (Giáp Ngọ) tức Ngọ gặp lại Ngọ, được 84 năm.

Người xưa thường nói "Dân có Tuần, Nước có Vận " . còn sự biến dịch của luật tuần hoàn vũ trụ hể Âm thịnh thì Dương suy, tiểu nhân đắc chí thì quân tử phải khốn cùng. . và mỗi khi Âm thịnh đến cực điểm của Thái âm thì sẽ rút lui nhường chỗ trả lại cho Dương. Đó là theo cơ cấu "Phản Phục" căn cứ lý của Dịch. Đây là quy luật tự nhiên "Âm cực Dương hồi"! Hể khí âm cực thịnh thì khí dương tái lai, quy luật xưa nay, luân lưu thịnh suy bỉ thái và ngược lại khi Dương đến cực thịnh thì cũng thế, phải trả lại cho Âm.

Qua bài thơ trên cha tôi còn nhắc nhở một câu nói đi kèm như sau :

**"ĐƯC" LẬP "QUYỀN" DÂN MỚI ĐẶNG CHU TOÀN,
CÒN "QUYỀN" XUA "ĐỨC" DÂN TA KHỐN KHỔ,
LẤY CHÍ THÁNH DÌU NGƯỜI GIÁC NGỘ,
DỤNG BẠO TÀN KHÔNG ĐEM NỔ AN BANG,
CHỈ ĐƯA DÂN ĐI ĐẾN CHỖ LẦM THAN,
VÀ ĐEM ĐẾN CON ĐƯỜNG TẬN DIỆT.
DỤNG 4 CHỮ MINH, CANG, LIÊM, KHIẾT
DẦU ĐỜI HAY ĐẠO TRĂM VIỆC CŨNG THÀNH".**

Chúng ta hãy nghiền ngẫm và chiêm nghiệm câu trên cũng như chờ xem những gì sẽ xảy ra cho vận nước vào những năm Tý, Ngọ, Mẹo và Dậu ở tương lai. ..

30/04/2009

Thượng tọa Thích Thiện Minh

KẾT LUẬN

TRÁI ĐẤT có đi theo chu kỳ SINH, THÀNH, HOẠI, DIỆT?

Theo kinh Veda của Ấn độ có cách nay hơn 5000 năm, một thế giới hình thành, tồn tại và hủy diệt trải qua bốn chu kỳ là Satya Yuga, Treta Yuga, Dwapara Yuga và Kali Yuga. Các chu kỳ này kết nối và đi theo hướng giảm dần về sau cho đến khi sự sống tan rã hoàn toàn; và trên đồng tro tàn của đổ nát, sự sống lại nảy mầm chuẩn bị cho sự tái sinh. Từng chu kỳ Yuga liên quan đến một giai đoạn đạo đức tâm linh của con người, sự chi phối này do sự lôi kéo bởi chuyển động của các vì sao xung quanh mặt trời. Từ đó, nền văn minh đạo đức con người, và các biến động vật chất của vũ trụ sẽ suy thoái dần dần. Trong quyển Mahabharata, ông Markandeya lý giải về chu kỳ Kali Yuga như sau:

** Sự thay đổi thể chế chính trị:*

- Sự cai trị trở nên bất hợp lý: sự công minh dần biến mất. Người cai trị không ý thức được nhiệm vụ của mình. Họ không quan tâm đến thúc đẩy phát triển tâm linh, mà chỉ bảo vệ quyền lợi cá nhân, bè phái.

** Mối quan hệ với con người:*

- Con người trở nên tham lam và hung hăng, họ công khai thể hiện thái độ thù địch nhau. Thói dâm ô được ưa chuộng, và người ta cho rằng tình dục là lý tưởng sống. Con người đắm chìm trong cơn say sưa chè chén.

- Sự vô minh và thiếu niềm tin vào chánh pháp xảy ra. Những bậc Đạo Sư không còn được tôn trọng, và các môn đồ liêu lĩnh làm sai giáo huấn của thầy mình.

- Tội ác tăng theo cấp số nhân, trong khi đạo đức con người mờ dần và người ta bắt đầu điên loạn. Khi đó, Người ta hãi hùng và bắt đầu cầu nguyện Thượng Đế. Họ mong ước tìm đến sự tĩnh tâm.

Người Maya nói Đại chu kỳ thứ năm của họ bắt đầu vào năm 3114 trước TCN, và kết thúc vào ngày 21/12/2012. Theo cách tính thiên văn của người Ấn, thời đại Kali Yuga bắt đầu vào ngày 18/02/3102 TCN.

Nếu so sánh hai cách tính, thì thời điểm của bắt đầu Đại chu kỳ thứ 5 của người Maya và chu kỳ Kali Yuga của người Ấn chỉ chênh lệch 12 năm. Người Ấn không nói gì về năm 2012, nhưng trong kinh Brahma Purana, Đức Krishna tiên tri: Sau 5.000 năm của kỷ nguyên Kali sẽ có một chu kỳ phát triển cực thịnh về tâm linh và kéo dài đến 10.000 năm. Như vậy, nếu so sánh với năm cuối cùng trong một chu kỳ của người Maya và sau 5.000 năm từ lời tiên tri của Krishna, thì những năm sắp đến quả có nhiều vấn đề để quan tâm về sự chuyển thế.

Tương lai và sự tiến hóa của mỗi linh hồn do chính người đó quyết định. Vậy, chúng ta phải làm gì, đối phó ra sao? Sự sợ hãi không giúp ích được gì, chỉ gây thêm rối loạn tâm trí mà thôi. Thế xác chỉ là công cụ của linh hồn. Mỗi ý nghĩ, tư tưởng tạo ra sóng điện từ ảnh hưởng đến thế giới xung quanh. Vũ trụ sẽ đáp ứng với những cảm xúc và phản ứng của chính chúng ta. 2012, 2013, 2014...đã đến lúc chúng ta phải đối mặt với sự thay đổi nhanh chóng của thế giới. Đó chỉ là một phần của Thiên Cơ để xóa bỏ đường lối của những thế giới cũ không còn phù hợp, thay đổi nền văn minh tiến hóa hơn như đã xảy ra cho Lemure, Atlantic xưa kia.

Hãy thức tỉnh. Hãy mở rộng trái tim. Hãy chọn THA THỨ thay vì trả thù. Hãy chọn HỢP TÁC thay vì chia rẽ. Hãy chọn ÁNH SÁNG thay vì bóng tối. Hãy chọn HY VỌNG thay vì sợ hãi. Thượng Đế tượng trưng cho TÌNH YÊU & ÁNH SÁNG. Vì thế, hãy sống và làm theo những gì Ngài đã dạy. Nếu được vậy, khi chúng ta về cõi Thiên Liêng Hằng Sống, chúng ta sẽ được sống trong cõi AN LẠC THÁNH THIÊN mà Đức Đại Từ Phụ và Đức Đại Từ Mẫu đã dành sẵn cho những đứa con chí hiếu.

Phụ lục 1

ĐỨC HỘ PHÁP GIẢNG VỀ TAM BỬU

Hiển Lễ Đức Chí Tôn là : Bông, Rượu, Trà, thể theo Tam Bửu của con người là : Tinh, Khí, Thần. Ấy là vật báu nhất của thế gian. Khi chúng ta hiển lễ cho Đức Chí Tôn thì phải trau giồi tô điểm ba vật báu ấy cho tinh khiết, chẳng nên để nó nhiễm lấy bụi trần ô uế thì báu vật ấy trở nên vô giá trị. Vậy chức sắc, chức việc nam nữ cần phải trau tria thân thể và trí não tinh thần cho được trong sạch.

Mỗi khi hiển lễ ta cần dâng các bửu vật ấy cho Thầy để làm hột giống tốt đặng gieo trồng cho nơn sanh nhuần gội chung hưởng ân huệ của Thầy ban. Vậy điều cần yếu là chức sắc vào hàng Thánh Thể, phải trong tu dưỡng ba vật báu của mình cho thanh bạch, hầu hiển lễ Đức Chí Tôn.

Thuyết Đạo QI / tr 27

Giảng về Tam Bửu TINH - KHÍ - THẦN

Phàm con người có ba món báu: Tinh là xác thân của cha mẹ sanh ra; liên quan với xác thân là hơi (corps astral), nó tiếp xúc liên quan bảo trọng sự sống. Sự sống là nuôi nấng lấy hình hài chúng ta bằng sanh quang do nơi Phật Mẫu tạo mà có, liên quan với linh hồn ta là của Chí Tôn ban cho. Mà có ba thành một, một thành ba gọi là Tam Bửu : Tinh, Khí, Thần.

Chí Tôn lại chọn lựa vật quý báu là : Bông (TINH), Rượu (KHÍ), Trà (THẦN) là ý nghĩa Ngài muốn đòi hỏi con cái của Ngài những món quý mà ta có để sống ấy hiến cho Ngài, tức là Ngài muốn toàn con cái của Ngài sống mãi với Ngài đó vậy. Muốn cho khỏi phụ lòng Chí Tôn thì ta phải đào luyện cho đệ nhị xác thân ấy đặng tinh khiết nhẹ nhàng. Muốn được vậy, ta chỉ có hai điều là phải trau giồi: Chỉnh tu cho cái đệ nhị xác thân được tráng kiện hoạt bát, và từng khuôn viên thiện đức. Đệ nhị xác thân ta khi còn sống ở quanh mình ta, bảo hộ về sanh quang tiếp với đệ tam xác thân là linh hồn. Khi lìa khỏi xác thúi hôi hữu hoại thì nó trực tiếp ngay với linh hồn nếu nó được thanh khiết, bằng nó nghiệt ác thì nó phải dính líu với cái xác thúi hôi này mà phải chịu lìa xa cái linh hồn thì thần tử sẽ rước đi mà phải đọa là vậy. Bởi cơ Chí Tôn ban cho ta cái Bí Pháp (phép xác) cắt đứt dây oan nghiệt cho nó rời hẳn với đệ nhất xác thân được khinh phù nhập một với linh hồn tức là hằng sống vậy.

Loài người quá xảo quyệt khôn khéo tiềm tàng sự sung sướng xác thịt này, tại do đó mà gây nên biết bao nhiêu thần sầu quỷ khóc, chiến tranh không ngớt là do nơi lòng tham lam tiến triển văn minh, cơ khí tối tân như là bom nguyên tử để giết người... Chí Tôn biết rõ loài người tiến hóa tốt bụng mà tự đắc tự tôn, chỉ biết lo cho xác thịt mà thôi, không chuyên lo cho đệ nhị xác thân và tinh thần nên Chí Tôn đến khai Đạo là cố ý giáo hóa cho loài người biết rõ câu tội phước, gồi luyện cho con người tận thiện đến hiệp cùng Ngài. Nếu chúng ta biết được vậy thì toàn thể thế giới này những điều tinh ma quỷ quái sẽ tiêu diệt, tử thần không hề đến ai được.

Nếu ta thấy được cõi Hư Linh kia, cái tinh của vạn loại bị giết chóc một cách tàn nhẫn, bởi loài người kết oán thù thâm với nó, chực chờ thù ghét, vì vậy mà có vay trả luân hồi mãi mãi đọa đày, bất năng thoát tục. Mong sao chúng ta từ đây phải biết trọng lấy lẽ ấy mà luyện đệ nhị xác thân cho đủ đầy sự tinh khiết là phải thương loài vật, phải thương tất cả để chấm dứt cái oan nghiệt ấy mà truyền bá cái hườn thuốc linh đơn này là đạo đức của Chí Tôn, để cứu vớt quần sanh thoát vòng đọa lạc hoàn toàn. Cả thế gian này biết được vậy thì chắc chắn không còn cảnh thảm khổ này tái diễn lại nữa. Loài người do một nguyên căn mà thôi, bởi do tâm lý và tập quán của các nước, của các sắc dân vì cái khác ấy mà chia phôi nhau, nghịch lẫn nhau, thù địch nhau mà tranh tranh đấu đấu không ngừng.

Vậy Thánh Ý của Chí Tôn khai mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Tam Giáo Qui Nguyên, Ngũ Chi Phục Nhứt là muốn dung hòa tâm lý toàn cả con cái của Người để cứu vãn trên 92 ức nguyên nhân vì thế mà bị sa đọa nơi đây. Chí Tôn đã đại từ đại bi chỉ rõ nguyên căn mà ban ơn cho ta, dạy dỗ cho ta để đạt ngôi vị là phải trau luyện cho Tinh hiệp với Khí, Tinh Khí hườn Thần là cơ huyền bí để mà đắc Đạo vậy.

Ngày hôm nay Đức Chí Tôn đến, Ngài biểu chúng ta dâng cho Ngài ba món gọi là Tam Bửu : Tinh, Khí, Thần. Ngài thế nó là Bông, là Rượu là Trà. Bàn Đạo tưởng nếu lấy vật ấy mà tưởng tượng thì nó không nghĩa lý gì hết. Ôi ! biết bao nhiêu quý hóa, nếu cả thầy con cái của Ngài biết Đức Chí Tôn muốn dâng cho Ngài cái gì thì của dâng ấy quý hóa không thể nói.

- TINH (Bông) : là Ngài biểu dâng hình thể của ta tức nhiên dâng xác thịt ta nghĩa là dâng cái sống của ta nơi mặt thế gian này dâng cho Ngài làm khí cụ dâng Ngài phụng

sự cho con cái của ngài, nó thuộc về Tinh tức nhiên Bông đó vậy. Phải dâng cho Ngài cái hình xác của chúng ta cho đẹp đẽ, cho trong sạch, cho thơm tho, cho quý hóa như Bông kia mới được, tưởng tượng Ngài muốn cho chúng ta trong sạch như vậy là vì Ngài mong con cái của Ngài biết thương yêu lẫn nhau rồi lại tự mình tu tâm dưỡng tánh thế nào cho đẹp đẽ mỹ miều như bông kia đặng xứng đáng làm Thánh Thể của Ngài, đặng phụng sự cho con cái của Ngài.

- KHÍ (Rượu) : Ngài thể cái Chơn Thần của ta tức nhiên thể cái trí thức khôn ngoan của ta về Chơn Thần, tượng ảnh trí thức khôn ngoan tức nhiên Ngài biểu cả trí não con cái của Ngài phải dâng trọn cho Ngài đặng làm khí cụ. Giờ phút nào toàn thể con cái của Ngài có trí óc khôn ngoan đặng phụng sự cho như loại thay thế cho Đại Từ Phụ mà nói rằng : **Chúng tôi không biết làm gì ngoài phận sự Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó.** Ngày giờ nào toàn thể con cái của Ngài biết nói như thế đó, thì ôi ! Hiển cho Đức Chí Tôn một vật quý hóa không thể gì nói được.

- THẦN (Trà) : Ngài thể Trà là tâm hồn, tức nhiên Ngài biểu cả tâm hồn của ta hiệp lại làm một khối với nhau. Giờ phút nào toàn thể con cái của Ngài hiệp cả tâm hồn làm một, cái tâm hồn này sẽ làm tâm hồn của mặt địa cầu này, cho trái đất này, nó sẽ làm tâm hồn của toàn thể như loại.

Ngày giờ nào cả toàn thể con cái của Ngài tương ảnh tâm hồn cho toàn thể như loại được thì ngày giờ ấy có thể Thánh Thể của Ngài mới phụng sự cho vạn linh tức nhiên con cái của Ngài hạnh phúc được. Chỉ ngày giờ ấy mới có thể nói rằng : Như loại hưởng được hồng ân đặc biệt của Ngài mà hưởng được hồng ân đặc biệt của Ngài thì ngày ấy mới mong hưởng được hòa bình và đại đồng thế giới.

Thuyết Đạo QV / tr 17

Phụ lục 2

TÂN KỶ NGUYÊN

Theo khoa chiêm tinh, chúng ta đã bước vào TÂN KỶ NGUYÊN. Theo đó, quỹ đạo mặt trời sẽ lần lượt đi qua mười hai chòm sao của đường hoàng đạo, trong mỗi chòm sao mặt trời sẽ chịu ảnh hưởng chính yếu (hay vũ trụ lực) phát xuất từ những đấng quản trị các thiên thể đó mà không phải lực từ chính các chòm sao. Thời gian mặt trời lưu lại trong mỗi chỗ là khoảng 2.100 - 2.500 năm, thay đổi theo các nguồn tài liệu khác nhau.

- Mặt trời vào Dương Cưu (Capricorne) năm 2.400 BC

- Vào Song Ngư (Pisces) năm 255 BC

- Vào Bảo Bình (Aquarius) năm 1900 AD.

Như vậy tân kỷ nguyên đã bắt đầu từ năm 1900, một lối tính khác cho là thời đại Bảo Bình (Aquarian Age) thực sự đã khởi đầu vào năm 1942. Dựa vào cách nào đi nữa chúng ta cũng đã chính thức bước qua thời đại mới và đang chứng kiến những năm đầu tiên của nó.

Tính chất Bảo Bình của thời đại mới càng mạnh hơn, vì gói trọn chu kỳ 2.300 năm trong chu kỳ lớn 25.000 năm. Hiện thời chu kỳ lớn này cũng đang bắt đầu và cũng là Bảo Bình, như vậy tân kỷ nguyên mang đặc tính Bảo Bình kép làm cho thời buổi này lạ lùng nhất trong lịch sử nhân loại, và nét ấy được các đấng cao cả lợi dụng tối đa hầu thực hiện thiên cơ. Còn một lực nữa sẽ tuôn tràn vào Bảo Bình là lực của đức Christ (Đi Lặc) sắp tái xuất hiện.

Về mặt tình cảm, lực tình cảm phát xuất từ Bảo Bình sẽ kích thích thể vía con người, giúp nó thành một khối thuần nhất hơn, thành một tập thể huynh đệ không còn phân biệt tới những khác biệt về giống nòi, quốc gia, đưa sự sống con người đi tới chỗ hợp nhất, hòa đồng. Điều này có nghĩa trong tương lai và theo cách mà bây giờ ta không sao ngờ được, một sức sống kết hợp sẽ tràn ngập, nối kết mọi người thành một khối anh em hoàn toàn. Ảnh hưởng về mặt tình cảm của nó sẽ nhằm thanh tẩy thể tình cảm của người, làm cho thể giới vật chất mất đi sức hấp dẫn mạnh mẽ, sự quyến rũ quá đáng của vật chất mà con người trải qua vào cuối thời Song Ngư.

Tân kỷ nguyên sẽ có những giá trị tâm linh mới, một ý nghĩa mới về cuộc đời, và việc diễn giải ý nghĩa ấy làm đời sống hằng ngày được phong phú hơn. Chẳng hạn những ý tưởng của thời đại đang qua như:

- Sự chết - Sự hy sinh - Sự cứu chuộc qua trung gian một đấng cao cả

Thay điều thấp bằng điều cao (tính nhị nguyên) sẽ nhường chỗ cho:

- Sự sống. - Phụng sự - Sự hợp nhất tinh thần giữa cái cao và cái thấp (nhất nguyên) mang lại việc đời sống nhân loại sẽ vang lên nốt mới, chứa đựng hy vọng và hoan lạc, sức mạnh và tự do. .

Thế giới chỉ là Một và các nỗi khổ của nhân loại là đau khổ chung. Nói cho đúng chân lý thì nhân loại chỉ là một khối, vậy mà nhiều người vẫn chưa ý thức điều này. Vì thế, trọn khuynh hướng của hiểu biết bí truyền được đưa ra là nhằm giúp nhân loại thức tỉnh về điểm ấy, hầu có đủ ngày giờ tránh những thảm họa trầm trọng hơn. Các tội lỗi của con người cũng là tội lỗi chung.

Mục tiêu của nhân loại là Một, và đại gia đình nhân loại tiến bước chung vào tương lai như là Một, sau khi đã học được bài học của quá khứ, hối cải, sáng suốt hơn và trở thành hòa đồng với nhau... Ta nên nhớ rằng **Thiên đoàn (Hierarchy) không hề đứng trung lập khi có sự tranh chấp giữa tính Ác và tính Thiện** trong thế chiến II, mà Thiên đoàn là **Một** với thành phần có lẽ phải trong bất cứ quốc gia nào, đối nghịch lại với mọi chủ trương có tính chia rẽ, cô lập và duy vật.

Những thái độ ấy ngăn chặn không cho con người cảm biết giá trị tinh thần chân thực, và cản trở sự phát triển của nhân loại. Đồng hóa với tất cả mọi người và tham dự vào tình hình thế giới một cách tự nguyện là cách để chúng ta giải quyết vấn đề chung cho địa cầu.

Theo "The Destiny of the Nations, Alice A. Bailey."